

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY
SỐ 49 tháng 8/2013 & **CHỮA CHÁY**

ISSN 1859 - 4719

**KỶ NIỆM 68 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG 8,
QUỐC KHÁNH 2/9 VÀ NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CAND (1945 - 2013)**

TRANG ĐỊA PHƯƠNG:
BÀ RỊA - VŨNG TÀU VỚI CÔNG TÁC PCCC

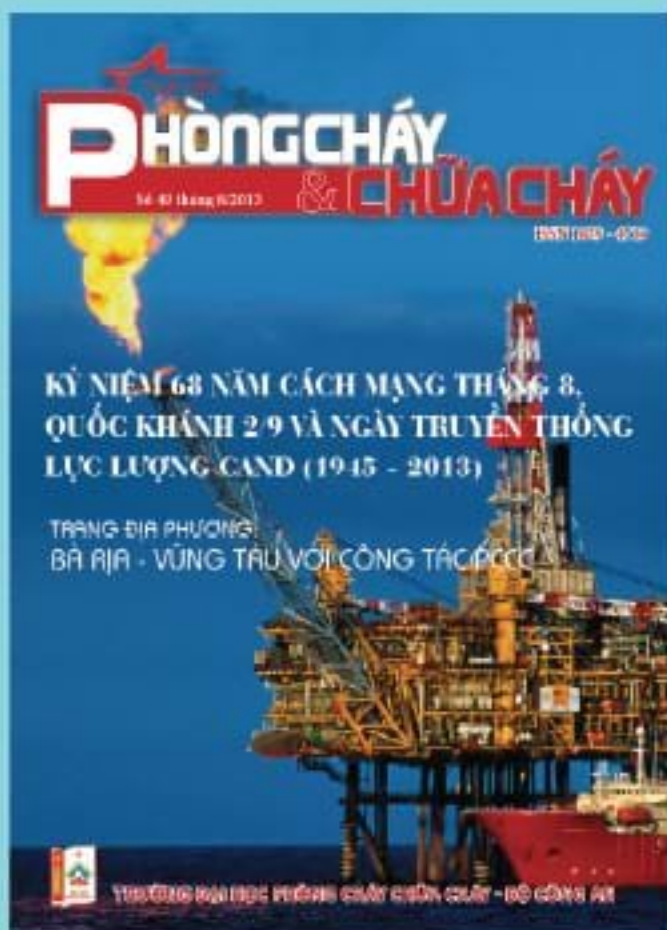


TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TOÀ SOẠN

Thượng tá BÙI DANH TUẤN

TOÀ SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân
Hà Nội

ĐT/Fax: (04) 35537759

Email: tapchipccc@gmail.com

Website: daihocccc.edu.vn

THIẾT KẾ

CAO HOÀNG YẾN

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kom Tum,
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TRONG SỐ NÀY

**KỶ NIỆM 68 NĂM CÁCH MẠNG
THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2/9
(1945 - 2013)**

4. Cách mạng Tháng Tám - Một kỳ tích
trong lịch sử của dân tộc Việt Nam.

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

6. **THU HUYỀN:** Diễn tập phương án
chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ
cấp Quốc gia tại TP Hồ Chí Minh.

8. **VIỆT HƯƠNG:** Một số kết quả đạt
được sau một năm thực hiện Quy chế
phối hợp số 01/QCPH giữa Trường Đại học
PCCC và Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội.

10. **NGUYỄN THANH HẢI:** Nét mới
trong công tác tuyển sinh, đào tạo năm
học 2013 - 2014 ở Trường Đại học PCCC.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

12. **PHẠM THỊ THOAN:** "Chúng tôi
chữa cháy Tổng kho Xăng dầu Đức
Giang trong mưa bom, bão đạn".

15. **LÊ HOA:** Ký ức về một thời hoa lửa
của người lính PCCC.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

17. **PHẠM HUY QUANG:** Tổng kho Xăng
dầu Đức Giang với công tác an toàn
phòng cháy và chữa cháy.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

19. **LÊ ĐỨC ANH - HỒ THỊ HƯƠNG LOAN:**
Tìm hiểu về tội vi phạm quy định về
phòng cháy chữa cháy trong bộ Luật
hình sự.

22. **PHẠM VIỆT DŨNG - TRẦN VĂN THIẾT:**
Hải Phòng: Phòng ngừa tai nạn, cháy,
nổ, ô nhiễm môi trường trên tuyến
sông, cảng, biển.

TRANG ĐỊA PHƯƠNG: BÀ RỊA - VŨNG TÀU VỚI CÔNG TÁC PCCC

24. **TRẦN MINH SANH:** Huy động sức
mạnh toàn dân trong công tác PCCC.

27. **HOÀNG VĂN THU:** Thực hiện Luật
PCCC trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

30. **PHẠM THỊ THOAN:** Công tác an
toàn trên giàn khoan dầu khí.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

34. **VŨ VĂN BÌNH:** Một số nét khái
quát về công tác PCCC của các nước
trên thế giới.

38. **ĐẶNG TUẤN ANH:** Phương pháp
bảo vệ các khớp nối mặt bích của hệ
thống công nghệ chứa các sản phẩm
dầu mỏ trong điều kiện cháy.

40. **BÙI QUANG VIỆT:** Hệ thống gas
trung tâm - Giải pháp ưu việt cho các
đô thị hiện đại.

42. **NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN:** Nâng
cao nhận thức của học viên Trường Đại
học PCCC về chủ quyền biển đảo Tổ quốc.

44. **NGUYỄN THỊ HẢI VÂN:** Văn hóa dạy
học của giáo viên các trường Công an
nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ PCCC

46. **TRẦN ĐỨC HOÀN - NGUYỄN PHAN VIỆT:**
Hệ thống trộn bột hòa không khí có sử
dụng khí nén trong việc chữa cháy các
nhà và công trình cao tầng.

BẠN CÓ BIẾT

VĂN HỌC - NGHỆ THUẬT

52. **TRANG HUYỀN:** "Lửa tình" trong
thơ Xuân Diệu.

TRANG THƠ

TIN HOẠT ĐỘNG

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

MỘT KỶ TÍCH TRONG LỊCH SỬ CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM



Với những thắng lợi giành được trong thế kỷ 20, nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Đất nước ta từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu đã bước vào thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH”.

Cách mạng Tháng Tám thành công mau lẹ và ngoạn mục không phải là ngẫu nhiên mà là kết quả của một quá trình đấu tranh lâu dài, kiên cường, bất khuất của các tầng lớp nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, khéo léo của Đảng.

Để có được những chiến công và thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và mang tầm thời đại đó, phải xuất phát từ sự kiện “xuất dương” tìm đường cứu nước cứu dân tháng 6 năm 1911 của người thanh niên Nguyễn Tất Thành. Sau đó 9 năm, với cái tên mới là Nguyễn Ái Quốc, Người gia nhập Đảng Cộng sản Pháp. Năm 1923 sang hoạt động cách mạng ở Liên Xô, quê hương Cách mạng Tháng Mười Nga và Lê-nin vĩ đại. Đến Trung Quốc năm 1925 thành lập Việt Nam thanh niên Cách mạng đồng chí Hội – một tổ chức cách mạng đầu tiên của Việt Nam, đến năm 1930 Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì cuộc họp thống nhất các tổ chức cộng

sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, nhận sứ mạng lịch sử của dân tộc là giành “độc lập dân tộc” và xây dựng “Chủ nghĩa xã hội”, đúng quy luật phát triển của xã hội loài người trong thời đại đế quốc chủ nghĩa đã sang giai đoạn tốt cùng của Chủ nghĩa tư bản.

Mùa xuân năm 1941, sau 30 năm hoạt động cách mạng ở nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc để trực tiếp lãnh đạo cách mạng trong nước khi đại chiến thế giới lần thứ 2 đã nổ ra ở châu Âu, phát-xít Nhật đã vào Việt Nam, Người đã chủ trì Hội nghị 8 của Trung ương tại Pắc Bó (Cao Bằng). Hội nghị này xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc là nhiệm vụ cấp thiết của Cách mạng Đông Dương lúc bấy giờ: “Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới dự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc, trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được.

Theo đề nghị của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh thay cho Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương, đặt ra nhiệm vụ giúp đỡ Lào – Campuchia thành lập mặt trận của mình, tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất. Về phương pháp cách mạng: Hội nghị nhận định “Cuộc cách mạng Đông Dương sẽ kết liễu bằng một cuộc khởi nghĩa

vũ trang, với lực lượng sẵn có ta có thể lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương giành thắng lợi mà mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn”.

Sau hội nghị, Nguyễn Ái Quốc mở lớp huấn luyện cho cán bộ quân chính, lập đội du kích Pắc Bó, Việt Nam cứu quốc quân, gửi thư “kính cáo” đồng bào, hô hào toàn dân đánh Pháp đuổi Nhật, ra Báo Việt Nam độc lập... phong trào cách mạng do Việt Minh lãnh đạo phát triển khá nhanh khắp “ba kỳ” từ Bắc vào Nam.

Trở lại Tổ quốc sau hơn một năm bị quân Tưởng Giới Thạch vô cớ bắt giam (1942 – 1943), giữa tháng 12-1944 lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ra chỉ thị thành lập “Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân” đặt trong bao thuốc lá gửi cho đồng chí Võ Nguyên Giáp, thực chất đây là một văn kiện có tính chất “Cương lĩnh quân sự” của Đảng đề cập một cách toàn diện về đường lối, phương châm, tổ chức và hoạt động của lực lượng vũ trang cách mạng... Sau 2 ngày ra đời, đội quân cách mạng này đã tạo nên chiến thắng đầu tiên diệt gọn đồn Phai Khắt, Nà Ngần không có thương vong. Ngày 12-3-1945, Thường vụ Trung ương Đảng đã ra chỉ thị “Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, xác định: Từ việc Nhật hất cẳng Pháp đã đặt Đông Dương vào một cuộc khủng hoảng chính trị sâu sắc... đặt Đông Dương vào thời kỳ “Tiền khởi nghĩa”... coi phát xít Nhật là kẻ thù chính, kẻ thù cụ thể, trước mắt, duy nhất của nhân dân Đông Dương, “đánh đuổi phát xít Nhật là khẩu hiệu hành động, “thành lập chính quyền cách mạng” là mục tiêu hàng đầu.

Không chỉ có thế, bản chỉ thị lịch sử ngày ấy còn chứng tỏ Đảng ta rất tài tình trong việc nắm bắt thời cơ, vận dụng thời cơ, chuyển hướng hành động kịp thời, phát động cao trào “toàn dân kháng Nhật” rộng khắp từ nông thôn đến thành thị, từ miền núi xuống đồng bằng khắp “ba kỳ” Bắc - Trung - Nam. Đầu tháng 5-1945, Đức đầu hàng đồng minh không điều kiện, Đảng ta lại nhấn mạnh: Cách mạng Đông Dương không thể bị động trông chờ thời

thế, mà phải đứng dậy đánh đuổi giặc Nhật, để góp sức với đồng minh tiêu diệt phát xít Nhật và tự mình phát động tổng khởi nghĩa giành độc lập. Đây là một biểu hiện sinh động của tinh thần quốc tế cao cả của Đảng và nhân dân ta với thế giới.

Thực hiện sự chỉ đạo đó, Đảng ta đã thống nhất các lực lượng vũ trang cách mạng, thành lập “Việt Nam giải phóng quân” làm lực lượng nòng cốt công cuộc giải phóng dân tộc khi thời cơ đến, thành lập Chiến khu Hòa – Ninh – Thanh, Chiến khu Trần Hưng Đạo. Khu giải phóng Việt Bắc cũng được thành lập đầu tháng 6-1945, trong lời kêu gọi đồng bào toàn quốc của Ủy ban Quân sự Bắc Kỳ (ví như một bản nhật lệnh) đầu tháng 7-1945 viết: “Cơ hội có một không hai đã ở trong tay chúng ta rồi, thống nhất – hy sinh – kiên quyết chiến đấu nhất định chúng ta sẽ thắng.

Cao trào kháng Nhật nổ ra nhiều nơi, quân cách mạng ở Đệ tứ chiến khu đánh chiếm thị xã Quảng Yên và huyện Yên Hưng, ngày 12-8 Ủy ban chỉ huy lâm thời khu giải phóng (ở Tân Trào) ra mệnh lệnh khởi nghĩa, hội nghị toàn quốc của Đảng họp ngày 13-8-1945 cùng ngày này Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc ra “Quân lệnh số 1” phát lệnh khởi nghĩa toàn quốc, ngay ngày hôm sau – 14-8-1945 phát xít Nhật tuyên bố “đầu hàng” sau 6 ngày Liên Xô tuyên chiến với Nhật. Đánh chết cái nết vãn còn, ngày 15-8 tướng Đờ Gôn đã cử Đắc Giăng Li ơ làm cao ủy Pháp ở Đông Dương, Ủy ban Hành động giải phóng Đông Dương (sau khi bị Nhật hất cẳng) được cải tổ thành Ủy ban Đông Dương do Đờ Gôn làm chủ tịch để thực hiện mưu đồ mới ở đây. Thực hiện quyết tâm của Đảng, ngày 16-8-1945 Đại hội quốc dân họp ở Tân Trào tán thành phát động tổng khởi nghĩa, thông qua 10 chính sách của Việt Minh, cử ra Chính phủ lâm thời do lãnh tụ Hồ Chí Minh là Chủ tịch, quy định quốc kỳ là lá cờ đỏ sao vàng năm cánh, quốc ca là bài “Tiến quân ca” của Văn Cao, quyết tâm giành lấy chính quyền, xây dựng một nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Ngày 19-8-1945 cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát

xít Nhật tại Hà Nội thắng lợi hoàn toàn, ngày 23-8 ở cố đô Huế, ngày 25-8 ở Sài Gòn, ngày 28-8-1945 kết thúc cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi cả nước ở Đồng Nai và Hà Tiên. Ngày 30-8-1945 Hoàng đế Bảo Đại thoái vị, chấm dứt chế độ quân chủ Việt Nam tồn tại hàng ngàn năm. Ngày 2-9-1945 Hồ Chủ tịch đọc bản “Tuyên ngôn độc lập”, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa – Nhà nước công nông chuyên chính đầu tiên ở Đông Nam Châu Á. Ngày 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị của Chính phủ quyết định 6 nhiệm vụ cấp bách trước mắt để “an dân” và an sinh xã hội trong đó có 3 việc quan trọng là diệt giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm (vì Pháp đã tuyên bố họ sẽ xác lập chủ quyền của mình ở xứ sở này trước tiên).

Cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám -1945 thành công khi Đảng ta mới có khoảng 5.000 đảng viên, đất nước trải dài trên 2.000 cây số là nghệ thuật tuyệt vời về chớp thời cơ, tận dụng cơ hội, đạt được mục tiêu cơ bản là “Độc lập dân tộc”, chấm dứt chế độ phong kiến, chế độ cai trị gần trăm năm của một nước tư bản phương Tây, 5 năm chịu cảnh 1 cổ 2 tròng; là do công tác chuẩn bị chu đáo về lực lượng, phát động được toàn dân đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền từ các mục tiêu cụ thể, hợp lòng dân, tranh thủ được mọi tầng lớp nhân dân chống lại giặc Nhật, giành lại chính quyền, nhưng ít tổn hại máu xương. Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được thành lập là một kỳ tích lịch sử cách mạng của nhân dân ta trong thế kỷ 20 đầy biến động do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, tạo tiền đề giành thắng lợi về vang trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ kéo dài 30 năm sau đó. Trong 30 năm chiến đấu đầy hy sinh gian khổ dân tộc ta đã đánh thắng từ phát xít Nhật đến chủ nghĩa thực dân cũ của Pháp, chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ giữa thế kỷ 20.

TẠP CHÍ PC&CC
(Nguồn: Ban Tuyên giáo
Trung ương)

Diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp quốc gia

THU HUYỀN

Sáng ngày 14.8.2013, Bộ Công an đã phối hợp với UBND TP Hồ Chí Minh tổ chức buổi diễn tập phương án chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ cấp quốc gia tại Tòa nhà Diamond Plaza, địa chỉ số 34, đường Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận I, TP Hồ Chí Minh. Đây là phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ với sự tham gia của nhiều lực lượng như: Cục Cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ (CNCH), Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh, Công an TP Hồ Chí Minh, Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Bộ Tư lệnh quân sự TP Hồ Chí Minh, Sư đoàn không quân 370, Cục Cảnh sát quản lý, huấn luyện sử dụng chó nghiệp vụ, Trung đoàn Cảnh sát cơ động TP Hồ Chí Minh, Hội chữ thập đỏ TP Hồ Chí Minh, Sở Y tế TP Hồ Chí Minh, Thành đoàn và thanh niên xung phong TP Hồ Chí Minh và các đơn vị liên quan của TP Hồ Chí Minh.

Theo phương án Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC và CNCH xây dựng, được lãnh đạo Bộ Công an phê duyệt, hồi 9 giờ 30 phút, ngày 14.8.2013, do sự cố kỹ thuật đã làm rò rỉ khí gas, gặp ngọn lửa trần gây nổ và cháy lớn tại khu vực bếp nấu của nhà hàng KFC ở tầng 5, tòa nhà Diamond Plaza. Do nổ và cháy đã làm sập đổ một phần công trình, ngọn lửa nhanh chóng cháy lan sang khu vực vui chơi, giải trí và lan

ra toàn bộ diện tích mặt bằng tầng 5, đám cháy tiếp tục phát triển lên tầng 6 và lan xuống tầng 4 với tổng diện tích đám cháy lên đến hơn 1.200m². Chất cháy chủ yếu là khí gas, nệm mút, các sản phẩm nhựa, đồ gỗ, trang trí nội thất bằng vật liệu nhẹ... Trong tình thế cấp thiết này, nếu không chữa cháy kịp thời, đám cháy sẽ phát triển trên diện rộng và phức tạp, mức độ thiệt hại về người và tài sản không lường hết được. Khi sự cố xảy ra, toàn bộ khách hàng và nhân viên tòa nhà ước tính khoảng 2.000 người. Lực lượng tại chỗ đã hướng dẫn và thoát nạn được hơn 1.700 người ra nơi an toàn. Tuy nhiên, do một phần công trình sập đổ, cản trở lối thoát nạn từ tầng 5 xuống tầng 3 nên khoảng 100 người tại khu vực tầng 5 bị thương tích, 200 người bị kẹt trong khu vực cháy từ tầng 6 đến tầng 21, đã có nhiều người bị ngạt khói, trong môi trường nhiệt độ cao và không có đường thoát... Có thể nói, đây là phương án diễn tập có quy mô lớn nhất từ trước tới nay, nhiều lực lượng được huy động với sự tham gia của hơn 3.600 người, trong đó có 1.058 người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ diễn tập thực binh, 2 máy bay trực thăng, 99 xe



Chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn gia tại TP Hồ Chí Minh

ô tô các loại và nhiều loại trang thiết bị phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ khác...

Tòa nhà Diamond Plaza được chọn làm nơi diễn tập phương án vì đây là một công trình phức hợp, vừa là Trung tâm thương mại, vừa là khu vui chơi giải trí, rạp chiếu phim, căn hộ cho thuê, nhà hàng, văn phòng, phòng khám đa khoa... Tòa nhà này được thiết kế và xây dựng bằng vật liệu không cháy, khó cháy. Tuy nhiên, do là khu thương mại và kèm các sinh hoạt khác nên chứa nhiều vật dụng có khả năng gây cháy lớn.

Bên cạnh đó, tòa nhà tọa lạc tại vị trí vô cùng quan trọng ngay trung tâm Thành

phố. Vì vậy, công tác PCCC tại đây luôn được Bộ Công an, chính quyền Thành phố đặc biệt quan tâm và việc tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn - cứu hộ tại đây được đặc biệt chú trọng. Mỗi một cuộc diễn tập là một lần bổ sung kiến thức sát với thực tiễn cho lực lượng PCCC tại chỗ và lực lượng PCCC chuyên nghiệp, tạo thói quen cần thiết trong nhận thức về an toàn PCCC và phản xạ linh hoạt nếu có tình huống hỏa hoạn thực sự xảy ra. Cuộc diễn tập đã thành công tốt đẹp, nhận được nhiều lời khen ngợi của các đồng chí lãnh đạo, các cấp, các ngành và đông đảo quần chúng nhân dân.

Phát biểu tại buổi diễn tập, Thượng tướng Đặng Văn Hiếu - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng thường trực Bộ Công an biểu dương các lực lượng tham gia cuộc diễn tập đã không quản ngại khó khăn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính kỷ luật cao, quyết tâm khắc phục khó khăn, tích cực tập luyện, hợp luyện và tham gia diễn tập đạt

kết quả tốt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện. Đồng chí khẳng định, ý nghĩa của cuộc diễn tập là nhằm nâng cao ý thức về công tác phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra tình huống cháy, nổ lớn đối với các tòa nhà cao tầng cả nước nói chung và TP Hồ Chí Minh nói



Diễn tập PCCC&CNCH tại tòa nhà Diamond Plaza

Ảnh: CTV

riêng, đồng thời nâng cao năng lực chỉ huy điều hành, khả năng sẵn sàng chiến đấu và công tác phối hợp tác chiến giữa các lực lượng tham gia. Đồng chí cảm ơn nhân dân Thành phố đã thông cảm, giúp đỡ các lực lượng tham gia diễn tập; lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh đã tạo những điều kiện cơ sở vật chất và động viên tinh thần để cán bộ chiến sỹ yên tâm tham gia tập luyện và diễn tập; sự hỗ trợ quý báu của lãnh đạo Công ty Liên doanh Trung tâm thương mại quốc tế (IBC) cùng toàn thể cán bộ nhân viên của tòa nhà Diamond Plaza.

Cũng trong buổi diễn tập, Bộ Công an, UBND TP Hồ Chí Minh, Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội đã khen thưởng 44 tập thể và 71 cá nhân, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH khen thưởng 32 cá nhân có đóng góp tích cực, góp phần vào thành công của cuộc diễn tập phương án nêu trên.■

Một số kết quả đạt được sau một năm thực hiện Quy chế phối hợp số 01/QCPH

giữa Trường Đại học PCCC và
Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội
VIỆT HƯƠNG



Nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nguồn nhân lực và công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ hoạt động PCCC&CNCH trên địa bàn Thành phố Hà Nội cũng như hoạt động thực tiễn của cán bộ, giáo viên, học viên Trường Đại học PCCC, ngày 4/5/2012, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội và Trường Đại học PCCC đã tiến hành kí Quy chế phối hợp số 01/QCPH. Sau 1 năm triển khai và thực hiện Quy chế, các đơn vị trực thuộc đã chủ động phối hợp chặt chẽ với nhau, thường xuyên trao đổi thông tin, tình hình và phối hợp tham mưu phục vụ lãnh đạo Sở, Trường chỉ đạo triển khai hiệu quả các nội dung, bước đầu đạt được một số kết quả nhất định.

Trong 1 năm qua, Quy chế phối hợp số 01/QCPH giữa Trường Đại học PCCC và Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tạo nhiều chuyển biến tích cực trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chiến sỹ (CBCS) giữa hai đơn vị. Các đơn vị của trường và của Sở đã chủ động phối hợp, liên kết mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho CBCS như liên kết mở lớp Trung cấp PCCC tại Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội cho 101 CBCS, đào tạo tại Trường Đại học PCCC hệ Đại học chính quy cho 1 đồng chí, hệ Trung cấp PCCC 13 đồng chí, đào tạo Thạc sỹ PCCC cho 6 đồng chí, bồi dưỡng chức danh Lãnh đạo phòng 27 đồng chí, bồi dưỡng Pháp luật và nghiệp vụ CAND 32 đồng chí, Liên thông từ Trung cấp lên Đại học 4 đồng chí, đào tạo Lái xe chữa cháy cho 58 đồng chí, bồi dưỡng Chuyên sâu về nghiệp vụ CNCH cho 80 đồng chí... Hai bên cũng phối hợp triển khai công tác tuyên truyền tuyển sinh năm 2013 với sự tham gia trực tiếp của cán bộ kiểm tra phụ trách địa bàn.

Các đơn vị nghiệp vụ trực thuộc Sở đã chọn, cử các CBCS có kinh nghiệm tham gia 7 lượt giảng dạy, báo cáo thực tế trên các lĩnh vực như: báo cáo chuyên đề công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy, nổ (2 lượt); báo cáo chuyên đề xử lý vi phạm các quy định về PCCC (2 lượt), báo cáo chuyên đề công tác tuyên truyền xây dựng phong trào toàn dân (2 lượt), báo cáo chuyên đề về công tác kiểm tra an toàn PCCC (1 lượt)... Sở đã tiếp nhận, bố trí địa bàn và hướng dẫn thực tế cho 27 lượt cán bộ, giáo viên nhà trường đi thực tế và sưu tầm tài liệu phục vụ quá trình giảng dạy; tiếp nhận và hướng dẫn thực tế, thực tập giai đoạn 1 và thực tập tốt nghiệp cho 351 lượt học viên.

Trường Đại học PCCC và Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã thường xuyên thông báo cho nhau các danh mục dự án, đề tài khoa học mà hai bên quan tâm. Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Đào tạo, huấn luyện PCCC&CNCH - Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã tiến hành nghiên cứu, triển khai thực hiện đề tài khoa học: "Ứng dụng phần mềm tính toán thủy lực hệ thống cấp nước chữa cháy cho nhà và công trình trong công tác thiết kế PCCC". Đây là một đề tài khi được ứng dụng sẽ làm rút ngắn thời gian thi công, tăng độ chính xác trong tính toán và đặc biệt có hiệu quả với công trình thiết kế mở, đồng thời là cơ sở để đơn vị thẩm duyệt hệ thống cấp nước chữa cháy được nhanh chóng hơn.

Là một trong những nội dung trọng tâm của Quy chế, trong hơn 1 năm triển khai công tác phối hợp, Đội Chữa cháy&CNCH học tập Trường Đại học PCCC đã cùng Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội tham gia chữa cháy nhiều vụ thành công. Từ khi đi vào hoạt động đến nay, Đội Chữa cháy&CNCH học tập



Ảnh: Việt Hương

của nhà trường đã 39 lần xuất xe và tham gia chữa cháy cùng lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp của Sở, trong đó có 24 lần trực tiếp triển khai đội hình chữa cháy. Nhiều vụ cháy lớn đã được hai đơn vị phối hợp chữa cháy thành công như: vụ cháy tại làng sinh viên Hacinco, vụ cháy tòa nhà 18 tầng của Tổng cục Hải quan, vụ cháy nhà gỗ ở phường Chương Dương... Trường cũng đã 8 lần phối hợp với các Phòng Cảnh sát khu vực tham gia thực tập phương án chữa cháy, trong đó, phối hợp diễn tập với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Cầu Giấy 7 lần và phối hợp diễn tập với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hà Đông 1 lần. Tuy số lượng chưa nhiều nhưng những con số trên đã cho thấy sự phối hợp giữa hai đơn vị bước đầu đạt kết quả. Đối với các giáo viên nhà trường, sự phối hợp mang đến nhiều mặt tích cực, giúp công tác giảng dạy trên lớp tốt hơn. Qua những lần trực tiếp tham gia diễn tập và chữa cháy, học viên sẽ có thêm kinh nghiệm, nắm được thực tế để khi ra trường chiến đấu ngay.

Trong công tác phối hợp, trao đổi và cung cấp thông tin giữa hai đơn vị, Khoa Chữa cháy của Trường đã phối hợp cùng Phòng Tham mưu của Sở tiến hành lắp đặt, kiểm tra, bảo dưỡng định kì hệ thống thông tin liên lạc phục vụ hoạt động của Đội Chữa cháy&CNCH học tập của Trường. Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Đào tạo, huấn luyện PCCC&CNCH của Sở và Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe đã kí quy chế phối hợp, qua đó đã tổ chức đào tạo, sát hạch và cấp được hàng trăm giấy phép lái xe hạng A1, A2, B2. Đồng thời hai bên đã ký hợp đồng đào tạo 16 lái xe chữa cháy để bổ sung cho các Phòng Cảnh sát PCCC khu vực. Phòng Quản lý khoa học và đào tạo sau đại học và Tạp chí PC&CC của Trường đã cung cấp cho Sở một số đầu tài liệu, giáo trình nghiệp vụ và các bài báo khoa học về PCCC&CNCH để phục vụ công tác nghiên cứu, trao đổi thông tin, kinh nghiệm đối với các anh em CBCS của Sở.

Có thể nói, trong hơn 1 năm qua, việc thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp số 01/QCPH giữa Trường Đại học PCCC và Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đã góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo của nhà trường cũng như trong hoạt động thực tiễn của Sở, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác xây dựng lực lượng của hai đơn vị, từ đó tiến tới hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ lãnh đạo Bộ Công an và lãnh đạo Thành phố Hà Nội giao cho. Hiệu quả trong công tác phối hợp chia sẻ thông tin chỉ huy chữa cháy và phối hợp trong công tác chữa cháy giữa hai đơn vị đã góp phần rút ngắn khoảng cách giữa công tác đào tạo của nhà trường và thực hành nghiệp vụ của giáo viên học viên cũng như đối với hoạt động thực tiễn của CBCS của Sở. Phát biểu tại hội nghị sơ kết, đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng nhà trường đã đánh giá cao sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo hai đơn vị, đồng thời biểu dương sự linh hoạt, chủ động trong việc phối hợp, triển khai các hoạt động trong Quy chế của một số đơn vị hai bên. Đồng chí Thiếu tướng Nguyễn Đức Nghi, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội đề cao sự đồng thuận giữa hai đơn vị đã tạo tiền đề cho các hoạt động phối hợp giữa hai bên sau này. Trong thời gian tới, Trường Đại học PCCC sẽ tăng cường, ưu tiên các hoạt động đào tạo cho CBCS Sở ở trong và ngoài nước, thành lập thêm Đội Chữa cháy &CNCH học tập tại Cơ sở II (Lương Sơn, Hòa Bình) để hỗ trợ lực lượng chữa cháy cho Sở. Trường và Sở sẽ tiếp tục phối hợp triển khai chữa cháy và CNCH các đám cháy, nghiên cứu thêm nhiều đề tài khoa học mang tính thực tiễn hơn nữa, đồng thời, phối hợp làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền tuyển sinh. Phía Sở sẽ hỗ trợ nhà trường thêm các trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác phối hợp chữa cháy, đồng thời hai đơn vị sẽ tăng cường phối hợp trong công tác kiểm tra các chuyên đề. ■

NÉT MỚI TRONG CÔNG TÁC

NĂM HỌC 2013 - 2014 Ở

Trường Đại học PCCC trực thuộc Bộ Công an là cơ sở duy nhất tại Việt Nam đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) cho lực lượng Công an nhân dân, cho các cơ quan, doanh nghiệp và các ngành kinh tế, xã hội của cả nước. Những năm qua, công tác đào tạo của nhà trường đã đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần đẩy mạnh công tác PCCC&CNCH, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước. Riêng trong năm học 2013 - 2014, công tác tuyển sinh đào tạo của nhà trường mang nhiều nét mới đột phá về số lượng và chất lượng.

Trong những năm qua, Trường Đại học PCCC đã tổ chức nhiều hình thức đào tạo với quy mô ngày càng tăng cho cả các đối tượng trong và ngoài ngành Công an ở tất cả các bậc học: Đại học chính quy, Đại học vừa làm vừa học, Liên thông từ trình độ Cao đẳng lên Đại học, Liên thông từ trình độ Trung cấp lên Đại học, Cao đẳng chính quy, Cao đẳng vừa làm vừa học, Trung cấp chính quy, Trung cấp vừa làm vừa học, Bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn, Đào tạo hệ Đại học và Trung cấp dân sự...

Thực hiện chỉ tiêu Bộ Công an giao cho hàng năm là đào tạo nguồn nhân lực Cảnh sát PCCC&CNCH cho đất nước, trong gần 40 năm qua, nhà trường đã đào tạo được 37 khóa Trung cấp, 15 khóa Cao đẳng, 13 khóa Đại học hệ chính quy, 11 khóa Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học, 05 khóa Đại học PCCC&CNCH hệ Dân sự, 10 khóa Trung cấp PCCC&CNCH hệ dân sự; Đã tổ chức đào tạo 09 khóa Trung cấp hệ vừa làm vừa học, 16 khóa Đại học hệ vừa làm vừa học, 04 khóa Cao đẳng hệ vừa làm vừa học, 04 khóa Liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ Đại học.

Ngoài ra, Trường còn tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về PCCC&CNCH ngắn hạn cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trong cả nước; đào tạo nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho các ngành kinh tế trọng điểm như: Xăng dầu, Dầu khí, Điện lực, Tập đoàn Than - Khoáng sản, Lâm nghiệp, Hàng không, Giao thông vận tải, các khu kinh tế lớn như: Dung Quất, Khí - Điện - Đạm Cà Mau, các khu đô thị mới, trường học, bệnh viện, trung tâm thương mại...

Hiện nay, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đang đào tạo các trình độ: Thạc sĩ chuyên ngành PCCC&CNCH; Đại học PCCC với 04 chuyên ngành: An toàn phòng cháy; Chỉ huy chữa cháy; Tổ chức cứu nạn, cứu hộ; Quản lý phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH; Trung cấp với 03 chuyên ngành: Phòng cháy; chữa cháy; CNCH; chuyên ngành lái xe ô tô chữa cháy.

Năm học 2013 - 2014, nhà trường có 03 cơ sở đào

tạo: Cơ sở 1 tại 243 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội với quy mô 2.000 học viên, là nơi đào tạo các trình độ Đại học, Sau Đại học và tổ chức các lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo chỉ huy, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH; Cơ sở 2 tại xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình có quy mô 1.000 học viên, là nơi đào tạo trình độ trung cấp PCCC&CNCH, đào tạo lái xe chữa cháy và huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH; Cơ sở 3 tại xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai có quy mô 1.000 học viên, là nơi đào tạo trình độ Trung cấp PCCC&CNCH cho các tỉnh, thành phố phía Nam.

Để đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho đất nước, chuẩn bị đáp ứng nguồn nhân lực cho 8 Sở Cảnh sát PC&CC đã thành lập và 12 Sở Cảnh sát PC&CC chuẩn bị thành lập mới, năm học 2013 - 2014, Trường Đại học PCCC được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an giao cho chỉ tiêu tuyển sinh cao hơn so với các năm học trước. Cụ thể là: Chỉ tiêu tuyển sinh trong ngành Công an: Hệ Đại học: 300 chỉ tiêu (Phía Bắc: 180; phía Nam 120); Hệ Trung cấp: 500 chỉ tiêu (Phía Bắc: 200; phía Nam: 300). Chỉ tiêu tuyển sinh ngoài ngành Công an: Hệ Đại học: 50 chỉ tiêu; Hệ Trung cấp: 150 chỉ tiêu.

Thực hiện Hướng dẫn số: 1588/X11(X14) ngày 21/02/2013 của Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh CAND năm 2013, Trường Đại học PCCC đã xây dựng Kế hoạch Tuyển sinh số: 147 ngày 14/03/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC về kế hoạch tuyển sinh các hình thức đào tạo năm học 2013 - 2014. Ngay từ khi bắt đầu triển khai thực hiện, bên cạnh việc phối hợp chặt chẽ với các đơn vị địa phương, thông tin tuyển sinh năm học 2013 - 2014 của Trường Đại học PCCC đã được nhà trường đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Báo Công an nhân dân, Báo Giáo dục thời đại, Tạp chí PC&CC, các trang thông tin điện tử của Trường Đại học PCCC, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh... Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của nhà trường đã tích cực phối hợp với Phòng Quản lý Đào tạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền tuyển sinh trên cả 3 miền: Bắc - Trung - Nam. Cán bộ, chiến sỹ là đoàn viên, thanh niên đã tích cực đến từng cơ sở, trường học tuyên truyền về công tác tuyển sinh của nhà trường năm học 2013 - 2014 cũng như tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác PCCC&CNCH đối với nhu cầu của xã hội hiện nay. Qua đó, công tác tuyên truyền đã làm thay đổi nhận thức của đông đảo các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là các em học sinh tại các trường phổ thông trung học trong việc nhìn nhận về vai trò, trách nhiệm của cá nhân đối với xã hội trong công tác PCCC&CNCH và giúp

ÁC TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Thiếu tá, TS. NGUYỄN THANH HẢI
Phó Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học PCCC

các em định hướng trong sự lựa chọn ngành nghề đăng ký dự tuyển.

Năm 2013, Trường Đại học PCCC đã tổ chức nhận và xử lý 5909 hồ sơ đăng ký dự thi trong đó: Phía Bắc: Dự thi trong ngành Công an: 3389; dự thi hệ Dân sự: 213. Phía Nam: Dự thi hệ trong ngành Công an: 2262; dự thi hệ Dân sự 45. So với năm học 2011 - 2012, số lượng hồ sơ đăng ký dự thi đã vượt 3758 hồ sơ (tương ứng với 174.7%); so với năm học 2012 - 2013, số lượng hồ sơ đăng ký dự thi tăng 3141 hồ sơ (tương ứng với 113.4%).

Để chuẩn bị cho công tác thi tuyển sinh đảm bảo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Trường Đại học PCCC đã chuẩn bị tốt các điều kiện về nguồn nhân lực và cơ sở vật chất phục vụ cho kỳ thi tuyển sinh. Do số lượng thí sinh tham dự thi vào Trường Đại học PCCC năm học 2013 - 2014 tăng đột biến (gấp 3 lần năm học 2012 - 2013) nên nhà trường đã huy động 100% cán bộ, giáo viên cùng các sinh viên năm cuối tham gia công tác tuyển sinh năm học 2013 - 2014. Trong đợt thi khối A, Trường Đại học PCCC có 09 điểm thi trong đó có 01 điểm thi tại trường, 05 điểm thi ngoài trường và 03 điểm thi phía Nam.

Trước khi kỳ thi tuyển sinh Đại học, Cao đẳng năm 2013 chính thức bắt đầu, Trường Đại học PCCC đã tổ chức phổ biến, quán triệt Quy chế tuyển sinh, Công điện, Công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Công an; đã tiến hành tập huấn quy chế, quy trình thực hiện cho từng loại đối tượng tham gia công tác tổ chức thi như điểm trường, giám sát, thư ký, cán bộ coi thi, bảo vệ, phục vụ, đặc biệt chú trọng việc phòng chống thí sinh sử dụng thiết bị công nghệ cao trong phòng thi, khu vực thi. Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học PCCC đã thành lập Ban Thanh tra công tác thi tuyển sinh của Trường để kiểm tra toàn bộ quá trình thực hiện công tác tổ chức thi tuyển sinh.

Công tác tiếp nhận, bảo quản và phát đề thi, Trường Đại học PCCC đã thành lập Ban Đề thi và tiếp nhận đề thi tuyển sinh tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đảm bảo bí mật, an toàn không để ra sơ suất, sai sót.

Trong kỳ thi tuyển sinh Đại học PCCC năm 2013, các cán bộ tham gia kỳ thi gồm: Điểm trường, thư ký, cán bộ giám sát, cán bộ coi thi, phục vụ, bảo vệ đã thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, quy trình theo đúng Quy chế tuyển sinh, không có cán bộ vi phạm Quy chế. Qua 3 buổi thi, Trường Đại học PCCC đã phát hiện và lập 02 biên bản xử lý thí sinh vi phạm quy chế thi trong đó có: 01 thí sinh sử dụng thiết bị thu phát sóng và 01 thí sinh thi hộ. Hội

đồng tuyển sinh đã lập biên bản đình chỉ thi và bàn giao cho Công an Quận Thanh Xuân để điều tra, xử lý theo quy định.

Do số lượng thí sinh tham gia dự thi tăng đột biến nên trong công tác chấm thi, nhà trường cũng đã cân nhắc, tính toán rất chặt chẽ và chính xác, khách quan. Ngoài số lượng cán bộ, giáo viên của nhà trường tham gia chấm thi, nhà trường còn tổ chức mời các giáo viên có năng lực và trình độ chuyên môn tại các Trường Đại học và Cao đẳng khác tham gia chấm thi để đảm bảo đúng tiến độ công bố kết quả theo quy định của Bộ Giáo dục và Bộ Công an. Tới ngày 23/07/2013 công tác chấm thi tuyển sinh tại trường Đại học PCCC đã hoàn tất và không có vấn đề vướng mắc xảy ra.

Căn cứ vào kết quả điểm thi của các thí sinh tham dự kỳ thi tuyển sinh năm học 2013 - 2014 của Trường Đại học PCCC, có thể khẳng định rằng, chất lượng và trình độ thí sinh tham dự thi năm học này đã được nâng cao rõ rệt. Cụ thể là: Số thí sinh đạt trên 20 điểm là: 914 (chiếm 16.17%); Số thí sinh đạt từ 13 trở lên 3245 (chiếm 57.4%). Như vậy, so với kết quả điểm thi của những kỳ thi tuyển sinh năm trước, số điểm thi để thí sinh có thể đủ điểm trúng tuyển vào Trường Đại học PCCC tăng cao: Đại học PCCC - Hệ Công an là:

Đối với khu vực phía Bắc:

22,5 điểm với nam (tăng 5 điểm) và 24,5 điểm với nữ (tăng 7 điểm);

Đối với khu vực phía Nam:

20,5 điểm với nam (tăng 5,5 điểm) và 22,5 điểm với nữ (tăng 5,5 điểm);

Chất lượng điểm chuẩn của Đại học Dân sự cũng tăng hơn mọi năm. Nếu năm học 2011- 2012, Đại học Dân sự điểm chuẩn là 13 điểm; năm học 2012 - 2013 là 13 điểm thì năm học 2013 - 2014 là 15 điểm (tăng 2 điểm). Đây là một tín hiệu đáng mừng đối với chất lượng nguồn nhân lực đầu vào của lực lượng PCCC&CNCH ngay từ khi mới tuyển vào nghề.

Với những kết quả đã đạt được, Trường Đại học PCCC đã được Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND xét tặng Giấy khen cho các tập thể: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy; tặng Giấy khen cho các cá nhân: Đồng chí Lê Quang Hải - Trưởng khoa Phòng cháy - Ủy viên HĐTS - Trưởng điểm thi; đồng chí Nguyễn Đức Ánh - Khoa 1; đồng chí Hoàng Hữu Cường - Bộ môn Khoa học cơ bản; đồng chí Nguyễn Thị Bích Ngọc - Bộ môn Ngoại ngữ.■



Vào nghề chữa cháy từ năm 19 tuổi, trận “thử lửa” đầu tiên trong đời chữa cháy của Thiếu tướng Đỗ Văn Sơn - Cục trưởng Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) diễn ra bằng một trận đấu ác liệt đã đi vào lịch sử của lực lượng Cảnh sát PCCC Việt Nam. Đó là trận chữa cháy Tổng kho Xăng dầu Đức Giang năm 1972 - một sự kiện có ý nghĩa vô cùng quan trọng không chỉ thể hiện ý chí quật cường, “lòng gang dạ sắt” của quân và dân Hà Nội mà còn đánh dấu sự trưởng thành, mạnh mẽ của lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội trong những ngày khói lửa chống Đế quốc Mỹ. “Chúng tôi chữa cháy Tổng kho Xăng dầu Đức Giang trong mưa bom, bão đạn” - Thiếu tướng Đỗ Văn Sơn bồi hồi nhớ lại.

CHÚNG TÔI CHỮA CHÁY TỔNG KHO XĂNG DẦU ĐỨC GIANG TRONG MƯA BOM

Năm 1972, tôi là một trong số 120 học viên Khóa K12 vừa được điều động từ Trường Cảnh sát Nhân dân Suối Hai về tăng cường cho lực lượng PCCC Hà Nội được khoảng chục ngày. Tôi được phân công về Đội Chữa cháy Lộc Hà và mới “đang học những bài vỡ lòng về chữa cháy”, mới chỉ được học động tác vác vòi chữa cháy, chưa biết thế nào là đội hình chữa cháy, thậm chí còn chưa được phát quần áo bảo hộ, phải đầu đội mũ lá, chân đi dép cao su đi chữa cháy. Với một sự chuẩn bị đơn sơ như vậy, tôi bắt đầu dấn thân vào nghề.

Khoảng 15 giờ ngày 16/4/1972, Mỹ ném bom vào hai mục tiêu trọng điểm là Tổng kho Xăng dầu và Tổng kho Kim khí hóa chất Đức Giang. Sau khi bị trúng bom, các mục tiêu này bốc cháy ngùn ngụt, đặc biệt là Tổng kho Xăng dầu Đức Giang. Cả tổng kho chìm trong biển lửa,

khói đen kín cả một vùng trời. 24 chiến sỹ chữa cháy của Đội Phan Chu Trinh cùng lực lượng chữa cháy của Đội Chữa cháy Đại La, Ba Đình, Gia Lâm, Lộc Hà, Tứ Kỳ và hơn 12 xe chữa cháy chuyên nghiệp Zin 130 và 157 đã nhanh chóng xuất phát từ trụ sở của các đội tiến về Đức Giang “giết giặc lửa” bảo vệ kho xăng. Lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Bắc, Hải Hưng, Hà Tây cũng cử mỗi nơi một đội đi hỗ trợ, 120 học viên Khóa K12 chúng tôi cũng được tăng cường chữa cháy bảo vệ Tổng kho Xăng dầu Đức Giang.

Tới hiện trường, lúc đầu tôi bị “choáng” trước đám cháy khổng lồ lần đầu tiên trong đời mới được thấy. Nhưng khi ấy, có một hình ảnh mà ấn tượng đã in đậm trong tâm trí tôi. Trong đám cháy, hình ảnh đầu tiên đập vào mắt tôi là một đồng chí Trung úy bé nhỏ, chạy thoăn thoắt băng qua khói lửa, lấy giẻ ướt nút vào những lỗ thùng trên va gông tàu chở xăng để lửa khỏi bén vào.

Lúc đó, trong lòng tôi bỗng dâng lên một sự khâm phục về sự dũng cảm đó vô cùng. Sau này tôi mới biết, đó là đồng chí Đặng Văn Lạc - Đội trưởng Đội Chữa cháy Phan Chu Trinh - người chỉ huy đơn vị chủ lực trong trận chiến đấu này. Hình ảnh đó đã tiếp thêm cho tôi rất nhiều sức mạnh trong lần đầu tiên tham gia một trận đánh lớn như thế. Sau này thực sự bước vào “cuộc chiến” của những người lính PCCC, tôi đã được tiếp thêm nghị lực và lòng dũng cảm từ hình ảnh ban đầu ấy, thấy khói lửa ở đâu là lao vào chữa, không kể đến bom đạn, hy sinh.

Buổi chiều ngày 16/4 năm đó là một thử thách và kỷ niệm khó quên đối với một anh lính mới “chân ướt chân ráo” vào nghề như tôi. Khi chúng tôi đến, Tổng kho Xăng dầu Đức Giang đã là một biển lửa khổng lồ, bom bi rơi rải khắp nơi, có thể nổ bất cứ lúc nào. Trên bầu trời, máy bay địch vẫn gầm rú lượn quanh và tiếp tục ném bom xuống những mục tiêu dưới mặt đất, máy bay của ta phải xiết chặt vòng vây bảo vệ Đức Giang không cho địch tiếp cận đến mục tiêu này. Bởi lúc đó, không chỉ bể chứa, téc xăng mà những đường ống dẫn ở khu vực này cũng bốc cháy do bị bom bi và những mảnh bom găm thủng. Từ lỗ thủng, xăng phun lên gặp lửa rồi bốc cháy thành vòi...

Chúng tôi lao vào trận chiến đấu quyết liệt với giặc lửa. Mũ lá bay vào lửa, chân bị thụt dưới những vũng đất lầy lội, rút chân lên được thì dép cao su nằm lại dưới bùn, người ướt nhẹp và tơi tả từ đầu đến chân. Trong điều kiện gian



Lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội trong trận chiến đấu với giặc lửa ở Tổng kho xăng dầu Đức Giang năm 1972

Ảnh: Tư liệu

Ở khu vực nào trong Tổng kho Xăng dầu Đức Giang lúc đó, việc chữa cháy cũng diễn ra hết sức cam go, nguy hiểm. Tại bãi để phuy, theo nguyên tắc sắp xếp của ngành xăng dầu, các phuy xăng được để nghiêng và gác một đầu lên cao để bảo đảm công tác bảo quản. Nhưng khi bị cháy lại rất nguy hiểm, vì ở nhiệt độ cao, bình xăng có thể bốc lên cao và nổ tung gây nguy hiểm cho khu vực xung quanh. Để hạn chế tình trạng này, chúng tôi đã dùng vòi chữa cháy phun nước vào bãi phuy và trực tiếp vào các phuy chứa xăng để hạ nhiệt và chống nổ. Nhưng khi nước

NG KHO XĂNG DẦU OM, BÃO ĐẠN

PHẠM THỊ THOAN

*(Ghi theo lời kể của Thiếu tướng ĐỖ VĂN SƠN -
Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an)*

khổ và thiếu thốn ấy, chúng tôi đã “tay không bắt giặc lửa”. Có những lúc, tôi và đồng đội thấy lửa đuổi theo mình, thấy đường ống bọc ra một chút, mãi tiếp tục công việc, đến lúc nó loang ra chỉ trong nháy mắt lửa đã bao vây. Phương tiện thì thô sơ, hầu hết là dùng vòi nước áp lực cao để dập lửa, trong khi nguyên tắc chữa cháy xăng là phải dùng bọt. Lúc đó, máy trộn bọt lại bị hỏng, phải dùng tay pha bọt để dập lửa. Nhưng trộn bọt bằng tay thì không thể đều như máy trộn, hiệu quả chữa cháy không cao. Nếu có bọt thì cũng không thể làm cách nào đưa lên phía trên nóc bể chứa và các phuy xăng để chữa cháy vì cả tổng kho lúc đó là những bãi bùn lầy, xe chữa cháy không thể tiếp cận vào được. Tuy chữa cháy bằng nước, không triệt để, chỉ cần ngừng phun nước, xăng dầu từ các góc ngách ở trong lớp đá, chân bể xăng lại loang ra và tiếp tục cháy... nhưng phương án tối ưu và chất chữa cháy duy nhất lúc đó vẫn là... nước.

từ vòi phun xối mạnh vào phuy và bãi phuy lại khiến cho xăng tràn ra từ các phuy bị bom phá chảy xuống ao - nơi cung cấp nước cho các vòi chữa cháy. Lúc đó, những vòi nào đang hút nước ở đây sẽ hút luôn cả lửa cháy loang theo xăng trên mặt nước vào sâu trong vòi, có thể lửa sẽ lan từ vòi đến xe chữa cháy. Để khắc phục tình huống đó, một mặt chúng tôi sử dụng “sức nước” của những vòi chưa bị cháy đẩy xăng trên mặt ao ra xa khỏi khu vực hút nước. Mặt khác, dập tắt lửa bên trong những vòi phun bị cháy bằng cách hút nước vào trong vòi. Sau khi bảo vệ an toàn các trang thiết bị chữa cháy và khu vực bãi phuy, lực lượng PCCC lại tiếp tục cứu chữa những khu vực khác.

Ở tại khu đông rót xăng dầu cũng rất cam go, những bể chứa, téc xăng của tàu hỏa dài hơn nhiều so với téc xăng thường nên khi bị cháy, lửa bốc ngùn ngụt đến mức có cảm giác nhấn chìm khu đông rót trong biển lửa. Lửa ở đây đã biến lớp đá rải trên đường ray thành vòi. Lửa



Thiếu tướng Đỗ Văn Sơn (đứng thứ 3 từ trái sang), được ông Trần Duy Hưng - cố Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội - trao tặng Huy hiệu Bác Hồ năm 1973.

Ảnh: Tư liệu

đã nung đỏ đường ray như thanh sắt của người thợ rèn và làm nó biến dạng. Khi phun nước vào những đoạn đường ray bị nung đỏ, gặp nước nó cong lên đến mức khiến những toa tàu dịch chuyển. Không chỉ bể chứa, təc xăng mà những đường ống dẫn ở khu vực này cũng bị cháy do bị bom bi và những mảnh bom găm thủng. Từ lỗ thủng, xăng phun lên gặp lửa rồi bốc cháy thành vòi lửa dài đến hàng mét... Để dập tắt biển lửa đó, chúng tôi đã dùng biện pháp chữa cháy như đã chữa cháy lần thứ nhất ở Tổng kho Xăng dầu Đức Giang (năm 1966) là dùng các vòi chữa cháy phun mạnh nước để cắt ngang phần trên ngọn lửa đồng thời dập tắt phần lửa cháy ở dưới... Các chiến sỹ PCCC thì dùng giẻ ướt nút những lỗ thủng trên đường ống dẫn và trên bể để vừa bảo vệ không cho xăng tràn ra ngoài vừa ngăn không cho lửa bén vào đây...

Bằng tinh thần chiến đấu quên mình, quyết tâm bảo vệ đến cùng những giọt xăng trong kho, sau hơn 10 giờ chiến đấu quyết liệt với giặc lửa, chúng tôi đã thành công trong việc cứu chữa Tổng kho Xăng dầu Đức Giang lần thứ hai. Với thành tích xuất sắc này cùng những chiến công đạt được trong đợt tấn công, oanh tạc miền Bắc 12 ngày đêm của Mỹ, Đội Chữa cháy Lộc Hà của tôi đã được Nhà nước phong tặng Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Tôi và đồng chí Nguyễn Văn Miên, Nguyễn Văn Nhân tham gia chữa cháy ở Tổng kho Xăng dầu Đức Giang và một số mục tiêu trọng điểm khác cũng đã vinh dự được Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng trao tặng Huy hiệu Bác Hồ...

Sau trận chiến đó, chúng tôi đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Trong mỗi cuộc chiến với giặc lửa đều có những khó khăn, gian khổ và thiếu thốn. Đối với công tác PCCC trong điều kiện nước ta ở mọi thời kỳ thì luôn thiếu thốn vô cùng. Nhưng trong những điều kiện đó, người chỉ huy có vai trò vô cùng quan trọng về kỹ thuật, chiến thuật và sự quyết đoán trong chỉ đạo điều hành, sự dũng cảm, hy sinh gương mẫu đi đầu trong mỗi trận đánh. Chúng tôi đã chiến thắng giặc lửa ở Tổng kho Xăng dầu Đức Giang trong mưa bom, bão đạn bằng những phương tiện chữa cháy thô sơ, bằng chất chữa cháy duy nhất là nước, bằng những người lính "tay không bắt giặc" nhưng giàu lòng dũng cảm, sự mưu trí và trên hết là sự hy sinh của những người lính PCCC quên mình vì nhiệm vụ, vì bình yên cuộc sống...■

H

LÊ HOA (Ghi theo lời kể của đ



Gần 40 năm sau cuộc chiến tranh vệ quốc chống Mỹ cứu nước của dân tộc, thế hệ trẻ chúng tôi đã được nghe, được đọc biết bao câu chuyện vô cùng cảm động về cuộc chiến, về người lính Cụ Hồ có mặt trong cuộc chiến tranh ấy. Họ là những người lính trên chuyến tàu không số, là những người giao liên quả cảm, những người lính dũng cảm trực diện xông pha nơi trận mạc... làm nên những điều kỳ diệu cho Tổ quốc. Và thật xúc động khi vừa qua, chúng tôi may mắn có dịp được gặp và nói chuyện với một trong những người lính của cuộc chiến năm xưa. Ông chiến đấu trong một đơn vị vô cùng đặc biệt, đơn vị chiến đấu không giáp mặt trực tiếp với kẻ thù nhưng luôn xông thẳng vào những nơi nguy hiểm nhất, “nóng bỏng nhất” góp phần không nhỏ vào chiến thắng vĩ đại của dân tộc.

Dù đã ở độ tuổi xưa nay hiếm nhưng dáng đi, giọng nói đậm chất xứ Quảng của ông Đoàn Trung Hưng, nguyên Phó trưởng phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Quảng Bình (nay là Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Quảng Bình) vẫn sang sảng khi kể lại câu chuyện chiến trường năm xưa. Cuộc chiến đã qua từ lâu nhưng với những người đã từng vào sinh ra tử nơi trận mạc như ông thì như mới hôm qua.

Sinh ra và lớn lên tại miền quê nghèo thuộc tỉnh Quảng Bình, năm 1960, khi vừa tròn 20 tuổi, người thanh niên trẻ Đoàn Trung Hưng tình nguyện lên đường cầm súng chiến đấu chống lại kẻ thù, giành lại độc lập tự do cho quê hương. Nhập ngũ, ông được biên chế trong một đơn vị biên phòng với nguyện vọng vào tham chiến tại chiến trường miền Nam nhưng rồi ông được cử đi học và trở về Quảng Bình làm Cảnh sát Giao thông. Đến giai đoạn 1968 - 1969, ông được điều động về để xây dựng lực lượng, chuẩn bị thành lập đơn vị Phòng cháy chữa cháy Quảng Bình và gắn bó với lực lượng Phòng cháy chữa cháy từ đây.

Bên chén trà lá vằng nóng hổi, ông Hưng trầm ngâm, đầy cảm xúc khi nhắc về trận chiến với giặc lửa đầu tiên mà ông trực tiếp tham gia: vụ đánh phá vào kho lương thực, thực phẩm và quân trang thuộc huyện Bố Trạch - vùng đất được coi là túi bom ngút trời trong vùng chảo lửa Quảng Bình. Trên trời, máy bay địch quần đảo, dưới đất khói lửa mịt mù. Ông cùng cán bộ chiến sỹ của Đội vừa phải quan sát, theo dõi hoạt động của máy bay, vừa phải tránh các quả bom nổ chậm và bom bí chưa nổ để cho xe tiếp cận vào gần đám cháy, “cảm giác mỗi bước di chuyển là một lần cận kề giữa sự sống và cái chết...” - ông nhớ lại. Ngay sau khi tiếp cận được gần khu vực cháy, ông cùng đồng đội triển khai đội hình chữa cháy, nhanh chóng chia cắt đám cháy, kịp thời chuyển hàng chục người bị thương, hy sinh ra ngoài rồi khoanh vùng dập tắt lửa, cứu chữa từng kho. Lực lượng mỏng trong khi đám cháy quá lớn nên anh em đã nhanh chóng hướng dẫn bộ đội, quần chúng nhân dân phối hợp cùng tác chiến. Trong điều kiện nhiệt độ cao, thi thoảng lại có những cơn gió thổi thốc vào đám cháy khiến ngọn lửa hung dữ như muốn nuốt chửng lấy các chiến sỹ, nhiều đồng chí bị lưỡi lửa liếm vào người cháy sém quần áo, mặt mũi chân tay bị bỏng rộp nhưng vẫn kiên quyết bám trụ mặt trận. Ông cười khi kể lại kỷ niệm và cũng trở thành kinh nghiệm nhớ đời của lần đầu tiên giáp mặt với giặc lửa: “Do chưa quen cầm lăng, dưới áp suất nước mạnh nên nhiều chiến sỹ trẻ trong đó có tôi cầm lăng không chắc, bị lăng quật vào chân, vậy mà chả nề hà đang bị thương, chúng tôi lại tiếp tục cầm lăng lên chiến đấu, lao vào ngọn lửa dữ... nhớ lại lúc đó chẳng nghĩ gì đến chuyện sống chết, chỉ hướng thẳng vào mục tiêu trước mắt là dập tắt đám cháy đang hoành hành...”. Trận ấy, sau nhiều giờ chiến đấu với giặc lửa dưới sự quần đảo liên tục của máy bay Mỹ nhưng tất cả anh em trong đội đều xung phong ở lại phối hợp với lực lượng tự vệ tiếp tục chiến đấu, cứu chữa hơn 3 nghìn tấn hàng. “Là người trực tiếp tham gia trận đánh, quả thực

Ý ỨC VỀ MỘT THỜI DA LỬA CỦA NGƯỜI LÍNH PCCC

Ông chí ĐOÀN TRUNG HƯNG - Nguyên Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC Quảng Bình)

đến bây giờ nghĩ lại, chúng tôi bảo toàn được lực lượng, phương tiện thực sự là một kỳ tích...”

Ông dừng câu chuyện và giải thích cho chúng tôi hiểu hơn vì sao đơn vị PCCC Quảng Bình bảo toàn được lực lượng và phương tiện trong suốt cuộc chiến tranh ác liệt đến vậy. Lúc đó, phương tiện có chỉ có loại xe Zin57 và một số máy móc còn thô sơ nhưng anh em chiến sỹ PCCC quý xe, quý thiết bị máy móc chữa cháy lắm vì vậy ai cũng có ý thức trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn. Muốn bảo vệ xe thì phải tìm cách giấu xe trước sự quần đảo, phá hoại của máy bay Mỹ, ông đã cùng anh em đã nghĩ ra cách đào hầm lát gỗ trên những triền đồi để cho xe trú. Và trong suốt thời gian chiến tranh, binh quân, đơn vị đã đào trên 20 chiếc hầm vừa để giấu xe vừa là hầm trú ẩn cho anh em đảm bảo không có chiếc xe chữa cháy nào bị bắn phá, hư hỏng, anh em cũng bảo toàn được lực lượng.

Trận chiến đấu với giặc lửa trên những cung đường huyền thoại như: đường 15 Trường Sơn, đường 20 Quyết Thắng - cung đường biểu tượng cho chủ nghĩa anh hùng cách mạng của lực lượng thanh niên xung phong trên đường Trường Sơn qua Quảng Bình cũng là những kỷ niệm không thể nào quên đối với người chiến sỹ Cảnh sát PCCC. Để mở con đường này, chỉ tính riêng năm 1967, mỗi cán bộ, thanh niên xung phong đã phải hứng chịu hơn 200 quả bom của Mỹ. Vào khoảng cuối năm 1970, máy bay Mỹ đánh vào kho xăng của quân đội trên đường 15, đoạn giáp đường 20 nơi hàng hóa tập kết để chi viện cho Lào. Lúc đó đã là cuối giờ chiều, bốn, năm chiếc máy bay Mỹ quần đảo trên bầu trời, đánh bom vào kho xăng. Nằm cách chỗ bãi xăng dầu bị đánh bom 3km, tiểu đội chữa cháy của ông đã nhanh chóng xuất xe. Trời bắt đầu tối mà chữa cháy phuy xăng rất nguy hiểm bởi khi cháy dễ phát nổ, nếu lúc đó anh em không mưu trí dũng cảm thương vong là điều khó tránh khỏi. Trong câu chuyện kể, ký ức của ông về những năm tháng hào hùng như sống lại: “Lúc chiến đấu chúng tôi không nghĩ gì đến hy sinh mà chỉ nghĩ đến làm sao để hoàn thành được nhiệm vụ, đó là phẩm chất chung của lính chữa cháy thời đó.” Bom Mỹ đánh ngay vào

cầu cảng, nơi bốc dỡ hàng hóa từ dưới sông lên bờ và làm cháy một số phuy xăng trên bãi. Lúc đó, lực lượng quân đội và nhân dân đã triển khai đi sơ tán, ẩn nấp hết. Lửa và khói bốc lên cuộn cuộn hàng chục mét, kho xăng dầu bị ngọn lửa đe dọa nghiêm trọng. Với tư cách là tiểu đội trưởng, người chỉ huy chữa cháy, mặc cho lửa táp, mặc cho máy bay Mỹ đang gầm rú trên đầu, ông đưa tiểu đội tiếp cận địa điểm cháy. Ngay khi tiếp cận đám cháy, những chiến sỹ phòng cháy chữa cháy đã nhanh chóng triển khai đội hình dập lửa đồng thời phun làm mát các phuy xăng lân cận. Lúc này, lửa bắt ngờ bắt sang một chiếc xà lan đậu trên sông, nếu không dập tắt được đám cháy trên

chiếc xà lan đó đám cháy sẽ nhanh chóng lan sang các xà lan khác, thiêu hủy hàng trăm tấn xăng dầu... Nhanh trí, ông nghĩ nếu chặt đứt dây xích và đẩy chiếc xà lan ra xa, một mặt sẽ cách ly được đám cháy, mặt khác lại đánh lạc hướng được máy bay địch; đầu nghĩ tay làm, ông cùng một đồng chí nữa lao xuống tiếp cận sát chiếc xà lan đang bốc cháy ngùn ngụt, chặt dây xích và đẩy chiếc xà lan trôi đi xa. Máy bay Mỹ thấy thế liền đuổi theo chiếc xà lan đang cháy, tạm thời không quay trở lại đánh phá kho xăng. Tranh thủ những giờ phút bình yên hiếm hoi đó, ông cùng các đồng đội nhanh chóng dập tắt những đám cháy còn lại. Cả kho xăng dầu được cứu chữa hoàn toàn, đảm bảo an toàn cho hàng nghìn tấn xăng dầu.

Đó là hai trong hàng trăm vụ cháy mà ông đã tham gia, có những vụ cháy chiến đấu hai, ba ngày đêm liên tiếp trong điều kiện nắng gắt như đổ lửa hay mưa bom bão đạn, vừa đi chữa cháy mà máy bay liệng trên đầu nhưng người lính phòng cháy vẫn chiến đấu với tinh thần dũng cảm, không ngại hy sinh, chữa cháy kịp thời với mục tiêu hàng đầu là bảo vệ an toàn hàng hóa, tài sản của Nhà nước, của nhân dân, kịp thời chi viện cho miền Nam ruột thịt.

Chiến tranh đã qua đi gần 40 năm, trong cảm xúc của một người đã trải qua chiến tranh, đã đứng giữa lằn ranh của sự sống và cái chết, hiểu thấu sự ác nghiệt của ngọn lửa, khi chia tay chúng tôi, người lính năm xưa gửi gắm: “Thế hệ các cháu phải biết trân trọng những giá trị của lịch sử, sự hy sinh xương máu của cha ông để góp sức mình xây dựng quê hương, đất nước. Và đặc biệt là những người lính phòng cháy chữa cháy phải luôn luôn nhận thức được tầm quan trọng của công tác phòng cháy chữa cháy trong đời sống xã hội, sẵn sàng ra đi chiến đấu, bảo vệ tính mạng, tài sản của người dân trước giặc lửa vì lời thề danh dự với Đảng, với nhân dân, dù khó khăn gian khổ cũng không quản ngại hy sinh, xứng đáng là người chiến sỹ Công an nhân dân”. ■



Ông Đoàn Trung Hưng cùng các cán bộ Phòng PC66 - CA tỉnh Quảng Bình

Ảnh: Trang Huyền



Diễn tập PCCC tại Tổng kho xăng dầu Đức Giang (Nguồn: Internet)

TỔNG KHO XĂNG DẦU ĐỨC GIANG VỚI CÔNG TÁC AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Thượng úy PHẠM HUY QUANG

Giảng viên Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Tổng kho xăng dầu Đức Giang là đơn vị trực thuộc Công ty xăng dầu khu vực I. Với nhiệm vụ quản lý, tồn chứa, xuất nhập xăng dầu cung ứng cho Hà Nội, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc và các tỉnh phía Bắc, là công trình trọng điểm về an ninh quốc gia có tác động trực tiếp tới sự phát triển kinh tế, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, là mục tiêu bảo vệ quan trọng của Thành phố Hà Nội. Với sức chứa 8,6 vạn tấn m³, đây là kho chứa lớn, hàng năm tiếp nhận và xuất - nhập trên 1,5 triệu m³/tấn xăng dầu bằng đường ống, đường thủy, đường bộ và đường sắt, là mặt hàng có nguy cơ cháy, nổ cao.

Nhiều năm qua, công tác an toàn PCCC đã được các cấp ủy Đảng, Ban Giám đốc Tổng kho quan tâm chỉ đạo

và xác định đây mục tiêu quan trọng hàng đầu trong thực hiện nhiệm vụ của Tổng kho. Với tầm quan trọng công tác PCCC, hàng năm Tổng kho chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện nghiêm các quy định pháp luật: Luật PCCC, Nghị định 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 04/TT-BCA của Bộ Công an và Quy chế PCCC của Công ty về công tác PCCC, đảm bảo an toàn tuyệt đối không để xảy ra cháy, nổ, an ninh trật tự đảm bảo và tăng cường.

Công tác tuyên truyền, đào tạo, huấn luyện, nâng cao nhận thức cho cán bộ công nhân viên (CBCNV) về công tác PCCC hàng năm luôn được quan tâm và thực hiện nghiêm túc theo quy định. Tháng 8/2012 Tổng kho phối hợp Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (ĐH PCCC) tổ chức

các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho toàn thể CBCNV và lớp nghiệp vụ chỉ huy chữa cháy cho cán bộ Lãnh đạo, trưởng, phó các đơn vị trực thuộc với số lượng 26 người.

Với nhận thức công tác PCCC là trách nhiệm, nghĩa vụ của toàn thể CBCNV và mang tính nghề nghiệp, đơn vị đã thường xuyên rà soát bổ sung nội quy, quy định về công tác PCCC; 100% các vị trí sản xuất đều có nội quy, quy trình, tiêu lệnh, biển báo; xác định rõ vùng nguy hiểm để có tăng cường phòng ngừa. Công tác kiểm tra kiểm soát người phương tiện được đặc biệt chú trọng. Với lượng xuất nhập xăng dầu lớn, hàng năm Tổng kho kiểm tra, kiểm soát, sắp xếp cho trên 100 nghìn lượt xe ô tô xitéc; trên 5 nghìn toa P và xà lan ra vào kho nhận hàng đúng nội quy, quy

định không để xảy ra mất an toàn. Các phương tiện khi đã vào kho được sắp xếp theo hàng lối đảm bảo thoát nạn khi có tình huống bất ngờ có thể xảy ra.

Về công tác đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật PCCC: Cơ sở vật chất trang bị phương tiện được Công ty đầu tư, nâng cấp hiện tại: 03 máy bơm điện lưu lượng 280 m³/h/máy, 01 máy bơm chạy nhiên liệu Diesel lưu lượng 300 m³/h, thay bể tạo dung dịch bọt và hệ thống ezector tạo bọt; 03 xe chữa cháy trong đó 01 xe chữa cháy ISUZU mới và cải tạo toàn bộ hệ thống chữa cháy kho cảng H101, trang bị 01 máy bơm chữa cháy chạy xăng, 01 máy bơm chữa cháy chạy điện. Năm 2010 đầu tư hệ thống công nghệ phòng cháy chữa cháy cố định nổi trị giá 6,475 tỷ đồng. Tổng kho quản lý khai thác vận hành tốt máy móc thiết bị, công nghệ được trang bị một cách có hiệu quả; ngoài ra Tổng kho mua bổ sung công cụ, dụng cụ các loại bình chữa cháy bình quân hàng năm gần 300 triệu đồng. Cơ sở phương tiện, trang thiết bị chữa cháy, thuốc chữa cháy luôn cao hơn so với quy định trang bị cho kho xăng dầu.

Trong đầu tư, sửa chữa, cải tạo các công trình tại Tổng kho đều tuân thủ nghiêm ngặt các yêu cầu về PCCC, ngoài phương án thi công các công trình đều xây dựng và thực hiện phương án đảm bảo an toàn PCCC trong suốt quá trình thi công.

Việc huấn luyện, luyện tập phương án là công việc thường xuyên đội chữa cháy cơ sở; đội chữa cháy chuyên ngành theo đúng quy định pháp luật và quy chế PCCC của Công ty. Tháng 4/2012 được sự nhất trí của Công ty, Tổng kho đã phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Long Biên tổ chức luyện tập tình huống chữa cháy bể chứa xăng dầu với mục tiêu: phát huy sức mạnh tổng hợp làm cho CBCNV hiểu, nắm chắc được nhiệm vụ, tính thuần thực, quy trình, kỹ thuật chiến thuật về PCCC ứng phó xử lý tình huống ban đầu, sự phối hợp nội bộ khi có sự cố cháy, nổ xảy ra và sự phối hợp, hợp đồng cơ quan chức năng để chữa cháy khi có tình huống cháy, nổ phức tạp. Đồng



Trao chứng chỉ lớp bồi dưỡng chỉ huy chữa cháy

Ảnh: CTV

thời kiểm tra khả năng hoạt động và đáp ứng các phương tiện chữa cháy hiện có, phương tiện cứu nạn, cứu hộ so với yêu cầu thực tế. Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ.

Mặc dù với quy mô không lớn song qua lần thực tập này, CBCNV Tổng kho đã đạt được những thành công nhất định trong công tác thường trực, ứng phó, sẵn sàng chiến đấu với tình huống khẩn cấp. Qua luyện tập được Lãnh đạo Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH Long Biên đánh giá cao về tính chủ động, sự thuần thực, kỹ thuật, chiến thuật, sự chuyên nghiệp trong luyện tập phương án PCCC được Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà nội phê duyệt.

Với công tác tự kiểm tra, nhằm đảm bảo chấp hành nghiêm nội quy, quy định về công tác PCCC, hàng năm Tổng kho tổ chức kiểm tra bình quân trên 20 cuộc, tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra theo chuyên đề, nhất là các ngày Lễ, Tết tại vị trí sản xuất, bến bãi, nơi trọng điểm có nguy cơ cháy, nổ cao trong khi nhập hàng, xuất ô tô xitéc, kiểm tra thu lời chống sét 220 điểm, hệ thống điện, hệ thống chống tĩnh điện, độ kín của hệ thống công nghệ; kiểm tra việc thực hiện các nội quy, quy định, quy trình, quy phạm... Qua kiểm tra đã chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, nguy cơ tiềm ẩn gây mất an toàn; xử lý nghiêm người vi phạm. Cũng qua

công tác kiểm tra ý thức, trách nhiệm của CBCNV và khách hàng về an toàn PCCC được nâng lên rõ rệt, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho đơn vị. Hàng năm, các cơ quan chức năng, Công an Thành phố Hà Nội, Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, Công ty xăng dầu khu vực I đã tổ chức các cuộc kiểm tra và đều đánh giá đơn vị thực hiện nghiêm quy định về PCCC.

Thực tế những kết quả đạt được trong công tác PCCC đối với Tổng kho xăng dầu Đức Giang đã được Bộ Công Thương, Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, Công ty ghi nhận và khen thưởng. Tại hội nghị “Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PCCC” tập thể CBCNV Tổng kho xăng dầu Đức Giang và 2 cá nhân đã được Bộ Công Thương tặng Bằng khen; Tập đoàn và Công ty đã khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong công tác PCCC.

Làm việc trong môi trường độc hại, nguy hiểm về cháy, nổ, nguy cơ rủi ro dẫn đến bất cứ lúc nào dù là sai sót nhỏ, thiếu hiểu được những tiềm ẩn về nguy cơ mất an toàn nên mỗi cán bộ công nhân viên Tổng kho luôn luôn coi trọng và làm tốt công tác PCCC, xác định PCCC là nghề nghiệp đối với từng CBCNV và mỗi CBCNV trong Tổng kho phải là một chiến sỹ phòng cháy tốt và chữa cháy giỏi - phương châm này đã đi vào tiềm thức của mỗi CBCNV Tổng kho xăng dầu Đức Giang. ■

TÌM HIỂU VỀ TỘI VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TRONG BỘ LUẬT HÌNH SỰ



Thượng úy LÊ ĐỨC ANH - Trung úy HỒ THỊ HƯƠNG LOAN
Giảng viên Bộ môn Pháp luật Nghiệp vụ Công an, Trường Đại học PCCC

Trong cuộc sống của chúng ta, hỏa hoạn thường gây nên những thiệt hại rất nghiêm trọng về người và tài sản, làm ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Để hạn chế đến mức thấp nhất những hậu quả do hỏa hoạn có thể gây ra, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản luật khác nhau quy định các hình thức trách nhiệm pháp lý khác nhau để xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm các quy định về PCCC, trong đó có Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 240 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định hình thức trách nhiệm pháp lý đối với tội vi phạm quy định về PCCC, cụ thể như sau:

“Điều 240. Tội vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy.

1. Người nào vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội gây hậu quả rất nghiêm trọng thì bị phạt tù từ ba năm đến tám năm.

3. Phạm tội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thì bị

phạt tù từ bảy năm đến mười hai năm.

4. Phạm tội trong trường hợp có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả đặc biệt nghiêm trọng nếu không được ngăn chặn kịp thời, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”.

Đây là biện pháp cưỡng chế Nhà nước nghiêm khắc nhất áp dụng đối với cá nhân từ đủ 16 tuổi trở lên có năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện một trong các hành vi vi phạm các quy định về PCCC trong các văn bản pháp luật của Nhà nước đã ban hành như: Luật PCCC năm 2001; Nghị định số 52/2012/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2012 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC... Những hành vi này có thể thực hiện bằng một hành động cụ thể như: hút thuốc trong kho xăng dầu; hàn, cắt kim loại mà không có biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC theo quy định; khóa, chèn, chặn cửa thoát nạn... hoặc thực hiện bằng không hành động như: không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ phương tiện PCCC; không tổ chức lực lượng phòng cháy tại chỗ; không báo cháy...

Để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội này cần

xác định các quy định cụ thể nào bị vi phạm trong các văn bản pháp luật của Nhà nước về PCCC; mối quan hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại nghiêm trọng xảy ra. Thiệt hại nghiêm trọng xảy ra là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành của tội phạm này. Nếu không có hậu quả xảy ra hoặc tuy có hậu quả xảy ra nhưng không phải là nghiêm trọng thì hành vi vi phạm không bị coi là tội phạm (trừ trường hợp quy định ở Khoản 3 Điều 240).

Trong trường hợp hành vi vi phạm các quy định về PCCC có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, mặc dù chưa có hậu quả xảy ra do được phát hiện, ngăn chặn kịp thời thì vẫn cấu thành tội phạm theo Khoản 3 Điều 240.

Đối với tội phạm vi phạm quy định về PCCC, thì tùy theo tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi gây ra chủ thể thực hiện phạm tội có thể phải chịu một trong bốn khung hình phạt sau:

Khung 1: Quy định hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 5 năm áp dụng đối với trường hợp gây thiệt hại cho tính mạng, hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe hoặc tài sản của người khác.

Tại khoản 1 của Điều này không quy định “gây hậu quả nghiêm trọng” mà chỉ quy định gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, do đó ngoài thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản thì không được coi các thiệt hại nghiêm trọng khác là hậu quả để xác định hành vi phạm tội nếu các thiệt hại đó chưa phải là hậu quả rất nghiêm trọng.

Khung 2: Quy định hình phạt tù từ 3 năm đến 8 năm áp dụng đối với người phạm tội trong trường hợp gây hậu quả rất nghiêm trọng. Do chưa có hướng dẫn thế nào là gây hậu quả rất nghiêm trọng nên có thể vận dụng Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 về việc hướng dẫn áp dụng các quy định tại Chương XIV “Các tội xâm phạm sở hữu” của Bộ luật hình sự năm 1999. Theo đó:

“3.4. Để xem xét trong trường hợp nào hành vi phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng, trong trường hợp nào hành vi phạm tội gây hậu quả rất nghiêm trọng và trong trường hợp nào hành vi phạm tội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng về nguyên tắc chung phải đánh giá một cách toàn diện, đầy đủ các hậu quả (thiệt hại về tài sản, thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và các thiệt hại phi vật chất)”.

Nếu gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản thì được xác định như sau:

a. Nếu thuộc các trường hợp sau đây là gây hậu quả nghiêm trọng:

“a.1) Làm chết một người;

a.2) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của một đến hai người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61% trở lên;

a.3) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của ba đến bốn người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 60%;

a.4) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật của tất cả những người này từ 61% đến 100%, nếu không thuộc các trường hợp được hướng dẫn tại các điểm a.2 và a.3 trên đây;

a.5) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật từ 31 % đến 60% và còn gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 30 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng;

a.6) Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng”.

b. Nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây là gây hậu quả rất nghiêm trọng:

“b.1) Làm chết hai người;

b.2) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của ba đến bốn người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61 % trở lên;

b.3) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của năm đến bảy



người với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31% đến 60%;

b.4) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật của tất cả những người này từ 101% đến 200%, nếu không thuộc một trong các trường hợp được hướng dẫn tại các điểm b.2 và b.3 trên đây;

b.5) Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ 500 triệu đồng đến dưới một tỷ năm trăm triệu đồng;

b.6) Gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản mà hậu quả thuộc hai đến ba điểm từ điểm a.1 đến điểm a.6 tiểu mục 3.4 này”.

Khung 3: Quy định hình phạt tù từ bảy năm đến mười hai năm áp dụng đối với người phạm tội trong trường hợp gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

c) Nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây là gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng:

“c.1) Làm chết ba người trở lên;

c.2) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của năm người trở lên với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 61% trở lên;

c.3) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của tám người trở lên với tỷ lệ thương tật của mỗi người từ 31 % đến 60% ;

c.4) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của nhiều người với tổng tỷ lệ thương tật của tất cả những người này từ 201% trở lên, nếu không thuộc một trong các trường hợp được hướng dẫn tại các điểm c.2 và c.3 trên đây;

c.5) Gây thiệt hại về tài sản có giá trị từ một tỷ năm trăm triệu đồng trở lên;

c.6) Gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản mà hậu quả thuộc bốn điểm trở lên từ điểm a.1 đến điểm a.6 tiểu mục 3.4 này;

c.7) Gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản mà hậu quả thuộc hai điểm trở lên từ điểm b.1 đến điểm b.6 tiểu mục 3.4 này” (Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001).

Khung 4: Quy định hình phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm áp dụng đối với người phạm tội trong trường hợp có khả năng thực tế dẫn đến hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, nếu không được ngăn chặn kịp thời. Đó là khả năng rõ ràng, tất yếu với hành vi vi phạm đó, trong hoàn cảnh cụ thể ấy, nếu không được khắc phục, ngăn chặn kịp thời thì hậu quả đặc biệt nghiêm trọng tất yếu sẽ xảy ra.

Hình phạt bổ sung: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm mươi triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 đến 5 năm. Người phạm tội có thể chỉ bị áp dụng một loại hình phạt bổ sung nhưng cũng có thể bị áp dụng tất cả các loại hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 của Điều luật.

Trên đây là một số nội dung tìm hiểu về tội vi phạm quy định về PCCC trong Bộ luật Hình sự hiện hành. Việc tìm hiểu tội danh này là cần thiết đối với cơ quan chức năng, trong đó có lực lượng Cảnh sát PCCC để áp dụng vào việc xử lý vi phạm quy định về PCCC được chính xác, khách quan, đúng người, đúng vi phạm và đúng pháp luật, qua đó góp phần đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, xây dựng nước ta trở thành Nhà nước pháp quyền vì một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.■

Thành phố Hải Phòng có nhiều yếu tố thuận lợi cho phát triển hệ thống cảng biển, dịch vụ hàng hải, vận tải biển; phát triển bến thủy nội địa và vận tải thủy nội địa là một trong những cảng biển, trung chuyển hàng hóa lớn nhất của cả nước.

Với chiều dài 10.500m, hệ thống cảng biển Hải Phòng có khả năng tiếp nhận tàu trọng tải đến 40.000DWT. Hải Phòng có 36 doanh nghiệp kinh doanh khai thác cảng, 60 chủ tàu, 112 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực vận tải biển, dịch vụ hàng hải. Tính đến năm 2012, có tổng số 1.100 tàu được đăng ký chiếm 62,6% tổng số tàu đăng ký toàn quốc (1.755 tàu); với tổng số tấn trọng tải chiếm 65% tổng số tấn trọng tải của đội tàu trong cả nước (6,9 triệuDWT), có 11 bến cảng xăng, dầu, khí hóa lỏng và các sản phẩm dầu mỏ có khả năng tiếp nhận tàu trọng tải đến 10.000DWT; với trên 200 phương tiện thủy nội địa vận chuyển xăng, dầu hàng năm có gần 1 triệu tấn xăng dầu qua cảng; có 09 bến cảng container và 21 bến cảng làm hàng bách hóa tổng hợp. Ngoài hệ thống cảng biển, Hải Phòng còn có 07 bến, phao chuyển tải hàng hóa trên sông, biển tiếp nhận tàu trên 7.000DWT đến 50.000DWT. Có 04 khu neo đậu, chuyển tải hàng hóa Hạ Long, Lan Hạ, bến Gót, Bạch Đằng. Luồng Hải Phòng có chiều dài khoảng 85 km, mức độ sa bồi cao, độ sâu không đồng đều gây khó khăn cho tàu ra, vào cảng. Năm 2012 có 14.938 lượt tàu ra vào cảng trong đó tàu Việt Nam 7.977 lượt, tàu Việt Nam xuất nhập cảnh 1.400 lượt, tàu nước ngoài 6.961 lượt; sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 50,06 triệu tấn.

Ven các tuyến sông chính Hải Phòng có 23 doanh nghiệp đóng mới, sửa chữa tàu thủy; có hàng trăm kho, bãi tập kết trung chuyển các loại hàng hóa; có trên 40 bến thủy nội địa, bến khách ngang sông; với trên 450 đò, thuyền, phà của các doanh nghiệp hoặc tư nhân tham gia chở khách. Năm 2012 có 11.309 lượt phương tiện thủy nội địa qua cảng Hải Phòng với 7.397.837 tấn hàng hóa thông qua, có 9.612 lượt hành khách qua cảng bằng tàu biển. Các khu vực đập Minh Đức, Mất Ròng (Thủy Nguyên); Đồ Sơn; Cát Bà thường xuyên neo đậu hàng trăm tàu hàng, tàu đánh cá, tàu chở khách du lịch...

Với đặc điểm tuyến thủy nội địa, cảng biển Hải Phòng đa dạng, phức tạp; luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ, tai nạn gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng tới môi trường cảng biển Hải Phòng. Ý thức chấp hành pháp luật của một số người đứng đầu và người lao động tại các doanh nghiệp khai thác cảng biển, dịch vụ vận tải còn hạn chế. Trong 4 năm từ 2009 đến 2012 đã xảy ra 41 vụ tai nạn trong vùng nước (trong đó có 13 vụ đặc biệt nghiêm trọng); 12 vụ tai nạn xảy ra ngoài vùng nước. Trong 03 năm 2010, 2011, 2012 trên vùng biển Hải Phòng đã xảy ra 03 vụ tràn dầu với khối lượng khoảng trên 5.000 lít đã làm ô nhiễm môi trường biển. Những năm qua một số vụ cháy, nổ xảy ra tại các cơ sở đóng mới tàu biển, nơi neo đậu tàu đánh bắt hải sản và đặc biệt trên các phương tiện thủy vận chuyển xăng, dầu đã gây thiệt hại không nhỏ về người và tài sản. Điển hình là: Hồi 7h00 phút ngày 02/10/2004 tại cửa sông Bạch Đằng tàu chở dầu HP 1945 thuộc công ty TNHH Hưng Bình đang neo đậu bị cháy làm 03 người chết và 01 người bị thương, cháy toàn bộ cabin tàu. Hồi 14h45 phút ngày 29/9/2012 tại khu vực phao số 0 gần đảo Dấu, tàu chở hàng mang tên Shunchen quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc) đang neo đậu và đã bị cháy làm chết 01 người. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trên sông đã sử dụng tàu chữa cháy tổ chức chữa cháy, bảo vệ tàu không bị biến dạng, các téc dầu, bình ga trên tàu được bảo vệ an toàn không gây tràn dầu trên biển.

Để đảm bảo an ninh, an toàn hàng hải và đường thủy nội địa đồng thời thực hiện quản lý hoạt động theo quy định của pháp luật tại tuyến thủy nội địa và khu vực cảng biển Hải Phòng, các ngành chức năng thành phố: Cảng vụ Hàng hải, Sở Giao thông vận tải, Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực I, Biên phòng cửa khẩu cảng, Bộ chỉ huy Biên phòng Thành phố, Bộ chỉ huy quân sự Thành phố, Cảnh sát thủy Công an Thành phố, Bộ Tư lệnh Hải quân, Vùng Cảnh sát biển I, Sở Cảnh sát PCCC Thành phố đã phối hợp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn và kiểm tra xử lý vi phạm các hành vi vi phạm trên lĩnh vực an ninh, an toàn hàng hải và đường thủy nội địa đối với các chủ doanh nghiệp, chủ phương tiện. Tuy nhiên nguy cơ cháy, nổ, tai nạn, ô nhiễm môi trường sông, biển Hải Phòng luôn tiềm ẩn gây hậu quả nghiêm trọng do nhiều tồn tại bất cập chưa được quan tâm giải quyết. Cụ thể là:

Hải Phòng: Phòng ngừa môi trường trên tu

Đại tá PHẠM VIỆT DŨNG - Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng

Đại tá TRẦN VĂN THIẾT - Trưởng phòng Cảnh sát PCCC&CNCH trên sông, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hải Phòng

Sự phối hợp của các ngành chức năng, các lực lượng chưa được chặt chẽ, thậm chí còn chồng chéo trong việc kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm.

Lực lượng, phương tiện của các ngành chức năng chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Lực lượng chuyên trách chưa được đào tạo huấn luyện chuyên sâu, tinh nhuệ. Phương tiện trang bị phục vụ công tác CNCH, chữa cháy, khắc phục sự cố tràn dầu trên biển còn thiếu và lạc hậu. Chưa có lực lượng và phương tiện chuyên nghiệp thực hiện nhiệm vụ chữa cháy cứu nạn, cứu hộ trên biển. Chưa có đơn vị chuyên trách thực hiện ứng phó sự cố tràn dầu trên tuyến sông, biển trực thuộc thành phố theo Quyết định số 02/2013/QĐ-TTg ngày 14/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Chưa có lực lượng, phương tiện thu gom rác thải làm ô nhiễm môi trường biển. Trên tuyến sông duy nhất có 01 tàu chữa cháy của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hải Phòng được trang bị từ năm 1997 với công suất và vận tốc hết sức khiêm tốn. Các khu vực xa trung tâm cảng chính tập trung nhiều tàu chở hàng, tàu đánh cá, tàu chở khách du lịch chưa được bố trí lực lượng, phương tiện để kịp thời xử lý khi có cháy nổ xảy ra.

Nhiều chủ doanh nghiệp, sỹ quan, thuyền viên chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm phòng ngừa, ngăn chặn cháy, nổ, ô nhiễm môi trường trong kinh doanh, dịch vụ. Việc sử dụng người lao động còn mang tính mùa vụ, chưa quan tâm đến việc đào tạo, nâng cao nhận thức và khả năng nghiệp vụ tham gia khắc phục sự cố cháy, nổ; chưa đầu tư, trang bị, lắp đặt các phương tiện, thiết bị cần thiết để kịp thời xử lý khi có tai nạn, cháy, nổ xảy ra.

Đề Nghị quyết 32/NQ-TU của Bộ Chính trị xây dựng và phát triển Thành phố Hải Phòng trở thành đô thị loại 1 cấp quốc gia, thành phố công nghiệp văn minh, hiện đại trước năm 2020 và Nghị quyết Đảng bộ Thành phố lần thứ 14 trở thành hiện thực, cảng biển Hải Phòng đang được đầu tư, mở rộng, nâng cấp đáp ứng xứng tầm với sự phát triển của nền kinh tế đất nước, khu vực cũng như thế giới. Mục tiêu đến năm 2020 lượng hàng thông qua nhóm cảng biển phía Bắc từ 146 - 176 triệu tấn/ năm. Xây dựng cảng Hải Phòng là cảng tổng hợp quốc gia, cửa ngõ Quốc tế (loại IA). Cảng quốc tế Lạch Huyện - Hải Phòng đã được khởi

công xây dựng và dự kiến đưa vào khai thác sử dụng năm 2016 để tiếp nhận tàu trọng tải đến 100.000DWT. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho hoạt động thủy nội địa; an toàn, an ninh hàng hải cũng như các dịch vụ cảng biển cần phải tiến hành đồng bộ các giải pháp sau:

Đẩy mạnh sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng như Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ Hàng hải, các lực lượng vũ trang thành phố trong công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an ninh, an toàn hàng hải cho các chủ doanh nghiệp và người lao động hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ hàng hải, đường thủy nội địa để chuyển biến nhận thức, tự giác chấp hành các quy định của Nhà nước từ đó phục vụ tốt cho phát triển sản xuất, kinh doanh. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về lĩnh vực an ninh, an toàn hàng hải và đường thủy nội địa. Xây dựng và tiếp tục hoàn thiện, ký kết quy chế phối hợp, quy định trách nhiệm thông tin trao đổi. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm để phát hiện, phòng ngừa các sự cố cháy, nổ, tai nạn, ô nhiễm môi trường.

Hàng năm UBND Thành phố chỉ đạo diễn tập phương án xử lý có hiệu quả các tình huống cháy, nổ, sự cố tràn dầu, với quy mô lớn nhiều lực lượng tham gia để chủ động đối phó và hạn chế tới mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng môi trường trên tuyến sông, biển Hải Phòng.

UBND Thành phố tăng cường đầu tư kinh phí trang bị tàu chữa cháy trên biển và chỉ đạo thành lập 01 đơn vị chuyên trách về ứng cứu tràn dầu trong khu vực cảng biển Hải Phòng, chỉ đạo rà soát và quy hoạch hoạt động thu gom rác và chất thải từ tàu nhằm đảm bảo tốt nhất môi trường sông, biển Hải Phòng ngang tầm của một cảng biển Quốc tế.

Thường xuyên chủ động đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực an ninh, an toàn hàng hải và đường thủy nội địa. Đồng thời phải thành thực trong thao tác sử dụng phương tiện thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và ứng cứu sự cố tràn dầu, ô nhiễm môi trường trên sông, biển.■

tai nạn, cháy, nổ, ô nhiễm trên sông, cảng, biển



HUY ĐỘNG SỨC MẠNH TOÀN TRỌNG TRONG CÔNG TÁC PCCC

TRẦN MINH SANH

Chủ tịch UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bà Rịa - Vũng Tàu có diện tích 1.982km², dân số 1.041.565 người, chiều dài bờ biển 305,4km; diện tích rừng và đất lâm nghiệp 30.703,6ha. Là một tỉnh có công nghiệp dầu khí và du lịch phát triển, những năm qua, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm. Bà Rịa - Vũng Tàu đã thực sự huy động được sự hưởng ứng tham gia tích cực của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Trung ương và địa phương đóng trên địa bàn tỉnh trong phong trào Toàn dân PCCC.

Ngay từ khi phát động phong trào Toàn dân PCCC, Công an tỉnh đã làm tốt vai trò tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các hoạt động PCCC&CNCH tại địa phương, đặc biệt là trên các lĩnh vực, ngành trọng điểm; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hướng dẫn xây dựng và tổ chức hoạt động cho lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng, đồng thời huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho lực lượng này trở thành lực lượng nòng cốt trong việc duy trì và thực hiện công tác PCCC ở địa bàn cơ sở.

Các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, doanh nghiệp đã từng bước

triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong công tác PCCC và vận dụng phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” trong công tác PCCC, từ đó phong trào Toàn dân PCCC phát triển rộng khắp trong nhân dân, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

Trên cơ sở các quy định của Luật PCCC, UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh hướng dẫn xây dựng các Đội PCCC dân phòng và Đội PCCC cơ sở với số lượng đội viên PCCC theo quy định tại mục XVI, Thông tư 04/2004/TT-BCA ngày 31/3/2004 của Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Nghị định 35/2003/



DÂN

ND-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC. Phối hợp mở trên 500 lớp với trên 70 ngàn người được bồi dưỡng, huấn luyện về nghiệp vụ PCCC. Lực lượng PCCC dân phòng và cơ sở đã trở thành lực lượng nòng cốt trong việc duy trì và thực hiện công tác PCCC tại cơ sở, góp phần tích cực vào việc phòng ngừa làm giảm số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

Nhiều hoạt động trong phong trào Toàn dân PCCC trong những năm qua được UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan kinh tế trọng điểm của tỉnh phát động và thu được nhiều kết quả. Thành phố Vũng Tàu chỉ đạo tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền như: Phát thanh lưu động, lồng ghép sinh hoạt PCCC ở các

tổ dân phố, trường học, ngoài ra tổ chức 4.210 lượt thi và phổ biến kiến thức Luật PCCC với 254.445 người tham dự, yêu cầu trên 40 ngàn hộ dân ký bản cam kết PCCC. Thị xã Bà Rịa tổ chức cho các phường xã thi tìm hiểu Luật PCCC và 10 đợt phổ biến kiến thức pháp luật PCCC với 14.088 người tham dự. Đài truyền thanh thị xã tuyên truyền, khuyến cáo các biện pháp PCCC trên đài phát thanh thị xã 01 lần/tuần mỗi lần 30 phút. Huyện Tân Thành trong hơn 10 năm đã tổ chức được hơn 20 đợt tuyên truyền PCCC với hơn 12.600 người tham dự, ngoài ra còn in hàng ngàn pa-nô, áp phích, băng-rôn khẩu hiệu tuyên truyền PCCC nhất là dịp hưởng ứng ngày Toàn dân PCCC và tháng An toàn PCCC (tháng 10 hàng năm). Huyện Xuyên Mộc duy trì và triển khai tốt hội thi kỹ thuật nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng nhằm khơi dậy ý thức, trách nhiệm của nhân dân trong việc PCCC, những ngày hội thao thực sự trở thành ngày hội PCCC của toàn dân. Huyện Long Điền, Đất Đỏ, Châu Đức tổ chức hội thi PCCC với chủ đề "*Người nông dân với pháp luật PCCC*". Huyện Côn Đảo có sự phối kết hợp chặt chẽ trong công tác tuyên truyền và bảo vệ PCCC rừng cũng như các di tích lịch sử của huyện. Liên doanh Dầu khí Việt - Nga Vietsovpetro, Tổng Công ty Khí, Tổng Công ty Dầu khí ngoài việc duy trì hoạt động có hiệu quả của lực lượng PCCC chuyên ngành, lực lượng PCCC cơ sở còn tổ chức thường xuyên các hội thi PCCC với các chủ đề khác nhau theo từng năm, trong đó có nhiều nội dung phong phú như: *thi sáng tác thơ viết về chủ đề PCCC, các tiểu phẩm vui nói về phong trào PCCC...*Các cơ quan kinh tế trọng điểm hàng năm đều có tổng kết, đánh giá các hoạt động PCCC, khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích trong phong trào PCCC, từ đó khích lệ và phát triển được phong trào.

Công tác xây dựng phong trào quần chúng tham gia PCCC mà trực tiếp là xây dựng lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng ở một số cơ quan, đơn vị và địa phương trong tỉnh đã bước đầu được quan tâm đầu tư

đúng mức. Việc xây dựng lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng tuy chưa đều khắp nhưng đã có 1 số đơn vị trọng điểm có sự đầu tư tương đối tốt cho hoạt động PCCC như: Sân bay, Cảng biển, Xí nghiệp LDDK Vietsovpetro, Tổng Công ty Khí, Công ty TNHH 1 thành viên Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ, các kho xăng dầu có sức chứa lớn...Tính đến nay, được sự hướng dẫn của Công an tỉnh, UBND các cấp đã ra quyết định thành lập được hơn 800 đội dân phòng với hơn 9.000 đội viên, trong đó có hơn 90 đội dân phòng được thành lập ở các phường, xã là hoạt động tương đối hiệu quả...

Với sự hướng dẫn của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và các đơn vị nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh, đến nay trên địa bàn tỉnh đã xây dựng được 2951 với 73.775 đội viên PCCC cơ sở. Đại đa số các cơ sở đã chủ động ra quyết định thành lập các Đội PCCC cơ sở theo quy định của Luật PCCC và ra quy chế hoạt động cho lực lượng này. Đội viên Đội PCCC cơ sở đều được bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ PCCC theo quy định.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 33, Nghị định 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành 1 số điều của Luật PCCC thì Ban Quản lý đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có trách nhiệm thành lập và trực tiếp duy trì hoạt động của Đội PCCC cơ sở hoạt động theo chế độ chuyên trách. Đến nay, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có 14 khu công nghiệp (KCN), trong đó 11 KCN đi vào hoạt động đã thành lập Đội PCCC cho toàn khu. Lực lượng này có nhiệm vụ phối hợp, đồn đốc, nhắc nhở các doanh nghiệp nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về PCCC và sẵn sàng ứng cứu, tham gia hỗ trợ khi có sự cố về cháy nổ tại các cơ sở trong KCN. Đã có 10 KCN thành lập được lực lượng PCCC chuyên ngành với khoảng 110 đội viên...

Công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến về PCCC được UBND các cấp, các Sở, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quan tâm và duy trì thường xuyên. Nội dung xây



dựng và nhân điển hình tiên tiến về PCCC là tiêu chí quan trọng trong việc xét, công nhận đơn vị có thành tích trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm. Việc xét và công nhận điển hình tiên tiến về PCCC được kết hợp chung với việc xét công nhận đơn vị có thành tích trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (mỗi năm 01 lần vào dịp cuối năm, UBND tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì với các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh). Tính đến nay, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã xét và công nhận hơn 100 đơn vị, hơn 20 cá nhân điển hình tiên tiến về PCCC...

Để không ngừng nâng cao và phát huy hiệu quả của phong trào Toàn dân tham gia PCCC, tiến tới việc xã hội hóa công tác PCCC, với mục tiêu phấn đấu: Hạn chế đến mức thấp nhất số vụ và thiệt hại do cháy gây ra, kiềm chế cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước nói chung, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nói riêng, trong thời gian tới, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1 Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt những quy định của pháp luật về PCCC, tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 1634/CT-TTg, ngày 30/8/2010 của Chính phủ, Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 và Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Chính phủ; Kế hoạch 6589/KH-UBND, ngày 30/9/2010 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH, Chỉ thị số 15/2013/CT-UBND ngày 24/5/2013 về việc tăng cường công tác phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2 Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật khác về PCCC để nâng cao ý thức, kiến thức PCCC đối với nhân dân; Cần tổ chức phổ biến, hướng dẫn để lãnh đạo các cấp, các ngành, các đơn vị, cơ sở hiểu rõ và nắm được những quy định cơ bản của Luật PCCC, nhất là những nguyên tắc PCCC, trách nhiệm trong việc xây dựng và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng, kiểm tra phòng cháy, chỉ huy chữa cháy, đầu tư cho PCCC và xây dựng lực lượng PCCC...

3 Lãnh đạo các cấp, các ngành, các đơn vị, cơ sở cần tăng cường tổ chức các đợt tự kiểm tra việc xây dựng và nhân điển hình tiên tiến PCCC để kịp thời rút kinh nghiệm, tìm ra cách làm hay, hiệu quả và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân PCCC trong cộng đồng dân cư.

4 Hàng năm, Công an tỉnh phối hợp với các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng để họ thực sự trở thành lực lượng nòng cốt trong việc duy trì và thực hiện công tác PCCC ở địa bàn cơ sở, đồng thời là những hạt nhân trong việc tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia PCCC. Định kỳ hàng năm tổ chức các đợt hội thao PCCC các cụm, chuyên ngành, tiến tới hội thao PCCC toàn tỉnh để tuyên truyền và phát động phong trào PCCC trong toàn dân.

5 Rà soát, củng cố và xây dựng mới các đội PCCC cơ sở và dân phòng theo quy định của Luật PCCC, nhất là ở những cơ sở mới thành lập, địa bàn trọng điểm có nhiều nguy cơ xảy ra cháy và tăng cường trang bị phương tiện, huấn luyện nghiệp vụ, đảm bảo lực lượng này hoạt động có hiệu quả.

6 UBND các cấp, các Sở, Ban, Ngành, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cần tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh trong việc phát động và nhân điển hình tiên tiến trong phong trào PCCC. Hàng năm, tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện phong trào, khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích, đồng thời kiểm điểm, phê bình những tập thể, cá nhân yếu kém trong công tác xây dựng phong trào PCCC. Coi đây là tiêu chuẩn xét thi đua hàng năm của các đơn vị, địa phương.

7 UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ, Bộ Công an cần có hướng dẫn cụ thể về việc thành lập lực lượng PCCC hoạt động theo chế độ chuyên trách ở các khu công nghiệp, khu chế xuất và nhiệm vụ cụ thể của lực lượng này, lực lượng PCCC dân phòng hoạt động theo chế độ bán chuyên trách phải được hưởng chế độ phụ cấp và được trang cấp các trang thiết bị PCCC phù hợp với tính chất hoạt động ở từng địa bàn dân cư.■

THỰC HIỆN LUẬT PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Đại tá HOÀNG VĂN THỤ

Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có tốc độ tăng trưởng cao, tốc độ tăng trưởng bình quân 17,78%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng với tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ chiếm gần 96%. Các hoạt động trên địa bàn tỉnh tập trung vào một số lĩnh vực trọng điểm luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao như: thăm dò, khai thác dầu khí; du lịch; cảng biển... Quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương cùng với nguy cơ cháy nổ có chiều hướng gia tăng đòi hỏi việc thực hiện nghiêm túc Luật PCCC trên địa bàn tỉnh.

Ngay sau khi Luật PCCC được ban hành, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ tại Công văn số 752/CP-NC ngày 20/8/2001 và Công văn số 1319/BCA ngày

06/9/2001 của Bộ Công an về triển khai thi hành Luật PCCC, UBND tỉnh ban hành Công văn 3537/UB-VP ngày 07/9/2001 chỉ đạo các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Luật PCCC. Chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp, Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên truyền Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCCC trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Ngay từ khi Luật PCCC chính thức được triển khai thực hiện, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và lực lượng dân phòng làm nòng cốt trong công tác PCCC. Hơn 10 năm qua, tỉnh đã xây dựng mới được 590 Đội PCCC cơ sở và dân phòng gồm 13.094 đội viên. Hiện nay, toàn tỉnh có 868 đội PCCC cơ sở và dân phòng với 18.654 cán bộ, đội viên PCCC. Trung bình mỗi năm bồi dưỡng và nhân rộng được khoảng 60

đơn vị điển hình trong phong trào quần chúng PCCC và đã tổ chức cho trên 2.000 cơ quan, doanh nghiệp và trên 10.000 hộ gia đình và hộ kinh doanh trong các chợ, trung tâm thương mại ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC.

Do từng bước triển khai thực hiện tốt Quy chế dân chủ và vận dụng phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” trong công tác PCCC nên người dân đã nghiêm túc chấp hành Luật PCCC. Các cơ sở đã chủ động đầu tư các trang thiết bị dụng cụ PCCC, từng bước đáp ứng yêu cầu PCCC tại cơ sở như: Liên doanh Dầu khí Vietsovpetro; Tổng Công ty Khí, Tổng kho Xăng dầu Miền Đông, Công ty Xăng dầu Bà Rịa - Vũng Tàu, Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ, Công ty Bay dịch vụ Miền Nam, Trung tâm Nhiệt điện Phú Mỹ...

Trong công tác tuyên truyền về PCCC, các cơ quan thông tin đại chúng đã quan tâm, dành nhiều thời lượng tuyên truyền về PCCC, thường xuyên đăng phát dự báo cháy, tin về vụ cháy ở trong nước cũng như ở nước ngoài; chiếu phim về đề tài PCCC, gương người tốt việc tốt trong công tác PCCC; phối hợp với cơ quan Cảnh sát PCCC từng bước sân khấu hoá, chuyển thể nội dung PCCC thành các tiểu phẩm, trò chơi... Hơn 10 năm qua, các cơ quan thông tin đại chúng đã phát hàng trăm tin bài trên báo, trên 100 phóng sự truyền hình về PCCC... để phổ biến tuyên truyền kiến thức pháp luật về PCCC tới người dân..

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, hàng năm, các đơn vị chức năng đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định PCCC đối với các cơ sở. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã kiểm tra và phúc tra về PCCC được 14.801 lượt cơ sở và trên 100 lượt chuyên đề, chuyên ngành trọng điểm; lập 18.801 biên bản PCCC; ra 543 công văn

kiến nghị cơ sở khắc phục kịp thời 1.629 thiếu sót, góp phần hạn chế có hiệu quả số vụ cháy xảy ra. Công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp thực hiện đúng chức năng quản lý nhà nước về PCCC; không để mất mát, thất thoát vật liệu nổ công nghiệp.

Bên cạnh đó, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã chủ động trong việc triển khai nhiều phương án xử lý sự cố cháy nổ lớn có sự tham gia của nhiều địa phương, nhiều lực lượng. Căn cứ nhiệm vụ được phân công trong phương án xử lý sự cố cháy nổ lớn của tỉnh, các huyện, thành phố và các đơn vị trọng điểm đã thành lập Ban Chỉ huy xử lý sự cố cháy, nổ lớn để chỉ đạo thực hiện. Lãnh đạo các đơn vị cơ sở đã có sự chủ động phối hợp với lực lượng PCCC&CNCH chuyên nghiệp xây dựng và thực tập phương án PCCC theo quy định của Luật PCCC để kiểm tra, đánh giá công tác điều hành, chỉ huy cũng như kiểm tra tình trạng hoạt động của các trang thiết bị, phương tiện PCCC của lực lượng PCCC chuyên nghiệp và của cơ sở để có kế hoạch bổ sung kịp thời, từng bước đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ PCCC. Qua thực tập, chất lượng phương án được nâng lên, các tình huống sự cố cháy, nổ trong phương án ngày càng sát với thực tiễn hơn nên khi có cháy lực lượng tại chỗ đã xử lý kịp thời và có hiệu quả. Qua 10 năm thực hiện luật PCCC trên địa bàn tỉnh xảy ra 85 vụ cháy có thiệt hại, trên 1.000 vụ cháy nhỏ và cháy cỏ mà quần chúng nhân dân phát hiện sớm, tổ chức dập cháy kịp thời, thiệt hại không lớn. Trong công tác chữa cháy, lực lượng PCCC hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được quần chúng nhân dân tin yêu.

Việc đầu tư, trang bị phương tiện PCCC cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH để từng bước hiện đại hóa lực lượng PCCC, đáp ứng yêu cầu công tác PCCC trong tình hình hiện nay được đặc biệt quan tâm. Bộ Công an cấp tương đương



Thi nghiệp vụ chữa cháy tại Hội thi kỹ thuật nghiệp vụ

23,5 tỷ đồng trang bị: 05 xe chữa cháy các loại và 01 máy bơm chữa cháy. UBND tỉnh cấp gần 20 tỷ đồng trang bị: 07 xe chữa cháy các loại và 05 máy bơm chữa cháy. Ngoài ra, UBND tỉnh cấp kinh phí thường xuyên cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH...

Về phát triển mạng lưới cấp nước chữa cháy, toàn tỉnh hiện có 517 trụ nước chữa cháy (chưa tính đến các trụ nước phục vụ công tác chữa cháy trong các khu công nghiệp). Trong việc phát triển mạng lưới cấp nước chữa cháy đô thị trong khu dân cư và trong các



PCCC tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Ảnh: PV

khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh thì phát triển đến đâu sẽ đồng bộ thiết kế, lắp đặt các trụ nước chữa cháy đến đó (với khoảng cách 150m/trụ) để từng bước khắc phục việc thiếu nguồn nước phục vụ cho công tác chữa cháy.

Trước tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và yêu cầu công tác PCCC; Ngày 29/7/2009, Công an tỉnh báo cáo đề xuất UBND tỉnh phê duyệt đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở PCCC tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2015, định hướng đến năm 2020. Ngày 10/9/2009, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3065/QĐ-UBND phê duyệt đề án triển khai 01 số đội PCCC khu vực gồm: Đội PCCC huyện Tân Thành, Đội PCCC huyện Xuyên Mộc. Dự kiến quy hoạch tổng thể đến năm 2020 sẽ triển khai các đội PCCC tại tất cả các huyện gồm: 09 đội PCCC khu vực (08 đơn vị hành

chính của tỉnh và 01 đội PCCC trên sông khu vực TP Vũng Tàu và các huyện). 02 đội PCCC thuộc Ban Quản lý các khu công nghiệp (KCN Đông Xuyên; KCN huyện Tân Thành). Các đội PCCC khu vực sẽ được đảm bảo về biên chế và phương tiện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Để Luật PCCC tiếp tục đi vào cuộc sống, trong thời gian tới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tập trung tham mưu thực hiện tốt một số nhiệm vụ công tác sau:

1 Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Luật PCCC và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCCC; tập trung thực hiện Chỉ thị 1634/CT-TTg ngày 30/8/2010 của Chính phủ, Kế hoạch 6589/KH-UBND ngày 30/9/2010 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trọng tâm trong công tác PCCC&CNCH và tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Toàn dân PCCC, Chỉ thị số 15/2013/CT-UBND ngày 24/5/2013 về việc tăng cường công tác phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2 Tiếp tục và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật khác về PCCC để nâng cao ý thức, kiến thức PCCC cho nhân dân, cán bộ, công nhân viên chức...

3 Rà soát và bổ sung các điều kiện an toàn về PCCC tại các đơn vị, cơ sở, khu dân cư, khu rừng, phương tiện giao thông cơ giới. Tăng cường tổ chức các đợt tự kiểm tra công tác PCCC nhằm phát hiện các sơ hở, vi phạm quy định an toàn PCCC và khắc phục ngay những sơ hở. Có kế hoạch giải quyết dứt điểm những thiếu sót, tồn tại, loại bỏ những nguy cơ gây cháy còn tiềm ẩn tại các cơ sở.

4 Tiếp tục tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác PCCC đối với các cấp, các ngành, các đơn vị, cơ sở; đặc biệt là đối với các khu công nghiệp, các công trình dầu khí; nhà cao tầng, nhà chung cư; khu dân cư; chợ, trung tâm thương mại, cơ sở sản xuất, bảo quản, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, các cơ sở sản xuất và các cơ sở trọng điểm về cháy, nổ khác. Kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về PCCC. ■

CÔNG TÁC AN TOÀN trên GIÀN KHOAN D

Là một ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước, thiết bị công nghệ tiên tiến, môi trường làm việc độc hại, nguy hiểm nên Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam đã ban hành chính sách: Sức khỏe - An toàn - Môi trường nhằm đưa ra các yêu cầu về công tác quản lý, xác định phương hướng cho các hoạt động, giảm thiểu rủi ro và không ngừng cải tiến, duy trì và liên tục nâng cao hiệu quả công tác. Mọi người trước khi ra công trình biển làm việc, thực tập, tham quan, đều phải được phép của lãnh đạo Xí nghiệp Liên doanh Vietsovpetro và được Trung tâm An toàn bảo vệ môi trường tổ chức huấn luyện về an toàn...

N DẦU KHÍ

PHẠM THỊ THOAN

Người làm việc trên công trình biển phải thường xuyên tiếp xúc trên môi trường độc hại, nguy hiểm nên bất cứ sai sót nào dù nhỏ, cũng có thể dẫn đến hậu quả khó lường. Vì vậy, khi tới công trình biển, cấm tự ý mang theo: rượu, bia, ma túy, chất kích thích, vũ khí, vật liệu nổ, chất độc, chất dễ cháy, hơi cay, chất oxy hóa, các chất phóng xạ, thủy ngân, vật phát lửa, các máy phát sóng có công suất lớn. Riêng thuốc lá chỉ được phép hút ở những nơi quy định. Người đến công trình biển chỉ được phép mang theo các vật dụng cá nhân, đặc biệt phải mang theo trang bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc của mình. Khi có nhu cầu liên lạc về đất liền, phải mang theo thẻ điện thoại, thẻ này mua tại Ban Thông tin Xí nghiệp Liên doanh. Việc sử dụng máy quay phim, máy ảnh, phải có giấy phép từ trong bờ. Đến giàn Công nghệ Trung tâm số 3 (CTK3), phải trình, và chỉ được phép ghi hình ở những nơi lãnh đạo giàn cho phép. Ra công trình biển, bắt buộc phải mang theo thẻ an toàn. Việc làm thủ tục tại sân bay được bắt đầu vào lúc 7 giờ 30 phút. Tại phòng chờ lên máy bay, khách sẽ được xem phim về các quy tắc đảm bảo an toàn trên máy bay và khi lên xuống. Khi máy bay hạ cánh xuống công trình biển, hành khách tháo đai an toàn, bình tĩnh, trật tự ra khỏi máy bay theo sự hướng dẫn của nhân viên chịu trách nhiệm đến nơi quy định. Khách cởi trả áo phao chuyển cho hành khách chuẩn bị về bờ.

Cụm CTK3 được khởi công lắp đặt từ năm 2002 và đưa vào vận hành ngày 26/2/2004. Chức năng chính là xử lý dầu từ các giàn nhẹ (BK) và các giàn khác với công suất thiết kế 18 nghìn tấn/ ngày, đêm. Việc đầu tiên khi đến CTK3 là mọi người xuất trình phiên dịch quản trị giấy công tác và thẻ an toàn. Sau khi được lãnh đạo giàn hướng dẫn các nội quy quy định an toàn, mọi người đăng ký và ký tên vào sổ hướng dẫn. Những người không có thẻ an toàn sẽ không được phép làm thủ tục và phải rời khỏi nhà ở vào bờ ngay trong chuyến bay sớm nhất. Người mới đến sẽ được thông báo những nét hoạt động chính, kết cấu của giàn CTK3, được phân phòng ở, được hướng dẫn các khu vực sinh hoạt và những quy định an toàn trên công trình biển.

Nhà ở gồm trạm thông tin, trạm y tế, phòng giặt là, nhà ăn phục vụ ăn sáng, trưa, chiều và ca đêm. Ngoài giờ làm việc, người lao động tới câu lạc bộ để vui chơi, giải trí. Trong khu nhà ở, do CTK3 hoạt động 24/24 giờ nên bất kỳ thời gian nào cũng

có người ngủ, bởi vậy cần giữ trật tự tối đa. Đồ dùng cá nhân phải sắp đặt gọn gàng, giữ phòng ở sạch sẽ. Cấm tự động lắp đặt thêm các công tắc, ổ cắm và sử dụng các thiết bị như: bàn là, bếp điện, ấm điện. Phòng ở không được cài khóa, không chốt cửa bên trong. Khi ra khỏi phòng, phải kiểm tra tình trạng an toàn của các thiết bị điện và tắt đèn. Chỉ được phép hút thuốc ở nơi quy định, không được xả rác bừa bãi, rác được phân loại bỏ vào thùng để mang vào bờ xử lý. Nghiêm cấm đánh bài ăn tiền, uống rượu và câu cá dưới mọi hình thức.

Giàn ép vỉa của CTK3 gồm 3 module có công suất 30.000m³/ngày. Thiết bị chính ở đây là các động cơ tua bin, hệ thống bơm cao áp, máy phát điện, các thiết bị này khi làm việc có tiếng ồn và lượng tiêu thụ điện lớn, nguy cơ chập điện, cháy, nổ rất cao. Vì vậy, làm việc, tham quan trên giàn phải chú ý đeo nút tai chống ồn, không tự tiện sử dụng các dụng cụ có khả năng sinh lửa. Vào trạm điện, phải theo dõi sự hướng dẫn của kỹ sư phụ trách khu vực.

Giàn Công nghệ trung tâm có kết cấu 4 tầng. Mỗi tầng có 6 block công nghệ chuyên biệt. Người không có nhiệm vụ khi vào các khu vực trên CTK3 phải đọc hướng dẫn tại chỗ. Khách đến tham quan, thực tập, phải có sự hướng dẫn của người có trách nhiệm. Chỉ nên di chuyển theo các đường sơn màu vàng, đồng thời là đường thoát hiểm khi có sự cố và giữ đúng khoảng cách an toàn các thiết bị. Không được tự ý đóng mở các van, các công tắc ở khu công nghệ. Tuyệt đối cấm hút thuốc. Không tiến hành các công việc sinh lửa và nguy hiểm khi chưa có giấy phép của lãnh đạo cao nhất. Dùng máy quay phim, máy ảnh có đèn flash, phải theo sự hướng dẫn của kỹ sư công nghệ. Mọi hoạt động của giàn cũng như các tín hiệu về an toàn đều được kiểm soát 24/24 giờ tại Phòng Điều khiển trung tâm. Làm việc ở sàn, hầm tàu, ở khu vực có khả năng rơi xuống biển, phải mang dây bảo hiểm, mặc áo phao. Việc bố trí phao tròn cứu sinh được bố trí tại nơi

làm việc theo hướng dẫn của thủy thủ trưởng.

Tầng trệt là hệ thống bể bọt và toàn bộ các bơm chữa cháy và hệ thống xả của toàn giàn. Tầng chính là nơi tập trung 10 máy bơm công suất lớn (5 máy cao áp, 5 máy thấp áp). Nguy cơ ở khu vực này là ồn và đề phòng chập, cháy điện, rò rỉ dầu. Trạm phân phối điện đặt ở tầng chính của giàn. Đây là nơi dễ xảy ra cháy và điện giật từ nguy cơ bị chập điện. Sàn lửng 1 là hệ thống tách thứ cấp bằng tĩnh điện. Nơi này có nguy cơ cao về rò rỉ khí, dầu và điện. Sàn lửng 2 cũng gồm 6 block bao gồm: hệ thống tách thứ cấp và bình tách dầu bơm ra tàu, công suất 15.000m³/ngày đêm. Nơi đây, công tác phòng chống cháy nổ được đặt lên hàng đầu. Các bình tách dầu luôn được bảo vệ bởi một hệ thống màn phun mưa tự động. Tầng thượng là hệ thống giàn lạnh chung cho khu phòng làm việc và trạm nguồn acqy. Nơi này luôn phải giữ cho thông thoáng, ngăn nắp, phục vụ việc thông khí làm lạnh và vận chuyển. Sự tập trung một khối lượng lớn các thiết bị công nghệ và năng lượng phức tạp trong một diện tích hạn hẹp với cường độ làm việc cao nên vào các thời điểm cuối ngày, cuối ca, cuối đợt công tác, là lúc người lao động phải cẩn trọng hơn bao giờ hết.

Công tác đảm bảo an toàn quan trọng nhất là công tác chữa cháy và cứu sinh. Khu nhà ở cũng không

ngoài các quy định này. Khắp nơi trong khu nhà ở đều có các biển báo, biển chỉ dẫn và các thiết bị chữa cháy đi kèm. Hệ thống gồm 3 đèn báo cháy - đỏ, báo rời rác - xanh, báo rò khí - vàng. Các thiết bị chữa cháy bằng tay được gắn trong các hộp trên hành lang. Trong mỗi phòng có thiết bị báo cháy và sơ đồ thoát nạn, bảng phân công nhiệm vụ khi có báo động. Đèn hành lang có chế độ chiếu sáng sự cố, phòng khi giàn có sự cố, khi ngắt điện chính thì các đèn này vẫn sáng đủ soi đường ra cửa thoát hiểm. Cửa ra vào khu nhà ở được thiết kế linh hoạt giúp người ở trong dễ dàng thoát ra ngoài. Hệ thống loa được lắp đặt ở hành lang và khu vực công cộng. Ngoài các phao cứu sinh, khu vực nhà ở của CTK3 có 4 xuống cứu sinh. Xuống số 1 và 2 ở bên hông block số 2, xuống số 3 và 4 ở bên hông block số 1, đảm bảo sơ tán được tất cả mọi người trên công trình. Áo phao cứu sinh có trên công trình và được đặt trong các tủ tại nơi đặt xuống đủ cho số người đang có mặt trên giàn.

Do đặc thù sản phẩm khai thác ở các giàn khai thác dầu khí, công tác PCCC là vô cùng quan trọng. Hoạt động chữa cháy và các phương tiện chữa cháy thường xuyên được huấn luyện, kiểm tra để luôn sẵn sàng khi có sự cố. Hệ thống dập lửa bằng bọt được bố trí ở các khu vực công nghệ, nơi có khả năng rò rỉ dầu hoặc các sản phẩm dầu có thể gây cháy. Hệ thống vòi phun di động và





vòi phun cố định được bố trí khắp nơi, tại mỗi vị trí bất kỳ có ít nhất 2 vòi có thể tham gia chữa cháy. Hệ thống màn tưới nước lắp đặt tại khu vực công nghệ, nơi có các bình tách, bể chứa, máy bơm, máy nén, hệ thống này có thể vận hành bằng tay hoặc tự động phun nước làm mát, bảo vệ thiết bị khi có cháy.

Trang bị chữa cháy di động gồm: các bình bột, xe bình bột, bình khí CO₂, tấm phủ được bố trí trong các block công nghệ và các khoang phòng. Khi phát hiện cháy, phải sử dụng bộ đàm, điện thoại, nút báo sự cố cháy ở các block trên giàn nhanh chóng báo về Phòng Điều khiển trung tâm và sử dụng mọi phương tiện có thể để khống chế đám cháy. Khi phát hiện rò rỉ dầu, khí, người đầu tiên phát hiện lập tức bật các tín hiệu báo động và tìm cách báo cho Phòng Điều khiển trung tâm qua số điện thoại hoặc bằng bộ đàm, sau đó, tự mình có thể mở hệ thống phun mưa để hạn chế khả năng bốc cháy. Kỹ sư trực ca hành động theo kế hoạch khắc phục sự cố đã được duyệt.

Bảo vệ con người luôn được đặt lên hàng đầu, công tác cứu sinh là vấn đề đặc biệt quan tâm trên các công trình biển. Trên CTK3, áo phao cứu sinh dành cho cá nhân có đủ cho toàn bộ số người đang làm việc và có mặt trên giàn, số áo phao cho ca trực được đặt tại nơi làm việc và phòng ngủ. Trên giàn có biển chỉ dẫn và tín hiệu về các phương tiện cứu

sinh, hướng ra xuống cứu sinh trên các lối đi. Dọc theo lan can mỗi tầng, cứ 25m đặt một phao tròn cứu sinh.

Khi xuất hiện cháy, nổ hoặc sự cố có thể gây nguy hiểm cho toàn giàn, sẽ có báo động cho toàn công trình là một hồi chuông reo liên tục trong khoảng 25 - 30 giây, kèm thông báo trên loa. Những nơi làm việc có tiếng ồn nhận tín hiệu này bằng hệ thống đèn đỏ phát sáng. Mọi người tập trung và hành động theo sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo giàn. Riêng tín hiệu báo cháy có thêm còi hú liên tục từ 25 - 30 giây kèm thông báo trên loa. Tín hiệu người rơi xuống biển là 3 hồi chuông dài từ 4 - 6 giây, đèn tín hiệu vàng bật sáng kèm theo thông báo trên loa. Tất cả mọi người có nhiệm vụ quan sát, khi phát hiện người bị nạn, lập tức ném phao cứu sinh, theo dõi vị trí và hướng người trôi. Việc cứu người do giàn phó biển trực tiếp chỉ huy. Bác sỹ của giàn có nhiệm vụ sơ cứu nạn nhân, trường hợp nặng, bác sỹ chủ động gọi máy bay đưa người bị nạn vào bờ.

Khi có sự đe dọa phá hủy cả công trình, tín hiệu báo động tất cả rời rạc là một hồi chuông dài 6 giây lặp đi lặp lại 3 - 4 lần có kèm thông báo trên loa và đèn xanh bật sáng. Dưới sự chỉ huy trực tiếp của trưởng giàn, khi có lệnh sơ tán, mọi người nhanh chóng mặc áo phao, tập trung về xuống cứu sinh của mình theo danh sách xuống. Giàn trưởng luôn là người rời khỏi giàn cuối cùng. Tùy

theo điều kiện sẽ có sự hỗ trợ trong bờ bằng máy bay hoặc tàu cứu hộ trên biển nhanh chóng hỗ trợ.

Việc di chuyển người giữa CTK3 với các giàn công nghệ khác được trung chuyển qua tàu dịch vụ. Các tàu trước khi vào nhận và trả hàng phải thông báo trước bằng máy bộ đàm. Giàn phó biển chỉ huy cho các thủy thủ kiểm tra các cầu và các hàng hóa cần đưa vào bờ. Khi hàng được cầu lên và đưa ra phía biển, theo sự chỉ dẫn của giàn phó biển, hàng sẽ được từ từ hạ xuống, chỉ khi cách thành boong tàu từ 1m - 2m mới được di chuyển về phía boong và hạ xuống.

Hành khách trước khi rời giàn sẽ được xem phim hướng dẫn an toàn bay và ký vào sổ hướng dẫn. Tất cả hành lý, vật dụng của hành khách trước khi vào bờ phải được quản trị giàn kiểm tra, đóng gói theo đúng quy định của công ty bay. Khi ra máy bay, hành khách phải tuân thủ theo hướng dẫn của người phụ trách. Hành khách nhận và mặc áo phao ở nơi quy định trước khi lên máy bay. Do tính chất quan trọng của CTK3 trong hệ thống các công trình biển, việc nghiêm túc chấp hành tất cả các quy định chính là đảm bảo an toàn cho mỗi cá nhân đến tham quan, làm việc, cho công trình và những người đang công tác trên giàn CTK3.■

Một số nét khái quát về công tác PCCC của các nước trên thế giới

*Đại tá, TS. VŨ VĂN BÌNH
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC*

1. Tình hình cháy và hoạt động chữa cháy của các nước trên thế giới

a) Về tình hình cháy và lực lượng, phương tiện PCCC của các nước trên thế giới ở đầu thế kỷ 21

Qua phân tích, thống kê tình hình cháy của 77 quốc gia với số dân 4,6 tỷ người chiếm 3/4 dân số toàn thế giới, bao

gồm: 36 nước Châu Âu, 29 nước Châu Á, 7 nước Châu Mỹ, 3 nước Châu Phi, Áo và New Zealand cho thấy, mỗi năm xảy ra 5,5 triệu vụ cháy, làm chết khoảng 55 ngàn người, bị thương gần 0,5 triệu người.

Để đối phó với giặc lửa, tất cả các nước trên thế giới đều thành lập lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên nghiệp.

Lực lượng và phương tiện PCCC của các nước trên thế giới ở đầu thế kỷ 21 được thể hiện ở bảng thống kê dưới đây:

TT	Quốc gia	Dân số, ngàn người	Số vụ cháy / năm	Lực lượng PCCC, người				Số lượng xe, chiếc		Đội CC chuyên nghiệp	Số dân trên 1 cán bộ PCCC		
				Tổng số	Chuyên nghiệp	Kiểm nhiệm	Tình nguyện	Ô tô chữa cháy	Xe thang, xe nâng		Tính chung	Chuyên nghiệp	Tình nguyện
1	TQ	1350000	215000	7716000	216000	0	7500000				175	6250	180
2	Mỹ	283500	1750000	1078300	293600	0	784700	68000	6500	51500	263	966	361
3	Nga	145000	250000	270000	270000	0	0	17185	1620	5373	537	537	-
4	Nhật	128000	65000	1098154	154020	0	944134	18612	1309	18612	117	831	136
5	Đức	83000	200000	1115421	37224	0	1057906	42213	2512	34604	74	2230	78
6	Iran	64000	40000	9285	9285	0	0	1300	20	452	6893	6893	
7	Anh	60000	500000	60500	40100	19000	1400	2900	235	2053	992	1496	42857
8	Pháp	59000	340000	246000	52400	0	193600		1057	8698	240	1126	305
9	Italia	58000	200000	28000	24000	0	4000			600	2071	2417	14500
10	Hàn Quốc	48289	42000	3084894	24204	0	3060690	2219	145	891	16	1995	16
11	Ukraina	48213	58000	79362	55128	22969	1265	4000	150		608	875	38113
12	Ba Lan	38218	140000			0	470000	1416	479	17757			81
13	Malaysia	23795	15500	20266	8928	0	11338	426	25	193	1174	2665	2099
14	Rumani	22408	12500	47775	12730	0	35045	179	106	234	469	1760	639
15	Đài Loan	22406	15500	34680	8180	0	26500	959	197	544	646	2739	846
16	Hà Lan	16000	40000	26300	3750	0	22550	1590	180	1082	608	4267	710
17	Hy Lạp	10900	40000	20500	9500	4000	7000	1721	23	194	532	1147	1557
18	Czechia	10400	21000	142000	6700	0	135300	5200	288	8745	73	1552	77
19	Bỉ	10200	20000	16500	5000	0	11500	1680	270	266	618	2040	887
20	Hungari	10142	31500	6645	7501	0	17800	338	84	168	1526	1352	570
21	Thụy Sĩ	8941	27000	21209	5832	11770	3607	1900	330	736	422	1533	2479
22	Austria	8065	33000	246893	3158	0	243735	9002	266	5190	33	2554	33
23	Bulgari	7800	20000	7200	7200	0	0	326	28	191	1083	1083	
24	Thụy Điển	7500	15000	201500	1500	0	200000	2400	220	2800	37	5000	38
25	Israel	6500	35000	1900	1500	0	400	186	31	93	3421	5333	16250
26	Đan Mạch	5349	17000	7230	3730	3500	0	385	64	319	740	1434	
27	Georgia	5266	5500	5128	5128	0	0	200	15	119	1027	1027	
28	Phần Lan	5250	15000	20000	4700	5000	10300	950	65	865	263	1117	510
29	Na Uy	4500	5000	14200	2700	11500	0	822	75	780	317	1667	
30	Croatia	4381	8000	61744	3050	0	58694	1736	34	1970	71	1436	75
31	Singapo	4131	5500	53571	1294	0	52277	61	14	20	77	3192	79
32	Niu Di Lan	3939	21500	9579	1579	0	8000	600	18	436	411	2495	492
33	Luxembua	3700	20000	5785	5703	0	82	313	28	234	640	649	45122
34	Ireland	3650	30000	3220	1220	2000	0	440	50	234	1134	2992	
35	Mông Cổ	2383	2100	2400	2400	0	0	70	4	64	993	993	
36	Lát Vin	2364	13000	7243	2356	0	4887	271	32	92	326	1003	484
37	Kuwait	2275	400	1557	1557	0	0	50	11	27	1461	1461	
38	Estônia	1454	13000	3800	3400	0	400	575	22	250	383	428	3635
39	Síp	750	1000	770	650	120	0				974	1154	
40	Brunei	333	1000	2682	987	0	1695	8	18	16	124	337	196
41	Băng La Đét	267	2300	214	214	0	0	13	2	6	1248	1248	
Tổng cộng		2580269	4286300	15778407	1298108	79859	14868805	190246	16527	166408	164	1988	174

Từ kết quả thống kê trong bảng thống kê trên, ở 41 quốc gia với gần 2,6 tỷ người chiếm 41% dân số toàn thế giới cho thấy, hàng năm ở 41 quốc gia này xảy ra gần 4,3 triệu vụ cháy (chiếm 57% tổng số vụ cháy toàn cầu). Để đối phó với số vụ cháy khổng lồ như vậy phải cần gần 16 triệu người làm công tác PCCC, trong đó 1,3 triệu người là cán bộ PCCC chuyên nghiệp, gần 80 ngàn người kiêm nhiệm và 14,9 triệu người là đội viên chữa cháy tình nguyện; gần 170 ngàn đội chữa cháy với 190.246 xe ô tô chữa cháy và 16.527 xe thang và xe nâng phục vụ chữa cháy.

Trên cơ sở phân tích, thống kê 3,15 triệu vụ cháy trong một năm ở 24 quốc gia trên toàn thế giới cho thấy, có 34,6% số vụ cháy xảy ra trong nhà, 17,8% xảy ra trên phương tiện giao thông, còn lại 47,6% số vụ cháy xảy ra ở các địa điểm và cơ sở khác nhau. Số người chết trong các vụ cháy trong nhà và trên các phương tiện giao thông chiếm gần 95% tổng số người chết trong tất cả các vụ cháy. Trong đó, phần lớn số người đã bị chết hoặc hôn mê trước khi lực lượng chữa cháy có mặt tại nơi xảy ra cháy. Nguyên nhân chủ yếu của tất cả các vụ cháy đã xảy ra là do vi phạm các quy định về an toàn PCCC và do đốt. Ở nhiều nước trên thế giới, nguyên nhân cháy do đốt chiếm một tỷ lệ không nhỏ: ở Nga nguyên nhân cháy do đốt chiếm 7-8% tổng số vụ cháy, Mỹ - 25-27%, Na Uy - 25%, Thụy Sĩ - 25-30%, Bỉ - 30%, Áo - 20%, Canada - 25-30%, New Zealand gần 30%. Như vậy, phần lớn nguyên nhân cháy là do con người gây ra trong sinh hoạt và sản xuất.

Bằng phương pháp phân tích, thống kê như trên, vào đầu thế kỷ 21 với dân số 6,3 tỷ người, các nhà phân tích tình hình cháy trên thế giới đưa ra nhận xét, trung bình hàng năm trên toàn thế giới xảy ra từ 7-8 triệu vụ cháy, làm chết 70 - 80 ngàn người, bị thương khoảng 0,5 - 0,8 triệu người, thiệt hại về tài sản gần bằng 1% tổng sản phẩm kinh tế của toàn thế giới. Hiện nay, trên toàn thế giới ước tính có khoảng 2,5 triệu người làm công tác PCCC chuyên nghiệp,

gần 20 triệu người là đội viên chữa cháy tình nguyện. Như vậy, khoảng trên 20 triệu người trên toàn thế giới trực tiếp làm công tác PCCC, khoảng 350 ngàn đội chữa cháy, 500 ngàn xe ô tô chữa cháy, 50 ngàn xe thang chữa cháy. Mỗi năm, trên toàn thế giới có khoảng 500 lính chữa cháy hy sinh và hơn 250 ngàn người bị thương. Ở Mỹ, trong giai đoạn 1993-2002, trung bình mỗi năm có 85.000 lính chữa cháy bị thương khi tham gia chữa cháy, riêng trong năm 2002 có 97 lính chữa cháy hy sinh.

b) Hoạt động chữa cháy

Mục tiêu: Sẵn sàng chữa cháy kịp thời và hiệu quả.

Tiêu chí: Tiêu chí của người lính chữa cháy trên toàn thế giới đó là: An toàn cho bản thân → Cứu người → Cứu tài sản → Bảo vệ môi trường.

Trang thiết bị, phương tiện chữa cháy: Hiện đại

Lực lượng chữa cháy: Tinh nhuệ.
Hành động:

- Xây dựng và bố trí mạng lưới các đội chữa cháy hợp lý sao cho khi có tình huống khẩn cấp xảy ra, lực lượng và phương tiện chữa cháy phải có mặt kịp thời ngay ở giai đoạn đám cháy mới phát triển (*Thời gian có mặt ở đám cháy không quá 10 phút kể từ khi xuất hiện cháy*).

- Đầu tư, trang bị phương tiện, thiết bị chữa cháy hiện đại, đồng bộ, đủ các chủng loại, phù hợp với việc xử lý các tình huống cháy, nổ xảy ra.

- Biên chế lực lượng đủ về số lượng, chuyên nghiệp, thường xuyên phải luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy-nổ-sập đổ công trình. Lính chữa cháy phải tập luyện từ 1500 - 2000 lần trong một năm.

Bảng dưới đây thể hiện số lần luyện tập, thực hành các phương án, tình huống cháy-nổ-sập đổ công trình hàng năm của một đơn vị PCCC ở Thành phố Minck của nước Cộng hòa Belarus.

Năm	Số lần luyện tập
2002	1093
2003	1306
2005	1758
2006	1978
2007	2045
2008	2055
2009	2267

Kế hoạch luyện tập được thực hiện hết sức nghiêm túc. Chính vì được luyện tập thường xuyên các tình huống khẩn cấp có thể xảy ra cho nên, khi có cháy, nổ xảy ra được chỉ huy và chiến sỹ rất chủ động, tâm lý vững vàng, kỹ thuật điêu luyện và tinh nhuệ cùng với trang thiết bị hiện đại đã giúp nhanh chóng tiếp cận đám cháy để khống chế dập tắt đám cháy ngay ở giai đoạn đầu.

Kết quả:

- Thời gian lực lượng chữa cháy có mặt trên đám cháy không quá 10 phút. Cụ thể, thời gian lực lượng chữa cháy có mặt trên đám cháy của một số thành phố lớn trên thế giới như sau: Minck: 5 phút; Mockva: 6,5 phút; Budapest: 6,5; Papis: 7 phút;



London: 7,5 phút; Amsterdam: 8 phút; Kiev: 11 phút.

- Gần 80% số vụ cháy được dập tắt ngay ở giai đoạn đầu hoặc chỉ sử dụng một lăng chữa cháy, một tiểu đội và một xe chữa cháy trong thời gian không quá 15-20 phút.

Từ sự phân tích, đánh giá tình hình cháy, thiệt hại do cháy gây ra và kết quả tổ chức hoạt động chữa cháy đặt ra 02 vấn đề cần quan tâm trong hoạt động chữa cháy đó là: An toàn cho người lính chữa cháy và bản kính hoạt động của mỗi đội chữa cháy.

2. Công tác phòng cháy và xã hội hóa công tác PCCC trên thế giới

a) Công tác phòng cháy

Mục tiêu: Tích cực và chủ động phòng ngừa.

Hành động: Xây dựng "Hệ thống đảm bảo an toàn cháy".

Hệ thống đảm bảo an toàn cháy gồm 4 tiểu hệ thống:

- **Tiểu hệ thống đối phó với giặc lửa:** Tiểu hệ thống này bao gồm phòng cháy và chữa cháy.

- **Tiểu hệ thống nghiên cứu khoa học - kỹ thuật**

PCCC: Trong tiểu hệ thống này bao gồm các viện nghiên cứu, các trung tâm nghiên cứu, các nhà máy, xí nghiệp... chuyên nghiên cứu các vấn đề về an toàn PCCC.

- **Hệ thống đào tạo PCCC:** Trong tiểu hệ thống này bao gồm tất cả các cơ sở giáo dục, các trường học, các cơ sở huấn luyện... chuyên đào tạo, huấn luyện, thực hành PCCC ở các trình độ khác nhau.

- **Hệ thống kinh tế, xã hội đảm bảo an toàn cháy:** Trong tiểu hệ thống này bao gồm tất cả các công ty bảo hiểm cháy, các tổ chức chuyên nghiên cứu, phân tích, thống kê cháy và đảm bảo an toàn cháy, các cơ quan làm việc vì cộng đồng đảm bảo an toàn cháy.

b) Xã hội hóa công tác PCCC

- Thành lập các hiệp hội thế giới liên quan tới công tác PCCC (Ủy ban kỹ thuật Quốc tế về PCCC, thành lập năm 2000 - đến nay đã có 40 nước tham gia; Hiệp hội những người chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp; Hiệp hội những người chữa cháy tình nguyện; Hiệp hội khoa học về PCCC...).

- Phổ cập kiến thức phòng cháy, cách thức chữa cháy cho toàn dân: Giảng dạy trong nhà trường ở các bậc học; được huấn luyện, học tập trong các trung tâm PCCC; tờ rơi, tranh ảnh (được phát miễn phí)... về nguyên nhân và cách phòng ngừa cháy, nổ...

- Tổ chức các hội, câu lạc bộ thanh niên, những người tình nguyện PCCC. Các thành viên của tổ chức này được lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp huấn luyện, bồi dưỡng những kiến thức, phương pháp cơ bản về kỹ năng tự bảo vệ và phòng ngừa các tình huống khẩn cấp. Hiện nay, thành viên của tổ chức này có gần 20 triệu người đang hoạt động trong hàng

ngàn "Câu lạc bộ tình nguyện PCCC". Ngoài ra, trong các cơ sở đào tạo của các nước mở các lớp học chuyên giảng dạy về "An toàn cho hoạt động của cuộc sống". Người học được học những phương pháp đảm bảo an toàn cháy, nổ và những hành động trong các tình huống khẩn cấp xảy ra ở nơi làm việc, ở gia đình và tại nơi cư trú. Chính nhờ có các tổ chức, các câu lạc bộ PCCC cùng với sự hiểu biết của người dân nên đã phòng ngừa và hạn chế được cháy xảy ra; đồng thời khi xảy ra tình huống khẩn cấp đã được khống chế và dập tắt ngay ở giai đoạn đầu. Vì vậy, số vụ cháy giảm và thiệt hại do cháy gây ra ở mức thấp nhất.

3. Kết luận

Ở bất kỳ quốc gia nào khi kinh tế, xã hội phát triển thì tình hình cháy xảy ra hết sức phức tạp: tăng về số vụ cháy, thiệt hại do cháy gây ra hết sức nghiêm trọng.

Trung bình hàng năm trên toàn thế giới xảy ra từ 7-8 triệu vụ cháy, làm chết 70 - 80 ngàn người, bị thương khoảng 0,5 - 0,8 triệu người, thiệt hại về tài sản gần bằng 1% tổng sản phẩm kinh tế toàn cầu. Hiện nay, trên toàn thế giới có khoảng trên 20 triệu người trực tiếp làm công tác PCCC, khoảng 350 ngàn đội chữa cháy, 500 ngàn xe ô tô chữa cháy, 50 ngàn xe thang chữa cháy. Mỗi năm, trên toàn thế giới có khoảng 500 lính chữa cháy hy sinh và hơn 250 ngàn người bị thương.

Các đội chữa cháy phải được bố trí hợp lý để khi có sự cố xảy ra, lực lượng và phương tiện chữa cháy phải có mặt kịp thời ngay ở giai đoạn đám cháy mới phát triển trong thời gian không quá 10 phút. Lực lượng chữa cháy phải tinh nhuệ và được trang bị phương tiện, thiết bị, trang phục bảo hộ cho cá nhân đảm bảo an toàn khi tham gia chữa cháy; đồng thời trang bị phương tiện, thiết bị chữa cháy hiện đại, đồng bộ, đủ các chủng loại, phù hợp với việc xử lý các tình huống cháy, nổ xảy ra ở bất kỳ nơi đâu và ở bất kỳ thời điểm nào. Đầu tư xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn cháy và xã hội hóa công tác PCCC.■



PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÁC KHỚP NỐI MẶT BÍCH CỦA HỆ THỐNG CÔNG NGHỆ CHỨA CÁC SẢN PHẨM DẦU MỎ TRONG ĐIỀU KIỆN CHÁY

Thượng úy ĐẶNG TUẤN ANH

Giảng viên Khoa Phòng cháy, Trường Đại học PCCC

Phòng cháy cho các hệ thống công nghệ đóng vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo an toàn cháy cho các cơ sở sản xuất, nhất là các cơ sở liên quan đến sự chuyển hóa các chất và vật liệu nguy hiểm cháy, nổ.

Việc phòng cháy có thể áp dụng vào các cấu trúc chịu tải của các máy móc công nghệ, ví dụ như: các trụ của giá hoặc vị trí tựa của bể chứa các khí hidrocarbon bị nén, thậm chí các đoạn ống của các thiết bị chứa. Tuy nhiên, không kém phần quan trọng đó chính là việc bảo vệ chống cháy cho các khớp nối tháo rời.

Khớp nối mặt bích là một trong những dạng phổ biến của các khớp nối có thể tháo rời. Đặc điểm nguy hiểm cháy của chúng là khi xảy ra cháy, trong khoảng thời gian ngắn, nó sẽ hoàn toàn mất tính chịu lửa và sau đó bị phá hủy, làm giải phóng thêm chất cháy, khiến đám cháy phát triển mạnh hơn.

Vấn đề tính chịu lửa của khớp nối mặt bích và cách xử trí trong các điều kiện cháy sản phẩm dầu mỏ đã được nghiên cứu trước kia. Các kết quả nghiên cứu đã củng cố sự cần thiết của việc bảo vệ chống cháy cho các hệ thống công nghệ có chứa dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ.

Ngày nay, các yêu cầu bắt buộc đối với vận dụng bảo vệ chống cháy cho các mặt bích tại Việt Nam cũng như tại Liên bang Nga chưa có, ngoại trừ việc yêu cầu bắt buộc sử dụng các miếng đệm không cháy. Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng, các miếng đệm không cháy không giải quyết hoàn toàn được các vấn đề tính chịu lửa của mặt bích. Liên hệ vấn đề về bảo vệ chống cháy này với sự trợ giúp của các giải pháp kỹ thuật khác là một yêu cầu cấp thiết.

Khi đảm bảo an toàn cháy cho các cơ sở sản xuất trong lĩnh vực của ngành dầu khí, khuyến cáo nên sử dụng các giải pháp kỹ thuật bảo vệ chống cháy cho mặt bích.

Mặt bích làm từ kim loại, bởi vậy để bảo vệ chống cháy cho nó cần thiết sử dụng một số phương pháp được áp dụng cho việc bảo vệ chống cháy các kết cấu kim loại.

Các phương pháp khuyến cáo để áp dụng bảo vệ chống cháy được trình bày ở hình 1.



Hình 1. Các phương pháp bảo vệ chống cháy cho các khớp nối mặt bích



Hình 2. Các khớp nối mặt bích lắp đặt trên đường ống của một bể chứa dầu diesel.

Các màn bảo vệ cháy và tấm ngăn cháy, hộp chống cháy tương đương với số lượng các phương pháp bảo vệ kết cấu. Phổ biến nhất là sử dụng các phương tiện bảo vệ chống cháy như: bìa thạch cao và tấm làm bằng sợi thạch cao. Bảo vệ chống cháy từ lớp bề mặt có thể sử dụng một hoặc nhiều lớp phụ thuộc vào giới hạn chịu lửa cho phép. Thiếu sót tồn tại của phương pháp này là việc không thể kiểm tra bằng mắt thường tình trạng của mặt bích và thường xuyên xảy ra tình trạng mất độ kín của mặt bích trong chế độ làm việc bình thường.

Việc tưới nước cục bộ khi sửa chữa, bảo dưỡng bằng các tia nước của hệ thống chống cháy là một phương pháp phổ biến nhưng tốn kém và phức tạp. Khi tiến hành đối với khớp nối của phần hệ thống đường ống có thể áp dụng các mặt bích này để loại trừ việc khi xảy ra sự tác động nhiệt sẽ kéo theo sự mất độ kín.

Phương pháp phủ sơn loại nở rộp cũng khá tốt. Công nghệ này bảo vệ các linh kiện khỏi đám cháy và được coi như một phương pháp tương đối mới dựa trên cơ chế chuyển đổi lớp bề mặt vật liệu khi tiếp xúc với ngọn lửa thành than cốc. Kết quả là các bọt trong của lớp than cốc ngăn chặn, bảo vệ bề mặt khỏi nhiệt độ cao của ngọn lửa trong một thời gian nhất định.

Trong các điều kiện làm việc bình thường của bề mặt bên ngoài, tương tự như sơn truyền thống với chức năng che phủ, bảo vệ và trang trí, đồng thời còn bảo vệ mặt bích khỏi sự ăn mòn của môi trường bên ngoài.

Khả năng chống cháy hiệu quả lớp phủ nở rộp áp dụng cho khớp nối mặt bích đã được xác nhận trong các thử nghiệm ngoại cảnh.

Hiện nay, các nghiên cứu được tiến hành liên quan đến sự phát triển của một mô hình toán học sẽ cho phép các mô phỏng số ba chiều cho việc thiết kế mặt bích để đặt vào chúng lớp phủ nở rộp bảo vệ chống cháy. Mô hình này sẽ cho phép việc chứng thực áp dụng phù hợp của lớp phủ nở rộp bảo vệ chống cháy nhằm bảo đảm an toàn cho các mặt bích của các hệ thống công nghệ nguy hiểm cháy, nổ. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. O.M. Волков, Г.А. Проскуряков. Пожарная безопасность на предприятиях транспорта и хранения нефти и нефтепродуктов. - М.: «Недра», 1981. - 256 с.
2. Рубцов Д.Н., Сучков В.П., Швырков С.А. Поведение фланцевых соединений технологических трубопроводов в условиях пожара // Защита окружающей среды в нефтегазовом комплексе. - 2009. - № 4. С 46 - 50.
3. Сучков В.П. Рекомендации по обеспечению пожарной безопасности объектов нефтепродуктообеспечения, расположенных на селитебной территории. М.: ВНИИПО МВД РФ, 1997.
4. Страхов В.Л., Крутов А.М., Давыдкин Н.Ф. Огнезащита строительных конструкций. - М.: Информационно-издательский центр «ТИМР», 200. - 433 с.

HỆ THỐNG GAS TRUNG TÂM

GIẢI PHÁP ƯU VIỆT CHO CÁC ĐÔ THỊ HIỆN ĐẠI

Thiếu tá BÙI QUANG VIỆT - Phó trưởng Phòng 3, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH

Do yêu cầu thực tế về nguồn nhiên liệu phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của con người, đặc biệt là tại các đô thị thì việc sử dụng khí gas hóa lỏng (LPG) làm chất đốt đã trở nên thông dụng và ngày càng phát triển tại Việt Nam và các nước trên thế giới, từ năm 1998 đến nay sản lượng LPG dùng cho sinh hoạt tại Việt Nam đã tăng gấp 5 lần, hình thức sử dụng phổ biến nhất là sử dụng bình chứa khí 12kg hoặc 45kg. Tuy nhiên, phương thức sử dụng bình chứa khí này chỉ phù hợp với các khu đô thị cũ, dân cư phân tán sinh sống trong những căn hộ thấp tầng. Đối với khu đô thị mới, dân cư sinh sống chủ yếu trong các chung cư cao tầng thì việc sử dụng bình LPG đưa lên các căn hộ không còn thích hợp và hết sức bất tiện. Nếu so sánh với phương thức cấp gas bằng bình đơn lẻ, việc sử dụng gas trung tâm có các ưu điểm việc không lo bị hết gas đột xuất, không bị bỏ phí lượng gas còn đọng lại trong bình, chất lượng khí gas ổn định, không cần diện tích đặt bình tại căn hộ, tạo mỹ quan đẹp cho căn hộ, độ an toàn cháy nổ cao vì áp suất cấp đến hộ tiêu thụ xấp xỉ 0.03kg/cm² chỉ bằng 1/150 đến 1/200 áp suất của bình LPG. Khu vực tồn chứa khí LPG được đặt bên ngoài các tòa nhà, hệ thống đường ống cấp đến các thiết bị tiêu thụ trong tòa nhà được quy định cụ thể về loại, áp lực làm việc, tính chịu nén, uốn và độ kín được quy định cụ thể trong các quy chuẩn tiêu chuẩn hiện hành, đồng thời trên đường ống của hệ thống được trang bị các van ngắt khẩn cấp (trên đường ống chính bên ngoài các nhà, trên đường ống nhánh của tầng và cấp đến thiết bị tiêu thụ) van an toàn có chức năng kiểm soát dòng khí LPG trong đường ống (khi có sự cố rò rỉ khí LPG, lưu lượng dòng khí tăng

lên đột ngột van này sẽ tự đóng kín ngừng cấp khí LPG), trang bị các thiết bị phát hiện rò rỉ khí gas tại các khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ (khu vực trạm LPG, buồng kỹ thuật hệ thống gas, các bếp tiêu thụ...) các đầu dò này có chức năng báo dò khí gas bằng tín hiệu còi, đèn để mọi người nhận biết và xử lý đồng thời truyền tín hiệu về tủ báo rò rỉ gas trung tâm (nếu sử dụng hệ thống) hoặc trực tiếp điều khiển đóng van ngắt khẩn cấp ngừng cấp khí gas. Như vậy, hệ thống cấp khí gas trung tâm là giải pháp tất yếu để thay thế phương thức sử dụng gas dạng bình. Tuy đầu tư ban đầu tương đối lớn nhưng tính theo giá trị lợi ích kinh tế mang lại cho thời gian của dự án là không nhỏ và tiết kiệm được rất lớn chưa kể đến sự tiện ích và độ an toàn của hệ thống. Phần đầu tư cho hệ thống cung cấp khí gas LPG trung tâm chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng mức đầu tư vào khoảng 1m² sàn xây dựng cho từng căn hộ. Gas trung tâm còn là giải pháp hữu hiệu trong việc hạn chế các vụ cháy nổ do sử dụng bình gas mang lại, bởi nạn sang chiết trái phép, chất lượng bình gas khó kiểm soát... và vi phạm quy định phòng cháy chữa cháy của các nhà cao tầng khi vận chuyển bình gas bằng thang máy. Có thể làm một phép tính đơn giản: mỗi căn hộ chứa một bình gas 12kg, 100 căn hộ sẽ là 1.200kg, một trọng lượng không nhỏ và là nguy cơ phát sinh cháy, nổ rất cao.

Hệ thống gas trung tâm có ưu điểm nổi bật nhất là mục đích sử dụng đa dạng (bếp ăn sinh hoạt, máy nước nóng, bếp ăn nhà hàng...), tính an toàn cao, chi phí trong quá trình sử dụng thấp, vận hành hệ thống đơn giản nên hệ thống gas trung tâm là sự lựa chọn tối ưu nhất cho

các chung cư cao tầng, khu đa hợp hiện đại để phục vụ nhu cầu sinh hoạt dân dụng trong nhà chung cư, khu đa hợp (nhà ở, văn phòng, các nhà chức năng khác). Tuy nhiên, để hệ thống được vận hành an toàn và hiệu quả thì đơn vị thiết kế, lắp đặt phải có nhiều kinh nghiệm về hệ thống LPG và các thiết bị phụ trợ đi kèm phải tuân thủ theo đúng quy định hiện hành. Vì vậy, ở nhiều quốc gia trên thế giới, nhất là các nước phát triển, người ta đã xây dựng hệ thống cấp khí đốt trung tâm của khu đô thị, thành phố cấp đến từng căn hộ thông qua mạng lưới đường ống và đồng hồ đo đếm. Điều này có ý nghĩa kinh tế - kỹ thuật – lợi ích xã hội rất lớn và đảm bảo an toàn cho sinh hoạt tại các chung cư.

Hiện nay, với xu thế phát triển của các khu đô thị thì yêu cầu cấp khí đốt hóa lỏng cho các đô thị phát triển mạnh, tại Việt Nam, hệ thống gas đô thị bắt đầu được cung cấp cho các khu dân cư, khu đô thị từ năm 2001. Từ đó tới nay hệ thống cấp gas trung tâm được xây dựng ở một số các khu đô thị như: khu đô thị Mỹ Đình, Trung Hòa Nhân Chính, Phú Mỹ Hưng, Saigon Pearl... Với sự bùng nổ đầu tư xây dựng đô thị mới, cùng với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác, hệ thống cấp gas đô thị đã trở thành một hạng mục không thể thiếu trong các chung cư cao tầng, các khu đô thị.

Dù có những tính ưu việt nêu trên, tuy nhiên hệ thống cấp khí đốt trung tâm và hệ thống cấp khí gas đô thị vẫn còn khá mới mẻ với phần lớn người tiêu dùng tại các đô thị ở Việt Nam, không phải lúc nào cũng được chủ đầu tư các khu đô thị, chung cư cao tầng cũng đầu tư trong quá trình đầu tư dự án, lý do thì có nhiều nhưng chủ yếu vẫn là cắt giảm các hạng mục đầu tư, hơn nữa, khi hệ thống các văn bản pháp quy của cơ quan có thẩm quyền về vấn đề này còn chưa mang tính bắt buộc, không

có chế tài cụ thể đủ mạnh mà đang chỉ dừng lại ở mức khuyến cáo hầu hết các hệ thống cung cấp hiện nay đều mang tính cục bộ và quy mô nhỏ. Ngay cả đối với khu đô thị mới Phú Mỹ Hưng với quy mô gần 25.000 căn hộ, hệ thống cung cấp gas vẫn đơn lẻ, cục bộ, chưa có hệ thống cung cấp chung cho toàn khu. Trong quá trình triển khai hệ thống cấp khí đốt trung tâm và hệ thống cấp khí gas đô thị cũng đang gặp nhiều khó khăn và vướng mắc từ thiết kế, thi công đến quản lý, vận hành các công trình do hiện nay hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam quy định đối với hệ thống này chưa đầy đủ và chậm soát xét nên có nhiều quy định chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế, còn chông chéo giữa các văn bản và một số yêu cầu chưa có quy định rõ ràng.

Tại Việt Nam, hệ thống gas được thiết kế và thi công lắp đặt tuân theo các tiêu chuẩn chủ yếu sau: TCXDVN 377:2006 – Tiêu chuẩn về thiết kế “Hệ thống cấp khí đốt trung tâm cho nhà ở”; TCXDVN 387: 2006 – Tiêu chuẩn về thi công và nghiệm thu “Hệ thống cấp khí đốt trung tâm cho nhà ở”; TCVN 7441: 2004 - Hệ thống cung cấp khí dầu mỏ hoá lỏng (LPG) tại nơi tiêu thụ – Yêu cầu thiết kế, lắp đặt và vận hành. Trong đó Quy chuẩn VN 07:2010/ BXD về kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị có hiệu lực thi hành ngày 01/4/2010 là cơ sở pháp lý áp dụng trong việc đầu tư và xây dựng mới, cải tạo và nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Quy chuẩn này quy định các yêu cầu kỹ thuật bắt buộc phải tuân thủ trong đầu tư xây dựng mới, cải tạo hoặc nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Tuy nhiên, ở nước ta hiện chưa có văn bản pháp luật quy định các chế tài xử phạt đối với các chủ đầu tư khi không tuân thủ quy định của tiêu chuẩn này, vì vậy, thực tế việc đầu tư xây dựng hệ thống gas Trung tâm tại các khu chung cư, đô thị phụ thuộc hoàn toàn vào khả năng tài chính và sự



nhận thức của chủ đầu tư. Thay đổi nhận thức và quan điểm kinh doanh của các chủ đầu tư là việc làm không dễ nhất là trong giai đoạn thị trường bất động sản suy thoái và chưa có dấu hiệu phục hồi như hiện nay.

Một số chuyên gia nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp gas trung tâm cho biết: Đầu tư hệ thống này không qua tốn kém và phức tạp, chúng được thiết kế và xây dựng như hệ thống dẫn điện, nước sinh hoạt của mỗi căn hộ. Với trình tự lập thiết kế, thẩm duyệt thiết kế, thi công, nghiệm thu về PCCC được thực hiện nghiêm ngặt theo hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn của Việt Nam và các tiêu chuẩn tiên tiến của quốc tế, đảm bảo tuân thủ quy định về an toàn trong giai đoạn thiết kế, thi công và sử dụng. Bên cạnh đó, hệ thống được thiết kế an toàn trong quá trình sử dụng, mỗi hộ đều có đồng hồ gas như đồng hồ điện, nước để thanh quyết toán số lượng sử dụng hàng tháng, vì thế người tiêu dùng có thể chủ động về số lượng dùng và hơn thế còn làm tăng tính thẩm mỹ và giá trị sử dụng cho căn hộ. Vì vậy, để phát triển lĩnh vực này đòi hỏi trước hết cần phải hoàn thiện hành lang pháp lý như: Bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc quy hoạch hệ thống cung cấp gas trung tâm cho các khu đô thị mới đồng bộ với phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị; Bổ sung, hiệu chỉnh các tiêu chuẩn kỹ thuật về tồn chứa, tuyến ống (thiết kế, lắp đặt, vận hành), hệ thống đường ống dẫn gas trong nhà (thiết kế, lắp đặt và vận hành), quy định từ khâu tồn chứa, phân phối, đến thiết kế thi công và quản lý vận hành; cần tuyên truyền để nâng cao nhận thức đúng mực của mỗi chủ căn hộ về sự an toàn, tiện ích của hệ thống gas trung tâm cũng là vấn đề cần thiết phải làm. Mỗi chủ căn hộ hãy trở thành những người tiêu dùng thông minh khi lựa chọn cho mình một căn hộ tại các dự án có hệ thống gas trung tâm. Đồng thời, Nhà nước cần có các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đầu tư và kinh doanh hệ thống gas đô thị, đặc biệt trong những năm đầu phát triển.■

NÂNG CAO NHẬN THỨC ĐẠI HỌC PCCC VỀ CHỦ QUYỀN BIỂN ĐẢO

Tru

Là một trường đại học nằm trong khối các trường Công an nhân dân (CAND), trong những năm vừa qua, Trường Đại học PCCC rất quan tâm đến việc giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức cho học viên nhà trường. Ngoài giờ học trên lớp, học viên còn thường xuyên được nghe các buổi thời sự, cập nhật những thông tin mới nhất về tình hình đất nước và thế giới qua đó nắm được diễn biến phức tạp về việc tranh chấp chủ quyền lãnh hải trên biển Đông thời gian gần đây. Nhà trường cũng tổ chức cuộc thi viết chuyên đề khoa học về 6 điều Bác Hồ dạy CAND, khích lệ học viên nhận thức rõ hơn về nhiệm vụ của người chiến sỹ Công an cách mạng, khen thưởng những học viên có sáng kiến hay trong việc nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cho học viên Đại học PCCC với mục tiêu trở thành những người chiến sỹ Công an nhân dân cách mạng trên tinh thần “Sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc và nhân dân cần đến”. Trong năm học 2012 – 2013, Ban chấp hành Đoàn Trường Đại học PCCC đã tổ chức rất nhiều hoạt động thiết thực như: phong trào “Góp đá xây Trường Sa” quyên góp được 45 triệu đồng, tổ chức cho Đoàn thanh niên tham gia chương trình “Sinh viên với biển đảo Tổ quốc” quyên góp, ủng hộ được 10 triệu đồng tại huyện đảo Lý Sơn – tỉnh Quảng Ngãi và theo kế hoạch, tháng 8 – 9 năm 2013 Đoàn trường sẽ tổ chức “Tuần lễ biển đảo của tuổi trẻ trường Đại học PCCC”...

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc nâng cao nhận thức cho học viên Trường Đại học PCCC về vấn đề trên vẫn còn nhiều hạn chế. Công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức về chủ quyền biển, đảo đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa chưa thật sự được đề cập đến một cách cụ thể, bài bản. Nhà trường chưa công bố một tài liệu nội bộ chính thống nào về vấn đề này để học viên được tìm hiểu, nghiên cứu cũng như chưa tổ chức một buổi tọa đàm hay chương trình thời sự riêng bàn về vấn đề này mà thường chỉ xen lẫn trong các vấn đề chung của đất nước và thế giới. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc nâng cao nhận thức cho học viên nhà trường về chủ quyền của Tổ quốc đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, đặc biệt là khi nó đang trở thành một vấn đề nóng thu hút được sự quan tâm, chú ý của cả dân tộc. Qua khảo sát trên 200 học viên bất kỳ các khóa ở trường Đại học PCCC cho thấy có tới 59 đồng chí trả lời sai về những kiến

N THỨC CỦA HỌC VIÊN TRƯỜNG CHỦ QUYỀN BIỂN ĐẢO TỔ QUỐC

ng úy NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN - Giảng viên Bộ môn Mác - Lênin và KHXH&NV, Trường Đại học PCCC

thức liên quan đến việc khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (chiếm 29,5%), số còn lại 141 đồng chí đã trả lời đúng (chiếm 70,5%). Điều này một phần là do học viên nhà trường chưa có một tài liệu cụ thể để nghiên cứu, học tập về vấn đề này. Đa số học viên trường Đại học PCCC chỉ biết đến Trung Quốc là quốc gia duy nhất hiện có tranh chấp chủ quyền biển, đảo với nước ta, còn các quốc gia khác thì hầu như không biết. Có gần nửa số học viên được hỏi không biết đến các vấn đề như: Công ước về luật biển quốc tế 1982, Đường biên giới hình lưỡi bò trên biển của Trung Quốc hay Bộ quy tắc ứng xử DOC của các quốc gia có liên quan trên biển Đông được ký giữa ASEAN với Trung Quốc năm 2002. Qua tìm hiểu, có rất nhiều học viên Đại học PCCC có hiểu biết chưa đầy đủ và chính xác về tình hình biển Đông đang diễn ra hiện nay đến mức độ nào, do đó dẫn đến sự bàng quan, thờ ơ trong việc nhìn nhận thái độ, trách nhiệm của mình trước chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Thay vì cứ mãi tung hô khẩu hiệu “*Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam*”, thế hệ thanh niên Việt Nam nói chung và lực lượng thanh niên Công an nhân dân nói riêng cần phải có những hành động cụ thể nhằm nâng cao nhận thức về chủ quyền hợp pháp cũng như tầm quan trọng của hai quần đảo đối với Việt Nam phù hợp với chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, để tiếp tục nâng cao nhận thức về chủ quyền biển, đảo Tổ quốc đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho học viên Trường Đại học PCCC cần thực hiện tốt những nội dung cụ thể như sau:

1 Cần sớm xây dựng và đưa chương trình giáo dục nhận thức về chủ quyền biển, đảo đặc biệt là hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vào chương trình đào tạo ngoại khóa của nhà trường.

2 Đẩy mạnh hơn nữa kênh tuyên truyền, giáo dục trên Internet thông qua trang web: daihocpccc.edu.vn. Website của nhà trường nên cập nhật những sự kiện thời sự liên quan đến vấn đề biển Đông, những bài viết về tấm gương hy sinh thầm lặng mà cao cả của những chiến

sỹ làm nhiệm vụ nơi “đầu sóng ngọn gió” của Tổ quốc, để từ đó nâng cao niềm tự hào dân tộc, tình yêu quê hương, đất nước luôn tiềm ẩn trong mỗi học viên nhà trường.

3 Nâng cao vai trò của Đoàn thanh niên trong nhà trường, thành lập các câu lạc bộ tình nguyện, các tổ thông tin tuyên truyền, các cuộc thi đề cập đến chủ quyền biển, đảo Tổ quốc như: cuộc thi “Viết thư cho các chiến sỹ Trường Sa”, chương trình quyên góp sách vở, quần áo... cho chiến sỹ và nhân dân ngoài đảo xa... Những mô hình như thế này cần được nhân rộng và phát triển phong phú hơn nữa, dưới nhiều hình thức khác nhau.

4 Sân khấu hóa và tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ, gặp gỡ, tọa đàm... giữa các đơn vị thuộc binh chủng hải quân với học viên nhà trường. Đây là dịp để học viên Trường Đại học PCCC được bày tỏ tình yêu đối với quê hương, đất nước, với các chiến sỹ quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng đang ngày đêm đối mặt với “sóng dữ” để bảo vệ sự bình yên của Tổ quốc.

5 Cần luôn có ý thức cao trong việc nhận thức chủ quyền biển, đảo tổ quốc đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Là một người chiến sỹ Công an nhân dân phải luôn tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và nhân dân, sẵn sàng làm bất cứ việc gì khi Đảng và Nhà nước giao cho. Đó chính là minh chứng rõ nhất cho truyền thống yêu nước nồng nàn và khí phách của dân tộc Việt Nam ngàn đời sống mãi.

Trong bối cảnh biển Đông đang có những diễn biến phức tạp, đặc biệt là tranh chấp chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa hiện nay là một trong những vấn đề chính trị nhạy cảm được dư luận trong và ngoài nước quan tâm, việc tuyên truyền, giáo dục cho học viên Trường Đại học PCCC về vấn đề này cần phải được quán triệt một cách cụ thể, đồng bộ và hiệu quả. Có như vậy, chúng ta mới hoàn thành tốt vai trò cũng như nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc mà Đảng và nhân dân đã giao phó. ■



VĂN HÓA DẠY HỌC CỦA GIÁO VIÊN CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trung tá **NGUYỄN THỊ HẢI VÂN**

Phó trưởng Bộ môn Mác Lênin và KHXHNV, Trường Đại học PCCC

Văn hoá dạy học là những quan niệm và hành vi của người giáo viên trong hoạt động dạy học, được diễn ra trong một môi trường văn hóa xã hội nhất định - gọi là nhà trường. Những quan niệm và hành vi được định dạng trong quá trình truyền tải kiến thức, niềm tin, giá trị, nghi lễ, phong tục tập quán, giữa giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục... đối với sinh viên trong nhà trường. Đối với các trường Công an nhân dân (CAND), đây là môi trường văn hóa xã hội đặc biệt và đó là cơ sở hình thành văn hóa dạy học đặc thù ở người giáo viên để truyền thụ văn hóa nghiệp vụ ngành nghề cho sinh viên đảm bảo mục tiêu giữ gìn an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Điều này có nghĩa là những tiêu chuẩn văn hóa của xã hội, của lực lượng CAND là nền tảng cơ bản để hình thành quan niệm và hành vi văn hóa của người giáo viên trong hoạt động dạy học.

Xây dựng và phát triển văn hóa dạy học của người giáo viên các trường CAND chính là tạo dựng sự quan tâm chung của các thành viên về các vấn đề thuộc hoạt động dạy học trong nhà trường. Với việc giúp cho các chủ thể có liên quan đến quá trình dạy học nắm bắt được thực trạng và ý nghĩa của nó, từ đó có sự củng cố và phát triển các mối quan hệ thầy - thầy, thầy - trò, thầy - trò -

người quản lý, lãnh đạo trở thành hợp tác, cùng hướng tới và thực hiện những mục tiêu chung một cách hiệu quả. Trên cơ sở đó sẽ tạo sự hiểu và thay đổi nhận thức, quan niệm và hành vi, hoàn thiện nhân cách, đạo đức ở người giáo viên và các chủ thể khác của quá trình dạy học.

Văn hoá dạy học của giáo viên các trường CAND là một phương diện của văn hoá, bao gồm tổng thể những giá trị mang tính sư phạm tồn tại ở dạng kinh nghiệm xã hội có nội dung tiến bộ, tích cực của hệ thống giáo dục và thiết chế giáo dục được sáng tạo trong lịch sử; các giá trị đó được thể hiện trong các hoạt động dạy học, thấm thấu vào nhận thức và hành vi của mỗi chủ thể hoạt động dạy học, biến thành kinh nghiệm, thói quen và nhu cầu thường trực trong ứng xử với hoạt động dạy học của họ. Có thể nói, văn hoá dạy học là tổng thể những quan niệm giá trị và hành vi thể hiện ở sự phát triển cao về tay nghề sư phạm và đặc điểm chủ thể văn hóa của người giáo viên nhằm thực hiện các mục tiêu dạy học.

Văn hoá dạy học của người giáo viên các trường CAND là một thể thống nhất của nhiều thành tố. Các

thành tố này được hình thành, sàng lọc, hoàn thiện và phát triển trong hoạt động dạy học của người giáo viên. Đó là :

Lòng nhiệt tình, sự tận tâm dạy học: Đây là phẩm chất quan trọng nhất của người giáo viên để đạt được hình mẫu người thầy như trong kỳ vọng của học viên. Việc quan tâm đến môn mình giảng dạy với niềm đam mê và sự thích thú đã giúp họ truyền lòng nhiệt tình này sang cho những người khác. Đó cũng là những đòi hỏi sự làm việc chăm chỉ, tỷ mỉ, chu đáo, trách nhiệm, sự gọng gàng ngăn nắp, công bằng, khách quan, kỷ luật cao... đối với công việc dạy học

Đạo đức nhà giáo phát triển cao: Tính hiệu quả của quá trình dạy học ở các trường CAND phụ thuộc rất nhiều vào phẩm chất đạo đức và sự quan tâm về đạo đức của người giáo viên. Tính tích cực hoạt động, sự thống nhất giữa lời nói và việc làm, trọng danh dự, yêu công lý, công bằng, khách quan, tốt bụng, chân thành, yêu lao động, hành vi mô phạm, chấp hành nghiêm điều lệnh, điều lệ, kỷ luật CAND, nhà trường là những phẩm chất đạo đức làm cơ sở hình thành nên văn hoá dạy học của người giáo viên.

Kiến thức chuyên ngành sâu, sự uyên bác giúp trình bày những ý tưởng một cách rõ ràng: Thay vì dùng những thuật ngữ rắc rối, phức tạp (như khi trao đổi với đồng nghiệp) cần phải nhấn mạnh đến những chủ đề trọng tâm bằng thứ ngôn ngữ mà ngay cả những người bình thường cũng có thể hiểu được. Như vậy, người giáo viên cần có kiến thức chuyên ngành sâu, tri thức chung rộng (sự uyên bác); khả năng vận dụng các tri thức bộ môn chuyên ngành và liên ngành vào thực tiễn hoạt động Công an.

Có mô hình, cách thức tổ chức, phương pháp giảng dạy và rèn luyện phù hợp: Thực tế cho thấy, hoạt động dạy học ngày nay không chỉ còn giới hạn trong việc chuẩn bị cho người giáo viên có thể dạy được một môn học trong nhà trường. Dạy học dành cho giáo viên còn cần phải chuẩn bị đầy đủ để cho họ có thể đảm nhiệm được sứ mệnh của nhà giáo dục là xây dựng tính cách, thái độ và các giá trị tích cực cho người học. Mô hình dạy học với trung tâm là giáo viên hay định hướng người thầy cũng có một số lợi ích nhất định để nó trở thành một hướng lựa chọn cho việc truyền tải văn hóa đến người học. Với mô hình này, dạy học khó có thể đảm đương nhiệm vụ tối đa hóa sự tham gia của người học giúp họ phát triển tư duy độc lập sáng tạo, chủ động tự tin, mềm dẻo, thích ứng cao được. Mặt khác, trong điều kiện xã hội bùng nổ thông tin, khoa học công nghệ phát triển, các phương tiện tiếp nhận và truyền đạt thông tin trở nên đa dạng, phong phú và hiện đại đã tác động lớn quá trình dạy học trong các nhà trường. Do vậy, không thể giữ nguyên kiểu dạy học cũ trong thời đại mới. Người giáo viên với vai trò mới là người tổ chức, hướng dẫn, tạo điều kiện để định hướng giá trị, tạo dựng tầm nhìn, gây dựng thái độ và phát triển tư duy, đặc biệt là tư duy sáng tạo cho người học trong dạy học kiểu mới, hướng vào người học - với

tư cách là trung tâm - cũng là một biểu hiện của văn hóa dạy học thời nay.

Xu hướng nghề nghiệp sư phạm vững vàng: Thể hiện ra ở tính mục đích, tính phương hướng vững chắc đối với hoạt động dạy học; tình yêu đối với các thế hệ học viên mà mình giảng dạy; ý muốn giúp đỡ họ phát triển trở thành người sỹ quan tốt; hiểu sâu sắc ý nghĩa cao cả của nghề nghiệp Công an; hứng thú cao và tình cảm hiến dâng cuộc đời mình cho sự nghiệp đào tạo sỹ quan CAND.

Thành thạo nghiệp vụ sư phạm: thể hiện ở năng lực tổ chức hoạt động sư phạm; ở phong cách tư duy của người giáo viên; kỹ năng trình bày các tư tưởng, quan điểm, tri thức của mình; hiểu và nắm vững tâm lý học viên; nêu gương mẫu mực về phong cách, hành vi người sỹ quan Công an trước người học và nhằm đạt tới hiệu quả sư phạm cao nhất.

Có kỹ năng kết hợp hài hoà giữa hoạt động giảng dạy, huấn luyện với công tác nghiên cứu khoa học: Đây là nét văn hoá tiêu biểu của nhân cách người giáo viên nhà trường Công an bởi hoạt động nghiên cứu khoa học là một thành phần bên trong, cơ hữu của dạy học. Hoạt động nghiên cứu khoa học của giáo viên cần phù hợp với chuyên ngành giảng dạy, theo kế hoạch nghiên cứu của nhà trường đề ra, phản ánh đúng hướng nghiên cứu, quy trình nghiên cứu của khoa học An ninh, Cảnh sát và Phòng cháy chữa cháy. Hai hoạt động này quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau trong văn hoá dạy học của người giáo viên, cái này vừa làm cơ sở, vừa làm tiền đề cho cái kia phát triển.

Yêu cầu cao với bản thân, có ý thức tự hoàn thiện nhân cách, luôn trau dồi tri thức văn hoá, khoa học, kỹ thuật, đời sống nghiệp vụ ngành nghề: Người giáo viên có văn hoá là người luôn đòi hỏi nghiêm khắc với bản thân, trau dồi liên tục các tri thức về khoa học chuyên ngành, các thông tin về chính trị, nghiệp vụ; tình hình diễn ra xung quanh, cần cù lao động, luôn trăn trở, suy nghĩ và hành động để hoạt động dạy học của mình ngày càng tiến bộ, hiệu quả.

Có văn hoá giao tiếp và hành vi ứng xử sư phạm tốt: Người giáo viên phải có văn hoá giao tiếp và sự mẫu mực, mô phạm trong hành vi. Sự mực thước trong chấp hành điều lệnh, điều lệ, kỷ luật, gương mẫu trong ăn mặc, đi đứng, hành vi, cử chỉ khi lên lớp hoặc gặp gỡ học viên nhưng không cứng nhắc, lạnh lùng, vô cảm là biểu hiện cao của văn hoá chủ thể. Phong cách văn hoá dạy học của người thầy mang tính tự nhiên, không gò bó, rất nhạy cảm, thân thiện và có tính yêu cầu cao, làm việc có thời gian, kế hoạch cụ thể.

Quá trình hình thành, phát triển văn hoá dạy học của người giáo viên diễn ra không đơn giản, phẳng lặng mà lâu dài, đầy những mâu thuẫn phải giải quyết. Mặc dù có nguồn gốc ngay từ trước khi trở thành giáo viên, nhưng thời gian phát triển mạnh nhất của văn hoá dạy học là

giai đoạn người giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các nhà trường CAND. Do vậy, lãnh đạo, chỉ huy các nhà trường, các giáo viên cần tập trung mọi nỗ lực vào xây dựng, hình thành, phát triển văn hoá dạy học cho đội ngũ giáo viên của mình vào đúng thời gian này nhằm xây dựng tầm nhìn và bản sắc văn hoá riêng giúp định hướng quan niệm và hành vi dạy học tích cực.

Để nâng cao văn hóa dạy học người giáo viên các trường CAND hiện nay cần phải thực hiện tốt một số nội dung sau:

Nâng cao nhận thức của các cấp quản lý, đội ngũ giáo viên về văn hoá dạy học người giáo viên các trường CAND. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, các đơn vị chức năng liên quan đến quản lý giáo viên về văn hoá dạy học người giáo viên trong các trường CAND.

Phát huy vai trò các tổ chức nhằm nâng cao văn hoá dạy học người giáo viên: Xây dựng Chi bộ, Đảng bộ giáo dục vững mạnh toàn diện. Hoàn thiện hệ thống tổ chức chỉ huy các cấp ở các đơn vị giáo dục. Xây dựng tổ chức đoàn thể như: Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Công đoàn vững mạnh thực sự là môi trường nâng cao văn hóa dạy học cho giáo viên.

Tăng cường hoạt động tự học, tự rèn văn hoá dạy học của bản thân mỗi giáo viên. Xây dựng động cơ hoạt động nghề nghiệp sư phạm đúng đắn cho mỗi giáo viên. Bồi dưỡng xây dựng lòng ham hiểu biết, tác phong nghiên cứu, tìm hiểu nghề nghiệp sư phạm của mỗi nhà giáo, giúp cho hoạt động dạy học của người giáo viên các trường CAND ngày càng đáp ứng với yêu cầu của xã hội.

Văn hoá dạy học của người giáo viên các trường CAND có những đặc trưng về nội dung, các nhân tố cấu thành phong phú. Những đặc trưng đó có quan hệ chặt chẽ với các phẩm chất tâm lý của nhân cách và bị quy định bởi xu hướng, tính cách, năng lực, khí chất cùng với những điều kiện khách quan, môi trường hoạt động để tạo nên bản sắc văn hoá riêng của mỗi người giáo viên trong các trường CAND.■

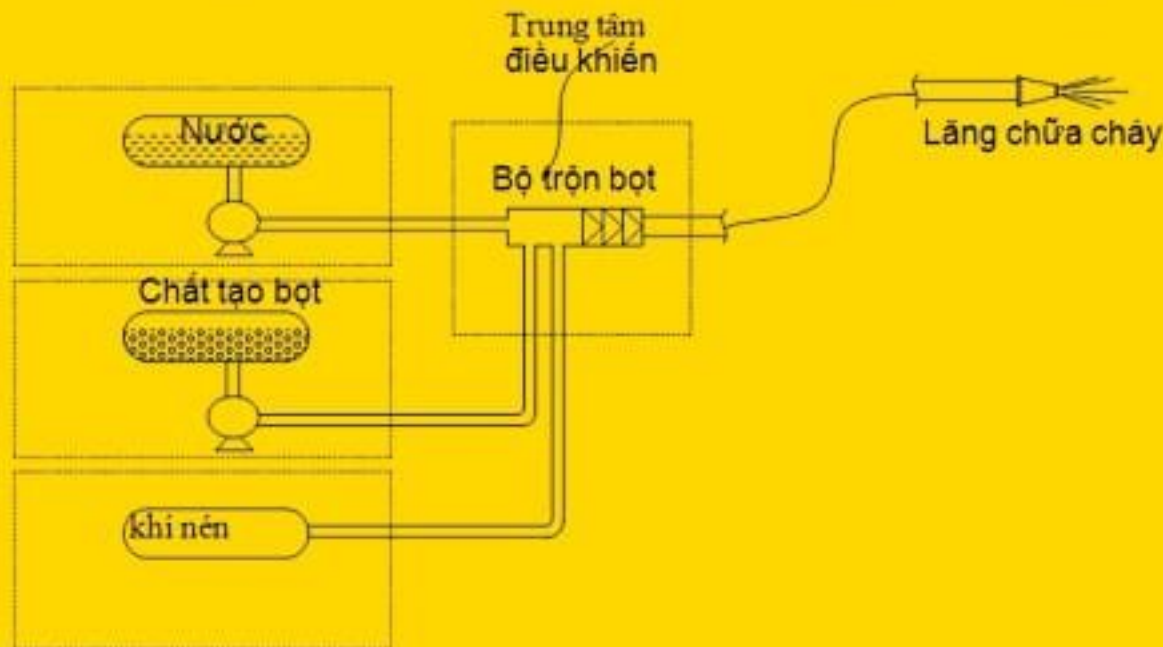
HỆ THỐNG TRỘN BỌT HÒA KHÔNG KHÍ CÓ SỬ DỤNG KHÍ NÉN TRONG VIỆC CHỮA CHÁY CÁC NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH CAO TẦNG

Đại úy TRẦN ĐỨC HOÀN - Trung úy NGUYỄN PHAN VIỆT
*Giảng viên Khoa Tự động và phương tiện kỹ thuật,
Trường Đại học PCCC*

Một trong những khó khăn của lực lượng Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi chữa cháy các nhà và công trình cao tầng đó là việc đưa các chất chữa cháy lên cao để tiếp cận đám cháy. Vấn đề này có thể được thực hiện bằng các hệ thống cấp nước vách tường, các hệ thống chữa cháy tự động thông qua các bể nước trung gian, các máy bơm chữa cháy di động, sử dụng các máy bay trực thăng hoặc các phương tiện chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khác...

Trong giai đoạn hiện nay các phương tiện kỹ thuật chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho nhà và công trình cao tầng còn có hệ thống chữa cháy trộn bọt hòa không khí có sử dụng khí nén. Đây là một hệ thống thay thế hiện đại đối với các phương tiện truyền thống được sử dụng để tạo ra bọt và cung cấp bọt có bội số nở thấp để chữa cháy. Hệ thống kết hợp bao gồm ba yếu tố chính: máy bơm, máy nén khí, hệ thống định lượng và pha trộn bọt. Chất tạo bọt, không khí, nước được trộn trực tiếp với nhau và tạo thành bọt hòa không khí có bội số nở thấp ngay trong hệ thống ống dẫn. Quản lý quá trình pha trộn là một thiết bị đặc biệt - bộ điều khiển, được thiết lập và duy trì tự động bằng cách cảm biến áp lực bơm, nồng độ của chất tạo bọt và bội số nở của

Sơ đồ nguyên lý của hệ thống trộn bột hòa không khí có sử dụng khí nén



Ngoài khả năng dập cháy nhanh, tiết kiệm nước, thích hợp để chữa cháy các đám cháy chất rắn, các đám cháy ở các khu vực hạn chế về nguồn nước. Hệ thống trộn bột hòa không khí có sử dụng khí nén còn có khả năng vượt trội để chữa cháy các nhà và công trình được thể hiện cụ thể như sau:

Cột áp yêu cầu để chữa cháy trong hệ thống máy bơm đường vòi:

$$H = S_h \cdot Q^2 + H_d + Z, \quad (\text{mH}_2\text{O}) \quad (1.1)$$

Trong đó: H - Cột áp yêu cầu để chữa cháy

Q - Lưu lượng dòng chảy trong hệ thống máy bơm đường vòi.

H_d - Cột áp tự do đầu lăng.

S_h - Sức cản của hệ thống lăng và vòi chữa cháy.

Z - Chiều cao đặt lăng so với trục bơm.

Có thể giả định các điều kiện về cột áp bơm, sức cản đường vòi và áp suất tự do đầu lăng như nhau, chúng ta xem xét sự khác nhau về chiều cao hình học của việc phun nước từ các thiết bị phun nước bình thường và việc phun bột của hệ thống trộn bột hòa không khí có sử dụng khí nén. Viết phương trình chiều cao hình học với cùng áp suất thủy tĩnh:

$$p = \gamma_n \cdot z_n = \gamma_b \cdot z_b \quad (1.2)$$

$$\text{Hay } p = \rho_n \cdot g \cdot z_n = \rho_b \cdot g \cdot z_b \quad (1.3)$$

Trong đó: γ_n - Trọng lượng riêng của nước.

γ_b - Trọng lượng riêng của bột.

z_n - Chiều cao nâng của nước trong hệ thống máy bơm đường vòi với áp suất p .

z_b - Chiều cao nâng của bột trong hệ thống máy bơm đường vòi với áp suất p .

ρ_n - Khối lượng riêng của nước.

ρ_b - Khối lượng riêng của bột.

Từ công thức (1.3) ta có thể viết như sau: (1.4)

$$z_b = z_n \cdot \frac{\rho_n}{\rho_b} \quad (\text{m})$$

Trọng lượng riêng của bột được xác định theo công thức:

$$\rho_b = \frac{\rho_k \cdot (n-1) + \rho_n}{n}, \quad (1.5)$$

Trong đó: ρ_k - Trọng lượng riêng của không khí.

n - Bội số nở của bột cơ khí.

Chúng ta có thể thấy rằng trọng lượng riêng của nước lớn hơn rất nhiều so với trọng lượng riêng của không khí ($\rho_n \gg \rho_k$), do đó từ công thức (1.4) và (1.5) có thể được viết lại như sau:

$$z_b = z_n \cdot \frac{\rho_n}{\rho_b} = z_n \cdot n \quad (\text{m}) \quad (1.6)$$

Đối với các loại xe chữa cháy thông thường khả năng để chữa cháy với chiều cao không vượt quá 9 tầng ($\leq 27\text{m}$). Nếu cùng một điều kiện nêu trên, hệ thống chữa cháy bằng bột có sử dụng khí nén (với bội số nở của bột cơ khí thấp $n = 4$) theo công thức (1.6) có thể chữa cháy với chiều cao không vượt quá:

$$Z_b = z_n \cdot n = 9 \cdot 4 = 36 \text{ (tầng)} \quad (\leq 108, \text{ m}).$$

Tất nhiên khi nghiên cứu sâu chúng ta có thể thấy rằng sức cản hệ thống (S_h) của 2 loại dòng chảy có thể khác nhau, ngoài ra còn tính đến trọng lượng riêng của không khí (ρ_k). Nhưng việc tính toán gần đúng như trên cũng chứng minh cho chúng ta thấy được khả năng chữa cháy cho nhà và công trình cao tầng của hệ thống phun bột hòa không khí có sử dụng khí nén là một giải pháp tốt và có thể áp dụng. ■

CAMERA NHÌN XUYỀN LỬA

Với dòng camera mới, lính chữa cháy sẽ được trang bị khả năng nhìn xuyên lửa để tìm kiếm nạn nhân bị mắc kẹt trong một tòa nhà đang cháy.

Theo chuyên san Optic Express, các chuyên gia Ý đã phát minh một dạng camera toàn cảnh nhằm khắc phục khuyết điểm khiến camera truyền thống bị “mù” khi nhìn vào lửa đỏ.

Hiện nay, lính chữa cháy đã sử dụng các camera hồng ngoại để tìm kiếm những nạn nhân sống sót trong lửa đỏ nhưng công nghệ này khó phân biệt được đâu là nhiệt lượng tỏa ra từ một người và đâu là sức nóng từ lửa.

Hệ thống camera mới không sử dụng ống kính truyền thống, mà thay vào đó là công nghệ toàn cảnh kỹ thuật số để chụp hình ảnh 3D.

Theo đó, một chùm tia laser hồng ngoại sẽ được quét khắp phòng, có tác dụng thu thập thông tin và giải mã chúng để tiết lộ từng vật thể bên trong, bất chấp tình trạng khói lửa che khuất tầm nhìn. Kết quả là một hình ảnh 3D sống động sẽ trải ra trước mắt người dùng.



Hình chụp xuyên lửa một đối tượng bằng camera thường (trái), và camera mới (phải).

Chuyên gia Pietro Ferraro của Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia Ý cho hay, hướng đi kế tiếp của công nghệ này là phát triển các hệ thống di động có thể chứa nguồn tạo laser lẫn camera tầm nhiệt, cũng như các ứng dụng mới trong lĩnh vực y tế và sức khỏe.

MŨ ĐỂ TÌM ĐƯỜNG TRONG KHÓI

Các nhà nghiên cứu Anh vừa trình làng nguyên mẫu mũ bảo hộ mới, sử dụng cơ chế rung để hỗ trợ lính chữa cháy tìm đường trong điều kiện khói dày đặc và bóng tối bao phủ.

Là phát minh của Đại học Sheffield, mũ bảo hộ được chế tạo dựa trên khả năng cảm giác bằng râu của chuột như một hệ thống cảnh báo sớm trước những nguy cơ tiềm ẩn.

Thiết bị trên được trang bị một khối lượng lớn cảm biến siêu âm, dễ dàng phát hiện khoảng cách giữa người đội mũ với chướng ngại vật gần nhất, bao gồm các bức tường. Khi xác định được vật cản, các cảm biến gửi tín hiệu về những tấm rung được gắn bên trong mũ bảo hộ. Nói một cách khác, lính chữa cháy càng ở gần chướng ngại vật, mũ sẽ càng rung mạnh hơn để báo hiệu nguy hiểm trước mặt (theo trang tin Counsel&Heal).

Các nhà khoa học đã tặng chiếc mũ nguyên mẫu cho hãng Rosenbauer - hãng chuyên cung cấp thiết bị và phụ tùng về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy.



Định vị bằng mũ có thể giúp lính chữa cháy rảnh tay để tìm kiếm nạn nhân.



camera hồng ngoại



hực hiện nghiệp vụ

KÍNH NHÌN XUYỀN KHÓI LỬA

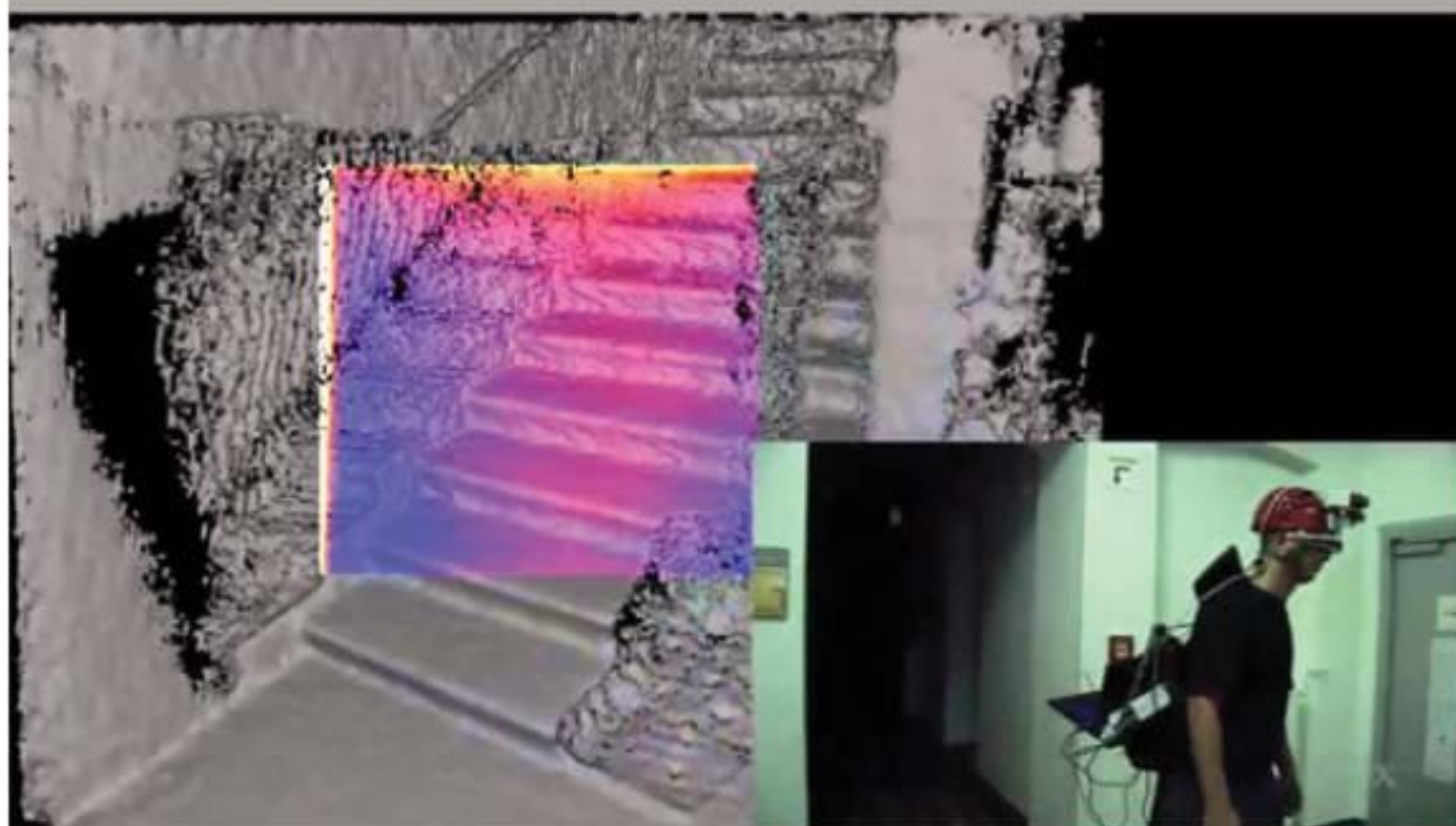
Các nhà khoa học Áo đang chế tạo một hệ thống màn hình thực tế ảo, với mục tiêu hỗ trợ lính chữa cháy nhìn xuyên khói lửa nhằm xác định nơi lửa bùng phát và vị trí họ đang đứng.

Các nhà nghiên cứu thuộc Đại học Công nghệ Vienna (Áo) cho hay: Dự án thực tế ảo của họ, gọi là ProFiTex có thể cung cấp thiết bị đeo như kính để giúp họ tìm đường trong bóng tối.

Theo trang tin NewScientist.com, những cảm biến hồng ngoại được lắp trên khung kính, hiển thị nhiệt độ bề mặt lên màn hình trước mắt, đồng thời camera thu và phóng mô hình 3 chiều về khung cảnh xung quanh lên màn hình.

Dựa vào thông tin thu thập được, từ nhiệt độ trong phòng đến tình trạng an toàn của khu nhà, lính chữa cháy sẽ quyết định có nên xông vào hay không?

“Về cơ bản, chúng tôi tái tạo lại môi trường thực tế trên nền tảng ảo”, theo Trưởng dự án Hannes Kaufmann.



Hình ảnh dựa trên dữ liệu nhiệt do cảm biến hồng ngoại thu thập

Ông cho hay do lính chữa cháy có thể không nhìn thấy được toàn cảnh hiện trường, nhóm của ông cung cấp một mô hình hoàn toàn thực dựa trên dữ liệu nhiệt mà họ có thể quan sát được. Chẳng hạn, nếu bức tường bên ngoài có màu đỏ đậm, có nghĩa là bên trong rất nguy hiểm.

Dữ liệu trên cũng có thể được gửi cho các lính chữa cháy bên ngoài, cho phép họ quyết định có nên chữa cháy hay không?

TẠ CHÍ CÔNG
(Sưu tầm)



Ngày 21 tháng 10 năm 2008, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC ký quyết định số 1543/QĐ-T34(P3) thành lập Câu lạc bộ (CLB) thể chất, trong đó có CLB Taekwondo do đồng chí Nguyễn Huy Việt - Giáo viên Bộ môn Quân sự, Võ thuật và TDTT phụ trách. Từ khi thành lập CLB hoạt động đều đặn 2 buổi/ tuần, thời gian từ 16h00 - 18h00 vào các buổi chiều thứ hai và thứ tư hàng tuần.

Những năm tháng đầu tiên khi CLB mới thành lập đã trải qua không ít những khó khăn, thiếu thốn. Vì mới trong quá trình hình thành, điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu thốn nên chưa thu hút được nhiều sinh viên tham gia tập luyện, CLB Taekwondo lúc ấy chỉ có khoảng từ 10 đến 15 học viên. Do đó, trong các hoạt động giao lưu, cọ sát CLB còn mắc nhiều hạn chế về trình độ chuyên môn và thiếu tính chuyên nghiệp. Quyết không nản bước, Ban Chủ nhiệm CLB đã đưa ra các phương hướng để thúc đẩy sự phát triển của CLB.

Bước đầu là tuyên truyền hoạt động võ thuật

trong lực lượng CAND nói chung và hoạt động của CLB Taekwondo nói riêng để khơi dậy niềm đam mê võ thuật trong các em sinh viên. Trên cơ sở đó tăng cường các hoạt động giao lưu, biểu diễn để quảng bá hình ảnh của CLB, mời huấn luyện viên có uy tín của Liên đoàn Taekwondo Hà Nội về giảng dạy. Đồng thời tăng cường trang bị cơ sở vật chất cho CLB để đảm bảo các phương tiện tập luyện cũng như các hoạt động thi đấu diễn ra luôn được an toàn tuyệt đối.

Trải qua 5 năm phát triển, đến nay CLB Taekwondo Trường Đại học PCCC đã có những bước phát triển vượt bậc, đạt được nhiều thành tích cao tại các kỳ liên hoan võ thuật mà đội tuyển Taekwondo của trường tham gia, trong đó nòng cốt chủ yếu là các thành viên trong CLB Taekwondo.

Tháng 3/2011 tại "Hội thi Bắn súng, Võ thuật thanh niên CAND", đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành được 2 huy chương Vàng, 2 huy chương Bạc, 5 huy chương Đồng. Với kết quả này lần đầu tiên đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC



Thượng úy NGUYỄN HUY VIỆT
Giáo viên Bộ môn Quân sự, Võ thuật và TDTT, Trường Đại học PCCC

xếp thứ Ba toàn đoàn trong các trường CAND tham gia hội thi. Đặc biệt trong hội thi này đội tuyển Taekwondo có đồng chí Nguyễn Tiến Hùng - D24A đạt 2 huy chương Vàng và được Tổng cục Xây dựng Lực lượng CAND tặng Bằng khen.

Năm 2012 tại “Liên hoan Võ thuật thanh niên CAND lần thứ 2” tổ chức đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC tiếp tục giành được 2 huy chương Vàng, 3 huy chương Bạc, 5 huy chương Đồng. Một lần nữa đội tuyển Taekwondo bước lên bục vinh quang chiến thắng, xứng đáng với danh hiệu giải Nhất toàn đoàn.

Tiếp đó tháng 3/2013 tại “Hội thi Bắn súng, Võ thuật thanh niên CAND” cấp cụm tổ chức tại Học viện Cảnh sát nhân dân, đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành được 5 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc, 03 huy chương Đồng. Với thành tích này đội tuyển Taekwondo đã đứng vị trí cao nhất trong 8 trường CAND tham gia thi đấu và có 06 vận động viên được tham gia thi đấu chung kết cấp Bộ. Tại “Hội thi chung kết Bắn súng, Võ thuật thanh niên CAND” được tổ chức vào ngày 25 và 26/3/2013, 06

vận động viên trong đội tuyển Taekwondo Trường Đại học PCCC tham gia thi đấu đã xuất sắc đạt được thành tích 02 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc, 02 huy chương Đồng góp phần không nhỏ vào việc giành vị trí thứ 3 toàn đoàn trên 30 đơn vị tham gia thi đấu.

Có được những thành tích tự hào như ngày hôm nay là nhờ vào công sức to lớn không biết mệt mỏi của thầy và trò CLB Taekwondo vượt qua những khó khăn, vất vả gặp phải trong quá trình tập luyện và thi đấu. Bên cạnh đó, sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu luôn động viên kịp thời cho các thành viên trong CLB tích cực tham gia tập luyện, nỗ lực thi đấu để đạt kết quả cao nhất. Lãnh đạo đơn vị chủ quản là Bộ môn Quân sự, võ thuật và TDTT cũng luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho CLB hoạt động, sắp xếp thời gian hợp lý cho giáo viên phụ trách CLB. Sự phối hợp tốt giữa Bộ môn Quân sự, Võ thuật, TDTT và Phòng Quản lý học viên đã giúp cho CLB được hoạt động với thời gian tối ưu nhất. Đặc biệt là sự sát cánh của huấn luyện viên cùng CLB Taekwondo trong suốt những năm tháng qua.■

"Lửa Tình" TRONG THƠ XUÂN

TRANG HUYỀN

**"Tôi là lửa chẳng bao giờ biết nguội
Tôi đã yêu từ khi chưa có tuổi..."**

Nói về "tình" trong thơ Xuân Diệu, không chỉ bó hẹp bởi tình cảm đôi lứa bỏng cháy trong tâm hồn thi sĩ, mà đó còn là tình yêu nồng nàn với quê hương đất nước, tình say đắm với vạn vật thiên nhiên. Thơ Xuân Diệu xuất phát từ sâu trong tâm, bắt nguồn từ quan niệm sống tích cực của cái tôi cá nhân ý thức sự hiện hữu của cá nhân trong cuộc đời và khát khao sống cháy sáng, nên thơ ông luôn chất chứa một niềm khát khao giao cảm nồng cháy, cuồng say trước cuộc đời: **"Thơ một phút huy hoàng rồi chợt tối/ Còn hơn buồn le lói suốt trăm năm"**. Xuân Diệu là như vậy đấy, sống - yêu - và cháy hết mình với cuộc đời.

Xuân Diệu với lòng yêu đời và ham sống đến cuồng nhiệt, luôn khát khao tận hưởng những giá trị tươi đẹp nhất của cuộc sống. Và một trong những thứ giá trị nhất cuộc đời này, chẳng phải chính là tình yêu đấy sao? Vâng, cứ như thế, Xuân Diệu nhận thức một cách sâu sắc về tình yêu trong cuộc đời mình. Đó như một ngọn lửa rực sáng, cứ bùng cháy mãi, ông dùng "lửa tình yêu" hâm nóng cả vạn vật xung quanh.

Ngay từ buổi đầu bước chân vào làng thơ, Xuân Diệu dường như đã tự chọn cho mình một tôn chỉ: **"Sống để yêu và phụng sự tình yêu"**. Phụng sự bằng trái tim yêu nồng cháy, bằng nhiệt huyết nồng nàn và bằng việc dâng cho đời những vần thơ tình bất hủ. Dường như trong trái tim Xuân Diệu, lúc nào cũng chứa đựng một ngọn lửa tình yêu mãnh liệt, tình yêu cuộc sống, yêu con người. Và hơn cả là tình yêu đôi lứa si mê, đắm đuối. Đọc thơ tình của ông, đôi khi khiến cho người ta sợ, sợ bị thiêu đốt bởi "ngọn lửa tình" rừng rực cháy của một trái tim khao khát yêu thương.

Thơ Xuân Diệu luôn tràn ngập tình yêu, chứa đựng đủ mọi cung bậc cảm xúc của tình yêu. Dường như nhà thơ của chúng ta luôn đắm chìm trong biển cả tình yêu bao la không bờ bến. Đó có thể là tình cảm ngây ngất, vụng dại của tình yêu buổi ban đầu chớm nở, nhẹ nhàng, mơ màng tâm hồn: **"Làm sao cắt nghĩa được tình yêu/ Có khó gì đâu một buổi chiều/ Nó chiếm hồn ta bằng**

nắng nhạt/ Bằng mây nhẹ nhẹ, gió hiu hiu...". Tình yêu là vậy, đến thình lình không báo trước, nhẹ nhàng và ầm áp như một tia nắng xuyên thẳng vào trái tim, không được phép chối từ. Và có lẽ, không thể chối từ. Bước chân vào lãnh địa tình yêu, là chấp nhận thứ hạnh phúc đi kèm với những mất mát, tổn thương: **"Yêu là chết trong lòng một ít/ Vì mấy khi yêu mà chắc được yêu/ Cho rất nhiều song nhận chẳng bao nhiêu"**. Nhưng nào ai từ chối được tình yêu, **"dù trăm năm sau, dù ngàn năm tới"** thì chúng ta vẫn sẵn sàng chấp nhận đau khổ vì một chữ Yêu: **"Đường em đi, ai đi mà nhớ/ Đến khi hay, gai nhọn đã vào xương"**.

Cái tài của Xuân Diệu là chỉ bằng đôi vần thơ, ông đã lột tả được hết những xúc cảm của tình yêu ở từng giai đoạn. Cái say mê, ngây ngất của lần đầu yêu, hay cái xót xa mà đắm đuối của trái tim đã đôi lần đổ vỡ, nhưng vẫn khao khát yêu và được yêu. Ngọn lửa tình trong thơ Xuân Diệu cháy bùng bùng mãnh liệt như muốn thiêu đốt tất cả, muốn quên đi tất cả chỉ còn lại tình yêu. Yêu đắm đuối, hờn ghen cũng đắm đuối, luôn muốn giữ chặt người yêu trong tay để mọi cách ngăn tan biến hết: **"Cả một bận em ngồi xa anh quá/ Anh bảo em ngồi xích lại gần hơn/ Em xích gần thêm một chút, anh hờn/ em ngoan ngoan xích gần thêm một chút nữa/ Anh sắp giận, em mỉm cười vội vã/ Đến kẻ anh và cơn trời: Em đây!/ Anh vui liền, nhưng bỗng lại buồn ngay/ Vì anh nghĩ: thế vẫn còn xa lắm"**.

Xuân Diệu sống hết mình cho tình yêu, cộng với tài thơ thiên phú, lại gặp buổi "mưa Mỹ, gió Âu", những khát vọng yêu đương được tháo cũi, sổ lồng, nên trong thơ tình của Xuân Diệu có tiếng máu dồn mạnh trong huyết quản, có dòng nhựa sống mãnh liệt của cả một thế hệ đang trỗi dậy. Nếu không phải ngọn lửa rực cháy trong trái tim chàng thi sĩ ái tình, thì có ai ngoài Xuân Diệu có thể viết nên cái yêu đương mãnh liệt nhường này? **"Hãy sát đôi vai! Hãy kề đôi ngực!/ Hãy trộn nhau đôi môi tóc ngắn dài!/ Những cánh tay! Hãy quấn riết đôi vai!/ Hãy dâng cả tình yêu lên sông núi!"**.

Say đắm thế, si mê thế, nhưng cũng có khi nhà thơ gặp phải những thất bại trong tình yêu. Đó giống như khi ngọn lửa tình trong Xuân Diệu trở lại cháy âm ỉ, không rực rỡ nhưng vẫn nóng ran tựa lửa than hồng. Vì Xuân

DIỆU

Diệu yêu cuồng si quá, mà người đời nào có hiểu cho ông? Ngọn lửa tình yêu cháy hết mình mà không được đáp trả đúng nghĩa, nhà thơ đau khổ, thất vọng, nhưng không vì thế mà nhiệt tình yêu nguội tắt. Ngọn lửa yêu vẫn âm ỉ cháy, âm thầm mà mãnh liệt: *"Tôi là lửa chẳng bao giờ biết nguội/ Tôi đã yêu từ khi chưa có tuổi/ Lúc chưa sinh, vợ vẫn giữa vòng đời/ Tôi đã yêu khi đã hết tuổi rồi/ Không xương vóc, chỉ huyền hồ bóng dáng"*.

Hơn nửa thế kỷ, thơ Xuân Diệu là một quá trình khám phá không ngừng vào thế giới của tình yêu. Những vần thơ tình ngọt ngào, say đắm, lẫn cả chút vị đắng cay của ông dù trải qua bao nhiêu năm vẫn có một sức hút vô cùng mãnh liệt với các thế hệ độc giả. Có thể nói, Xuân Diệu đã mang ngọn gió rạo rực, thiết tha, nồng cháy và khao khát yêu thương đến cho thi ca Việt Nam. Thơ Xuân Diệu là vườn hoa rực rỡ sắc màu, là bản hòa ca thăng trầm đủ mọi cung bậc. Xuyên suốt những vần thơ của ông là ngọn lửa tình lúc âm ỉ, khi rực cháy, nhưng không bao giờ nguội tắt. Ông đã truyền cho các thế hệ độc giả một nguồn cảm hứng bất tận về thơ ca, về tình yêu tuyệt vời như chính những vần thơ ông viết: *"Làm sao sống được nếu không yêu/ Không nhớ không thương một kẻ nào/ Hãy gạt đời ra trăm thứ lửa/ Cho tình ta một, độ tia sao..."* ■

Trang Thơ

ĐẤT NƯỚC

BÙI VŨ LIÊM

Là dáng mẹ nơi xa gần
Ươm mầm quả ngọt tri ân bao đời
Là muôn trái tim hồng tươi
Đường ra chiến tuyến sục sôi bước dồn
Bánh chưng, bánh dày trường tồn
Người đi mở cõi lắng hồn núi sông
Máu xương đổi lấy trời hồng
Nhục vinh hai tiếng thấm trong máu hồng
Màu cờ sao trong giồng dòng
Tình yêu đất nước Lạc Hồng bao la
Sân đình, bến nước, cây đa
Thanh tân sức trẻ mãi là mùa xuân.

TÂM TÌNH NGƯỜI LÍNH ĐẢO

DUY HIẾU

Chúng mình cách xa nhau
Như đất liền xa đảo
Những ngày trời giông bão
Sóng lại đẩy xa thêm
Biển mênh mông bên em
Anh gom từng giọt nắng
Những chiều trên đảo vắng
Khói hoàng hôn xa dần
Bây giờ có còn xuân
Nơi chân trời sóng vỗ
Biển âm thầm nỗi nhớ
Cứ ùa về trong anh
Biển như một bức tranh
Sao lòng anh lạnh ngắt
Vắng trắng như dao cắt
Giữa muôn trùng đại dương
Anh lính đảo thân thương
Ngày đêm chắc tay súng
Ước gì anh là sóng
Đến vỗ mãi bên em
Bãi cát vàng dịu êm
Giấu nỗi buồn của biển
Bao nhiêu là kỉ niệm
Vẫn trọn tình bên nhau.



KHAI GIẢNG LỚP BỒI DƯỠNG CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CẤP PHÒNG THUỘC LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC KHÓA 2

Ngày 6/8/2013, tại cơ sở 2 (Lương Sơn, Hòa Bình) Trường Đại học PCCC tổ chức khai giảng Lớp bồi dưỡng chức danh Lãnh đạo cấp Phòng thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC khóa 2 - năm 2013.

Dự buổi Lễ khai giảng có đồng chí Trung tướng Nguyễn Xuân Tư – Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND; Các đồng chí đại diện lãnh đạo Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Cục Đào tạo, Ban Giám hiệu và đại diện lãnh đạo các khoa, phòng, bộ môn thuộc Trường Đại học PCCC. Tham gia lớp tập huấn lần này có 90 đồng chí học viên là trưởng, phó phòng thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH của 63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Phát biểu tại buổi lễ khai giảng, đồng chí Trung tướng Nguyễn Xuân Tư – Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND đã nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác PCCC&CNCH trong tình hình hiện nay. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ Công an rất quan tâm chỉ đạo công tác này, điều đó được thể hiện rõ qua các Quyết định gần đây của Thủ tướng Chính Phủ, đó là: Quyết định 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg, ngày 15/10/2012 quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy.

Nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phục vụ sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế - xã hội, công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực của lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn có ý nghĩa hết sức quan trọng. Điều đó đòi hỏi đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý cần phải không ngừng được nâng cao về trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” đã chỉ rõ yêu cầu triển khai xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ, tích cực đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn đội ngũ cán bộ cấp chiến lược.

Từ tình hình thực tế đó, để đưa lực lượng Cảnh sát PCCC phát triển nhanh, mạnh, xứng đáng với truyền thống cách mạng của lực lượng, Bộ Công an luôn dành sự quan tâm thỏa đáng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với lực lượng CAND nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng.

Đồng chí Phó Tổng cục trưởng biểu dương và đánh giá cao sự cố gắng của Trường Đại học PCCC đã phối hợp với các đơn vị địa phương tổ chức lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo phòng thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC trong điều kiện nhà trường còn gặp khó khăn về cơ sở vật chất cũng như các điều kiện đảm bảo phục vụ công tác đào tạo tại trường. Đồng thời, đồng chí cũng chỉ ra những điểm cần chú ý trong hoạt động tổ chức lớp bồi dưỡng chức danh lần này, đó là: Trường Đại học PCCC cần phối hợp chặt chẽ với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và các đơn vị chức năng có liên quan tạo những điều kiện tốt nhất để đảm bảo sự thành công cho lớp học. Các đồng chí giáo viên vận dụng những bài học kinh nghiệm qua việc giảng dạy lớp bồi dưỡng chức danh khóa trước để truyền đạt kiến thức cho học viên theo đúng yêu cầu đề ra. Lớp học thực hiện nghiêm túc bảo đảm nội dung của từng chuyên đề và toàn bộ chương trình bồi dưỡng, vừa cung cấp những kiến thức cơ bản, vừa bổ sung những kiến thức mới về lý luận và thực tiễn, phù hợp với yêu cầu đặt ra.

Về phía các học viên phải xác định rõ mục tiêu, tranh thủ cơ hội học tập thật nghiêm túc để đạt kết quả cao nhất. Căn cứ vào thực tế công tác để vận dụng một cách tốt nhất kết quả học tập của lớp bồi dưỡng. Song song với việc học tập tiếp thu kiến thức cần phải không ngừng rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức, xứng đáng trở thành những cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới cũng như sự lớn mạnh của Ngành, của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Sơ kết 6 tháng thực hiện Quy chế phối hợp về PCCC

Ngày 8/8/2013, Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội và Tổng Công ty điện lực Hà Nội đã tổ chức hội nghị sơ kết 6 tháng thực hiện quy chế phối hợp về PCCC giữa 2 đơn vị. Đến dự hội nghị có đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Phó giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội, đồng chí Vũ Quang Hùng, Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty điện lực Hà Nội cùng các đồng chí lãnh đạo của hai đơn vị.

Sau khi Quy chế được ký kết và triển khai, cho đến nay, hai đơn vị đã phối hợp tổ chức kiểm tra 62 lượt, lập 45 biên bản kiểm tra an toàn về PCCC theo đúng quy định. Các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực đã phối hợp, hướng dẫn các đơn vị thuộc Tổng Công ty điện lực Hà Nội duy trì thường xuyên chế độ tự thanh, kiểm tra, từ đó nêu cao ý thức tự giác, chấp hành các quy định an toàn PCCC tại các đơn vị. Trong các dịp Lễ, Tết, các đợt diễn ra sự kiện quan trọng, hội nghị cấp cao của Đảng, Nhà nước và quốc tế, hai đơn vị đã phối hợp kiểm tra an toàn PCCC trong quản lý, cung ứng và sử dụng điện được trên 10 lượt cơ sở, mục tiêu trọng điểm, góp phần đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các sự kiện diễn ra tại địa bàn Thủ đô.

Trong 6 tháng qua, Tổng công ty điện lực Thành phố đã trực tiếp ra chủ trương và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các đơn vị của Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hà Nội tổ chức 31 lớp tuyên truyền, huấn luyện, bồi

dưỡng nghiệp vụ PCCC cho 754 người tham dự. Qua đó, Sở Cảnh sát PC&CC Hà Nội đã cấp 265 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cấp xác nhận bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho 30 người. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Hoàn Kiếm đã phối hợp với Công ty điện lực Quận Hoàn Kiếm và Quận Hai Bà Trưng biên soạn và phát hành được 20.000 tờ rơi tuyên truyền về tiết kiệm, an toàn điện và PCCC. Hai đơn vị đã phối hợp, lập bổ sung và chỉnh lý 33 phương án chữa cháy, đồng thời tổ chức thực tập 15 phương án chữa cháy thu hút 1083 lượt cán bộ công nhân viên và 137 lượt cán bộ chiến sỹ tham gia. Phối hợp trong quá trình tổ chức cứu chữa các vụ cháy, Tổng Công ty điện lực Hà Nội đã kịp thời chỉ đạo cắt điện phục vụ công tác chữa cháy 76 vụ, 146 sự cố cháy.

Trong thời gian tới, hai đơn vị sẽ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong Quy chế, báo cáo chính quyền địa phương các cấp để thống nhất giải quyết tình hình vi phạm hành lang an toàn lưới điện, tiến tới hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp vi phạm. Hai đơn vị sẽ phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền về PCCC và kiểm tra an toàn điện tại các địa bàn khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất và các địa bàn cơ sở.

VIỆT HƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC TIẾP ĐOÀN ĐẠI BIỂU CÔNG TY SULITEC

Ngày 5/8/2013, theo đề nghị của Hiệp hội hỗ trợ doanh nghiệp Vùng Rhone Alpes tại Việt Nam (ERAI), Trường Đại học PCCC tiếp đoàn đại biểu Công ty SULITEC – chuyên sản xuất dụng cụ phá cửa nhanh trong trường hợp khẩn cấp, PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

Đoàn gồm 2 thành viên là ông Claude Nasso – Tổng giám đốc và ông Jacqinot Bernad – Giám đốc thương mại Công ty SULITEC. Về phía trường PCCC, tiếp đoàn có Thiếu tướng, PGS, TS Đỗ Ngọc Cẩn – Hiệu trưởng và đại diện lãnh đạo các khoa Cứu nạn, cứu hộ; phòng Quản lý khoa học và đào tạo sau đại học; phòng Hành chính tổng hợp cùng đại diện văn phòng ERAI tại Việt Nam.

Tại buổi làm việc, Công ty SULITEC đã có những trao đổi với trường trong công tác Phòng cháy chữa cháy

và Cứu nạn, cứu hộ hiện nay, đồng thời giới thiệu đến Trường “Thiết bị phá cửa nhanh từ khoảng cách an toàn (JOG)”. Đây là thiết bị cho phép phá thật nhanh tất cả các loại cửa, ít khó khăn và hiệu quả cao nhất, mở các loại cửa bọc thép chỉ trong vài giây bao gồm cả thời gian lắp thiết bị. Với ưu điểm dễ sử dụng, an toàn, gọn nhẹ, thuận tiện trong việc mang đi...

Phát biểu tại buổi tiếp đoàn, đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS Đỗ Ngọc Cẩn – Hiệu trưởng thay mặt nhà trường cảm ơn đoàn đã đến thăm, làm việc, đồng thời đánh giá đây là một sản phẩm rất cần thiết trong công tác cứu nạn, cứu hộ hiện nay và mong muốn được hợp tác với công ty SULITEC.

THÁI THỤY

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC



CÔNG TY TNHH LẮP ĐẶT THIẾT BỊ PCCC

PHÚC HUY



ĐC: 33 Ngõ 84 F.13 Q.Tân Bình TP.HCM * ĐT: 08 62686064 DD: 0913 18 18 55 * Fax: 08 38497309
Email: info@phuchuy.com * Web: www.phuchuy.com



CÔNG TY CỔ PHẦN

AN BẢO



Cty chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam

BẢO CHAY - CHỮA CHAY - CHỐNG SÉT

Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Kidde (USA/UK)
Hochiki - Tyco - Chemestron (USA)
Horing - Jang Der (TW) - Multron (Singapore)

Trụ sở chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q.1, Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846
Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn



SQ VIETNAM CORPORATION
FIRE & SECURITY

Addr: 114/7 Ha Huy Tap Str, Thanh Khe Dist, Da Nang City
Hotline: 0905 067 774 Hotline: 0905 714 440



CÔNG TY CỔ PHẦN MƯỜI ĐỨC

MUOI DUC JOINTS STOCK COMPANY



TRỤ SỞ: 56 06 - CMTB - P. CÁI KHÉ - Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ
Tel: 0710.812690 - Fax: 07103.835885 - Mobile: 0903 727 689
Email: pcmuoiduc@yahoo.com



KHÁCH SẠN

XUÂN HƯƠNG

Welcome to Xuân Hương Hotel

➤ Khách sạn XUÂN HƯƠNG tọa lạc tại trung tâm TP. HCM, là nơi lý tưởng để nghỉ ngơi, giải trí và mua sắm. Quý khách sẽ cảm thấy hài lòng với cung cách phục vụ của đội ngũ nhân viên khách sạn. Với trang thiết bị đầy đủ tiện nghi, khách sạn XUÂN HƯƠNG sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của quý khách: Điện thoại (TDD), Truyền hình, satellite, internet, ADSL, Wi-Fi, thanh toán bằng các loại thẻ quốc tế, mini bar, v.v.



ĐỊA CHỈ: 12 THÁI VĂN LUNG - Q.1 - TP.HCM TEL: (84.8) 38232679
26A LÊ THÁNH TÔN - Q.1 - TP.HCM TEL: (84.8) 38234687

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...